

NGÀY 26 MAI 1982

GIÁ : 0 \$ 20

Hội chợ Phụ nữ Việt Nam
4-8 Mai 1982



Hội chợ Phụ nữ Tân-rân

Chụp hình, rọi hình lớn
có tiếng khéo nhất
giá lại rẻ
là :

PHOTO DAKAO

ở
ngang gare
xe điện Dakao
số 8, 10, 12 đường
Martin des Pallières, Saigon

ĐẦU NĂM 1932 CÓ GÌ LẠI ?

CÓ TÂN VIỆT - NAM THU - XÃ mới xuất bản :

1. — VÔ GIA-ĐÌNH

là bộ giáo-dục tiểu-thuyết đã từng dịch ra trên mười thứ tiếng: Anh, Nga, Đức, Nhật, v.v.v. Nay mới dịch ra quốc-văn là lần thứ nhất. Sách dày ngoài 400 trang, giá 1\$.

2. — TẬP VĂN MÙA XUÂN CỦA ĐÔNG-TÂY
Có nhiều bài hay, hình đẹp, in khéo, giá mỗi cuốn 0\$20

3. — ĐÔNG-CHÂU LIỆT-QUỐC

là bộ lịch sử tiểu-thuyết Tàu rất có giá trị.

Sách dày 400 trang trọn bộ giá 1\$.

Đi lý ở Namkỳ: Báo quán Phụ nữ Tân văn.

Mua lẻ hoặc mua sỉ xin đến nơi Báo quán Phụ nữ Tân văn. Thư và mandat mua sách cũng được cho Phụ nữ Tân văn 48, Rue Vannier Saigon, mỗi bộ phụ thêm tiền gửi 0\$25; mua hai bộ tiền gửi 0\$11.

HÃY HÚT THUỐC JOB

KHUYẾN ĐÒI

Dùng văn-tự nhật-báo mà khuyến khích đời thì là hay, nhưng cũng chưa đủ vì xem qua rồi thôi hay chán, ít người coi trở lại. Dụng việc chơi khi hứng chí có lẽ nghe chơi có ích mà chẳng nhàm.

Ấy là bộ đĩa "MỘT TÂM LÒNG QUÊ"
và "GIÁ TRỊ DANH DỰ"

Trong đó thì ta được nghe nhiều câu tạo nhà ý tứ thâm trầm, chứ không phải đơn ca trót đĩa như theo lối đĩa trước.

Đĩa BÉKA

59 Boulevard Charner, Saigon

HÃY HÚT THUỐC JOB

CẤM TRÍCH LỤC CÁC BÀI VỞ ĐÁNG TRỌNG PHỤ-NỮ TÂN-VĂN MÀ IN LAM SÁCH
(DROITS DE RÉPRODUCTION RÉSERVÉS).

NĂM THỨ TƯ — SỐ 131



NGÀY 26 MAI 1932



CỬA CHÍNH HỘI-CHỢ Ở ĐƯỜNG LAREYNIÈRE

Phụ nữ tân văn

CHỦ-NHƠN MME NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN ; CHỦ-NHIỆM
M. NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN, BÁO-QUÁN 48 RUE VANNIER
SAIGON; ĐÂY NƠI 566; GIÁ BÁO 1 NĂM 6\$, SÁU THÁNG
3\$50, BA THÁNG 1\$80. MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN TRƯỚC.

CHUYÊN HIỆU VỀ HỘI CHỢ PHỤ NỮ

HỘI CHỢ PHỤ NỮ KẾT QUẢ MỸ MÃN



Trước đây, khi các báo hằng ngày ở Saigon cò-dộng cho cuộc Hội-chợ có một bạn đồng-nghiệp viết một câu như vậy : « Xin chị em hãy sốt-sắng hưởng-ứng cuộc này, vì là một cuộc mà xử ta mấy ngàn năm nay mới có ! »

Trong khi đọc tới mấy lời ấy, nhiều người cũng lấy làm ái-ngại thay. Vì câu nói nghe lớn lối quá, giống chi đó mà dám hô lên là một việc sáng-kiến của mấy ngàn năm ? Sự cho sau này thành-tích chẳng ra chi, thì có khó gì mà chẳng hóa ra một cái trò đầu voi đuôi chuột ?

Đến khi Hội-chợ phụ nữ mở cửa rồi, ai có dạ pháp-phông ấy mấy hôm trước thì hôm nay đã thấy không còn pháp-phông nữa. Kịp Hội-chợ qua đến hai ngày, ba ngày, bốn ngày cho tới năm ngày, đêm cuối-cùng giải bãi, lúc bấy giờ người người mới càng vững dạ : quả nó không phụ với cái danh « mấy ngàn năm mới có », vì nó có kết-quả mỹ-mãn vô cùng !

Cái cốt-tử của Hội-chợ này là ở cuộc đấu-xào nữ-công. Phòng sư như sự tổ-chức hân-hoài, trò vui đủ thứ, mà những đồ hàng nữ-công lơ-lơ, vụng-về, thì Hội-chợ cũng phải kể là hết tám phần mười thất-bại. Nhưng đáng

PHU NU TAN VAN

mừng thay ! Bao nhiêu thức do tay phụ-nữ ta làm ra đã bày la-liệt ở nhà đấu-xảo hôm đó, theo con mắt nhà công-nghệ và nhà mỹ-thuật, thì cũng đều cho là có vẻ khả quan. Đồ hàng đã nhiều mà lại khéo, cả đẳng lượng cũng ngang bằng đẳng phẩm.

Dầu rằng, bởi muốn tới rồi còn thêm tới nữa, số sau chúng tôi phải có bài bình-luận chỉ-trích một vài ; nhưng theo hiện-trạng Hội-chợ ta vừa rồi mà nói, thì số dĩ có được kết quả rõ-ràng là cốt nhờ ở mọi thức nữ-công đã bày ra trong nhà đấu-xảo hôm đó vậy.

Phải ! Lần này là lần thứ nhứt mà phụ-nữ Việt-nam ta mới đem cái khéo của tay, cái khôn của trí sẵn có đầu từ hồi đời bà Trưng bà Triệu đến giờ, phô bày ra cho thiên-hạ biết ; bảo cho rằng « mấy ngàn năm nay mới có », cũng không phải là quá đáng đâu.

Mỹ-măn cho đến cách tổ-chức. Người mình từ lâu đã mang sẵn một cái tiếng xấu là không biết tổ-chức rồi. « Annam làm ra gì » câu ấy là câu người ngoại-quốc ở đây thường nói. May ra lần Hội-chợ này có thể rửa bớt cái tiếng ấy đi một ít.

Ai cũng phải chịu cách sắp-dặt trong Hội-chợ vừa rồi là châu-dáo. Các tay tổ-chức không quên đến một sự tình-cớ nào có thể xảy ra trong đó hết, nên đã phòng-bị chẳng cho sót. Ngoài các việc sắm-sửa những gian-hàng, những trò chơi, có thầy thuốc ở ròng đề ngừa chữa cho người đi xem vì đông mà phải chứng xây-xâm ; có lính-kín đề-phòng kẻ cắp ; có canh-sát chực sẵn đề can-thiệp đám đánh lộn nào xảy ra. Nhờ sự khôn- khéo siêng-năng của các ban trị-sự, mọi việc làm cho đầu vào đó, cho nên suốt năm ngày đêm không có xảy ra điều gì ; mà có xảy ra chút-dinh thì lại xử-trí yên liền, vì có dự-bị sẵn-sàng cả.

Có mấy người tây chủ hàng buôn lớn đi coi mà lấy làm tiếc, nói phải chi mình cũng thuê gian-hàng chưng-dọn thì hay, vì là một dịp quăng-cáo tốt hơn hết thuở nay, bỏ qua rất ồng ! Ta thử ngẫm-nghĩ lời nói ấy thì biết rằng từ trước họ nghe nói Hội-chợ phụ-nữ họ đã khinh rồi : của Annam đã là không nên đáng, huống chi lại của dân-bà Annam ! Nhưng hôm nay họ đã tiếc, thì ắt là không còn khinh nữa.

Mỹ-măn cho đến khách tham-quan. Giữa đám đông người mình có mấy khi khỏi sanh chuyện, không chuyện này, cũng chuyện khác. Nhứt là đám nào có cả dân-bà dân-ông mà đến nỗi chen lẫn nhau thì lại càng nhiều chuyện lắm. Song lần này không có.

Ngày nào cũng có hàng ngàn người trở lên trong một khoảng đất rộng hai mẫu ; ban đêm lại đến năm bảy ngàn nữa kia ; vậy mà không hề có một tiếng to. Các thanh-niên nam nữ gặp nhau, dầu quen dầu lạ, chẳng hề có ai chỉ-trích được một cái cử-chỉ nào là phi-lễ.

PHU NU TAN VAN

Mấy đám hội khác, sự vài bông-giấy làm cho người ta khó chịu lắm, đến nỗi có kẻ cho là « cái nạn », nên trước Hội-chợ đã có mấy tờ báo lên tiếng dăn dò rồi. Hoặc cũng có nhờ sự lên tiếng ấy mà trong mấy đêm có « giấc bông giấy », vui mà lịch-sự lắm, không ai có một lời nạo phàn-nản hết, ấy cũng là một điều đáng khen, đáng kể vào đây.

Một người Pháp già nói riêng cùng chúng tôi rằng ! « Xã-hội Annam các anh gần đây coi có vẻ chỉnh-lề hơn trước : Người ta thấy ở đám láng Phan-châu-Trinh lần thứ nhứt, đến Hội-chợ này lần thứ hai. »

Đó là lời một người ở ngoài ngõ vào khen chúng ta. Mà có lẽ lời khen ấy không phải vì mặt. Đại-phàm muốn biết một xã-hội nào ra sao, xem cái quần-chúng (*la foule*) của xã-hội ấy thì biết. Một quần-chúng mà có cái cử-chỉ coi được, thì tất là cái trình-độ tri-thức của xã-hội ấy đã khá.

Mỹ-măn ! Cái kết-quả của cuộc Hội-chợ phụ nữ lần thứ nhứt này thật là mỹ-măn !

Sự mỹ-măn tách ra từng phương-diện như trên đó mà chưa kể tới số tiền huê-lợi đã thu được đề giúp cho Hội Dục-anh, do lòng tốt của anh em chị em chúng ta. Bởi sự đó như là một cái dấu tỏ ra rất rõ-ràng, ai nấy đều xem thấy, và lại sẽ nói trong « Lời cảm ơn » kể theo đây, nên ở đây chưa ra.

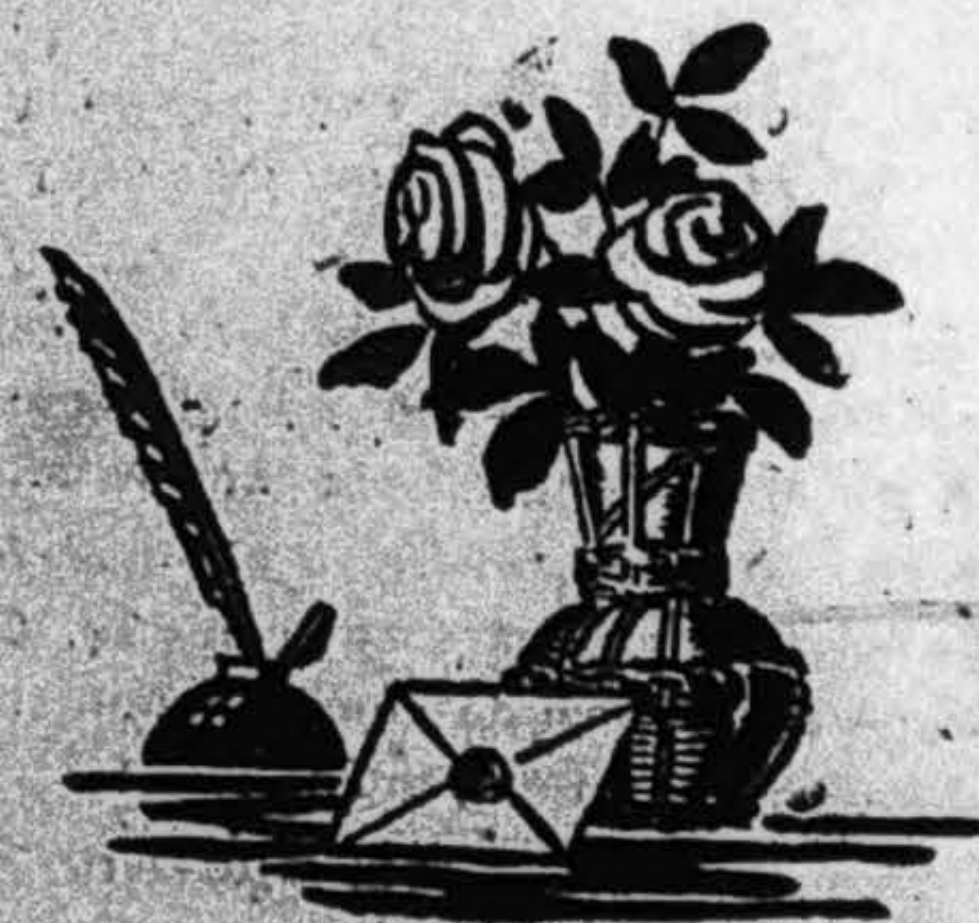
Cái kết-quả của Hội-chợ lần này chẳng những làm vẻ-vang cho phụ-nữ Việt-nam ta thời đầu, mà cũng có ích cho cả đồng-bang ta nữa. Trong các báo Tây báo Tàu, luôn mấy bữa đó, cũng thường có bài khen ngợi lắm.

Ước gì phụ-nữ ta mỗi năm mỗi có Hội-chợ ! Ước gì Hội-chợ sang năm lại càng tốt đẹp hơn năm này !

Ước gì phụ-nữ lần-lượt thiết-hành cả mấy việc mình dự-dịnh từ trước ! Hội-chợ có kết-quả rồi, ước gì Nữ-lưu-học-hội cũng sắp có kết-quả !

Chúng ta hãy bước tới mà chờ giạt lùi !

P. N. T. V.



LỜI CẢM ƠN

Hội chợ phụ-nữ vừa rồi mở cửa trọn năm ngày đêm, tính số người vào xem có phỏng chừng 50 ngàn, đủ cả ba kỳ Nam, Trung, Bắc. Mỗi người đã bỏ ra, kể lớn 5 các, con nít 2 các để giúp cho Hội-chợ được kết-quả rõ-ràng, tức là giúp cho Hội Dục-anh có tư-bồn để bắt tay làm việc.

Chẳng phải hết thấy ai nấy tới dự hội cũng đều có một mục-dịch tìm sự ích-lợi về công thương riêng cho mình, hay là tìm sự vui thú trong giây lát, nhưng cốt là vì lòng từ-thiện, vì sự giúp đỡ trẻ con các nhà lao-động sau này, cái từ-tâm ấy, cái mỹ-ý ấy, rất đáng cho những người đẽ-xương vui mừng và cảm phục.

Bởi vậy, trước hết chúng tôi có lời thành-thật, cảm ơn chung một tiếng hết thấy.

Các ông, các bà, các cô là những người dự vào Hội-đồng Tổ-chức, Hội-đồng Trị-sự, các ban Ủy-viên Trung-ương và Tiểu-tổ, mà Bồn-báo đã đăng tên trong mấy số trước, thật đã bỏ vừa tâm vừa lực vào cuộc Hội-chợ này nhiều lắm, nên mới được thành-tựu về-vang như thế. Xin có lời cảm ơn các ông, các bà, các cô.

Các bạn đồng nghiệp, tức là hết thấy các báo hằng ngày ở Saigon cùng ít nhiều tờ báo ở Trung Bắc hai xứ, lại các bạn đồng-nghiep ngoại-quốc, báo Tây báo Tàu ở đây và Chợ-lớn, cũng đều đã hết lòng vì Hội-chợ cổ-động, cho nên mọi người mới hướng-ứng mà đi xem đông như thế. Chúng tôi xin cảm ơn các bạn đồng-nghiep.

Hai hội Trung-kỳ Ái-hữu và Bắc-kỳ Ái-hữu, nhất là hai ông hội-trưởng, thật đã giúp công rất nhiều vào Hội-chợ. Nhờ có hai hội ấy chủ-trương nên ngoài Trung Bắc mới có gởi nhiều hàng nữ-công vào. Chúng tôi xin cảm ơn hai hội Ái-hữu Trung Bắc.

Các ông chủ quán khắp các hạt Nam-kỳ đã vì Hội-chợ mà rao-báo cho nhân-dân hoặc đem đồ tới đấu-xảo, hoặc đi xem; lại có nhiều ông đã sai đến các cô ái-nữ mình lên Saigon giúp việc cho Hội-chợ nữa, cái hảo-ý ấy mới thật là ít có. Chúng tôi xin cảm ơn các ngài.

Các anh em lính, vừa Pháp vừa Nam, hoặc gác ngoài, hoặc gác trong, hoặc đánh nhạc, đi cộ đèn để giúp vui cho Hội-chợ luôn năm ngày đêm, có công khó nhiều lắm. Chúng tôi xin có lời cảm ơn anh em.

Hơn ba trăm anh em vừa dân thợ, vừa eu-li đã ra công cất-dựng và dọn dẹp cho Hội-chợ trong vòng một tháng. Nhờ đó một miếng đất trống kia mới trở nên cái cảnh-tượng huy-hoàng xán-lạn. Chúng tôi xin cảm ơn anh em.

Hội-chợ phụ-nữ lần thứ nhất này được có kết-quả rõ-ràng, ấy là nhờ lòng tốt và công-lao của các bậc mà chúng tôi cảm ơn trên đây. Cái kết-quả ấy chẳng những Hội Dục-anh được nhờ mà thôi, hơn đó cũng nghiệm thấy được cái trình-độ của quốc-dân ta nữa. Đáng mừng lắm! Đáng mừng lắm!

Hội Dục-Anh và Phụ-Nữ Tân-Văn.

PHU NU TAN VAN

Buổi nhóm tại hội-quán Dục-anh để tính toán sổ sách và tiền bạc của Hội-chợ phụ nữ

Bữa 20 Mai 1932, đúng 8 giờ tối, quí vị sau này có nhóm tại hội-quán Hội Dục-anh, 65 rue de Massiges Saigon, để xem xét giấy tờ, tính toán sổ sách và kiểm điểm tiền bạc của Hội-chợ phụ-nữ mở ra từ 4 đến 8 Mai 1932 tại sân Thể-thao Saigon.

Quý ông Docteur Nguyễn-xuân-Bái, Trưởng-ban, ban Tổ-chức Hội-chợ; Trịnh-đình-Thảo, phó Trưởng-ban, Diệp-văn-Ký, Từ-hàn; ông và bà Nguyễn-đức-Nhuận, Thủ-bồn; Nguyễn-đình-Trị, Trưởng-ban ban Thể-thao; Hồ-văn-Kinh, Trưởng-ban ban Kiến-trúc; Lê-trung-Cur, Hội-trưởng Trung-kỳ Ái-hữu; Hồ-văn-Anh, Hội-trưởng Bắc-kỳ Ái-hữu; Triệu-văn-Yên, Hội-trưởng C. S. A; Cosmes Nguyễn-văn-Tài, Trưởng-ban Kiểm-soát; Bùi-văn-Côn trông nom về ban bán giấy vào cửa.

Khi Hội-đồng an tọa rồi, liền cử ra một ban ủy-viên có hai ông Hồ-văn-Anh và Lê-trung-Cur để xem xét hết các cuốn sổ bán giấy vào cửa Hội-chợ, và cử ông Diệp-văn-Ký đọc hết các khoản thâu xuất của Thủ-bồn đã trình cho Hội-đồng được biết.

THAU

1 Bán giấy vào cửa	11.085 \$ 30
2 Cho mượn gian-hàng và đất	1.070 00
3 Bán Médailles Dục-Anh	455 38
4 Huê-lợi về gian-hàng từ-thiện, nhà đấu-xảo và phòng trà	707 67
5 Tiền của các nhà từ-thiện cho	610 00
6 Bán lại cho Hội Dục-Anh 1200 Médailles còn lại	136 00
TỔNG CỘNG SỐ THAU	14.064 \$ 35

XUẤT

1 Tiền mượn sân Saigon-Sports	135 \$ 00
2 Cất gian-hàng	1.056 69
3 Sở phí tổ-chức, bãi-tri các cuộc	1.859 04
4 Quảng-cáo và cổ-động	1.195 76
5 Tiền đèn điện	1.180 00
6 Tiền nhà-in và các thứ giấy	608 77
7 Tiền làm Médailles Dục-Anh	240 00
8 Thủ công cho những người bán giấy vào cửa và ty kiểm-soát	225 00
TỔNG CỘNG SỐ XUẤT	6.500 26
SỐ LỜI	7.564 09
	14.064 \$ 35

Ông Diệp-văn Ký đọc các khoản thâu xuất của Hội, hết bên thâu, tới bên xuất mỗi khoản khi đọc lên đều hỏi ý kiến của Hội-đồng, và có một hai khoản phải xem lại trong mấy điều giải, khoản nào cũng thấy rành rẽ phân minh nên Hội-đồng đều ưng thuận hết cả và đồng ký tên vào tờ biên bản thâu xuất của Hội chợ.

Xét vì trong mấy bữa Hội-chợ, cái trách-nhiệm nặng nề khó nhọc hơn hết là việc bán giấy vào cửa và kiểm-soát sự vào ra trong Hội-chợ, thế mà hai ông Bùi-văn-Côn và Cosmes Nguyễn-văn-Tài đã hết lòng soi sáng với bốn phần mình, không để sơ thất một việc nhỏ mọn nào cả, nên Hội-đồng tỏ lời ngợi khen hai ông đã làm tròn bổn phận một cách xứng đáng và cảm ơn hai ông đã hết lòng giúp cho Hội-chợ.

Việc tính toán sổ sách tiền bạc cho Hội-chợ đã xong rồi thì Hội-đồng định gởi trọn số tiền thâu vô cửa đêm chót là 823\$ để cứu giúp đồng-bào bị nạn ở Trung-kỳ sở phi đêm đó để Hội-chợ chịu hết và Hội-đồng đều ưng thuận.

Đúng 10 giờ rưỡi Hội-đồng giải tán.

LỜI THƠ MỚI

Hội-chợ đã qua

Mấy tháng trời cô động, một tinh-thành mới dựng
lên miếng đất trống.
Dưới muôn ngàn ngọn đèn điện sáng choang, đủ
người đủ vật, ước trăm-gian hàng.
Đồ nội-hóa chế hợp phép vệ-sinh, trông vào mà
phải thất kinh.
Ồi! Có ngờ đâu con đường tiến hóa, chị em đã
bước đi một khoản rất khá.
Gian hàng đấu xảo ngó vô, đây nghệt những món
khéo của mấy bà mẩy cô.
Nào mứt bánh, nào đồ thêu cho đến mấy bức vẽ,
ai dòm vô mà dám khinh rẻ?
Gặp dịp dịp phở tài, chị em đua nhau ra tay.
Ấy mới thiệt là phần son tô điểm, khỏi phải làm
con người không trách nhiệm.
Tinh cờ gặp gỡ một nhà, nhờ Hội-chợ này, chị em
Trung-Nam-Bắc ta!
Chẳng những đem tình liên-lạc ràng buộc, mà lại
được coi nhau là thân thuộc.
Dạy nhau bằng một cách hay, phụ-nữ Việt-Nam
về vang thay!
Đầu khách ngoại bang ghé mắt, không khỏi khen
nghe tấm-tắc.
Bước đầu mà được thành công, lo gì bước sau
không xong?
Cố gắng lên chị em hỡi, năm nay rồi còn năm tới!
Khổng-Tuyên

CUỘC HỘI-CHỢ PHỤ-NỮ VIỆT-NAM

Mở tại sân Thể-thao Saigon từ 4 đến 8 Mai 1932

TẠI SAO CÓ CUỘC HỘI-CHỢ PHỤ-NỮ?

Khi cuộc Đấu-xảo Nữ-công do Phụ-nữ Tân-văn hào và tổ-chức trong phiên Chợ-dêm 7 Novembre 1931 được kết-quả mỹ-mãn, chúng tôi liền có cái hi-vọng: sao cho mỗi năm ở Saigon ta đây đều có một cuộc Hội-chợ hoặc Đấu-xảo như vậy, thì lợi ích cho phụ-nữ Việt-nam không biết chừng nào.

Bây tỏ cái hi-vọng của chúng tôi ra cho các nhà tri-thức và chị em đồng chí nghe, mọi người đều cho là phải, đều khuyên chúng tôi nên kiếm cơ hội để thiết hành cái hi-vọng kia, sẽ có các nhà tri-thức và chị em đồng chí làm hậu-viện, hoặc của hoặc công, tận tâm tận lực mà tán thành vào cho nên việc.

Dòm thấy chị em, trăm người như một, ai ai cũng muốn mỗi năm ở Saigon có một Hội-chợ phụ-nữ để có cơ hội cho chị em trong ba kỳ phổ bày những món nữ-công và trao đổi học hỏi thêm nhau những nghề hay tài khéo, cũng để cho chị em có dịp thân cận cùng nhau, ngõ hầu kết chặt mối dây đoàn-thể và thân-ái của người chung một nước, chúng tôi lại càng háng hái vô cùng.

Lòng chúng tôi đã ao ước, lại được anh em chị em tán thành và khuyến-khích cho, thật chúng tôi lấy làm mừng lắm. Chúng tôi quyết lượng ngày kiếm dịp để tổ-chức ra một cái Hội-chợ phụ-nữ, làm

Quang - cảnh Hội-chợ: Bức trên hết là nhà đấu-xảo, ở ngoài ngõ với hai bức giữa là những bán hàng; bức dưới chót là đồ thờ đồ vẽ.

làm sao cho cuộc Hội-chợ ấy nó có ích về đường nữ-công của chị em, mà nó cũng phải có lợi cho một công cuộc từ thiện nào đó nữa.

Mấy tháng trước, Hội Dục-anh thành-lập, người vào hội thật cũng sốt sắng lắm, song bởi gặp lúc kinh-tế khùng-hoảng, tiền trong quỹ của hội có ít, không thể bắt tay làm việc gì được cả, chúng tôi nghĩ việc giúp huyết mạch cho Hội Dục-anh là việc nên làm trước hết.

Lập Hội-chợ đã có ích cho việc nữ-công của chị em, lại thân được lợi mà bồi bổ cho nền tài-chánh của Hội Dục-anh, một việc làm có ích lợi cả hai bên thì còn chi hay hơn mà dự?

Chúng tôi quyết vì cuộc đấu-xảo nữ-công và bồi bổ nền tài-chánh của Hội Dục-anh mà tổ-chức ra Hội-chợ phụ-nữ. Cái ý-kiến ấy đều được các nhà tri-thức và chị em đồng-chí biểu-đồng-tình, bởi vậy ngày 4 đến 8 Mai 1932 mới có Hội-chợ phụ-nữ ở trên sân Saigon-Sports đó.

LỰA NGÀY VÀ KIỂM CHỖ LẬP HỘI-CHỢ PHỤ-NỮ

Năm nào cũng như năm này, hè đến tháng Avril, Mai thì trời đã khởi sự mưa, chúng tôi van biết như vậy, thế mà còn dần dần đến đầu tháng Mai mới tổ-chức Hội-chợ thật cũng là một sự bất đắc dĩ của chúng tôi đó.

Muốn lập một Hội-chợ cho xứng đáng, phải cõ động đôi ba tháng trời mới mong có cái kết-quả theo ý mình muốn, và thế nào cũng phải làm sau cái cuộc Chợ-phiên ở huê-viên dinh Toàn-quyền một vài tháng mới có người dự. Bởi cơ ấy, chúng tôi mới bàn tính với các nhà tri-thức ở Saigon và chị em trong ban Trị-sự Hội Dục-anh định lập Hội-chợ vào đầu tháng Mai là dịp lễ Ascension cho tiện.

Ngày giờ đã quyết định rồi, bây giờ còn phải lựa một miếng đất trống nào cho sạch sẽ cao ráo, có rào giậu kín đáo, như là phải rộng rãi, có thể

chứa được năm bảy ngàn người mà không chật chội. Cuộc Chợ-dêm ở sân Cercle Sportif đường Colombier bữa 7 Novembre 1931 đã cho chúng tôi một bài học, khiến cho chúng tôi càng phải cần thận về sự lựa chọn chỗ lập Hội-chợ này lắm.

Trước hết chúng tôi muốn lập Hội-chợ tại sân Thể-thao Tổng-cuộc Annam nên chúng tôi liền đến bàn tính việc mượn sân với ông Hội-trưởng Tổng-cuộc ấy. Rủi cho chúng tôi, ông Trần-văn-Khả trả lời rằng trong lúc đầu tháng Mai sẽ có hội đá banh Xiêm-la qua tranh đấu với các hội trong Tổng-cuộc ta, thành ra không thể nào cho Hội-chợ mượn sân ấy được.

Mượn không được sân chúng tôi đã buồn, lại còn nghe trong lúc Hội-chợ có hội Xiêm-la qua đá banh, khiến cho chúng tôi lại càng thêm ái ngại cho cái kết-quả của Hội-chợ hơn nữa. Tuy vậy, một việc đã tính làm, đã nhứt định rồi, thì dầu phải gặp những cái trở lực gì là chúng tôi cũng cứ tiến hành cho đến đạt mục-dịch.

Chúng tôi nhờ lại gần sân của Tổng-cuộc, có sân của hội Saigon Sports, tuy không rộng lớn bằng sân Tổng-cuộc, chớ cũng sạch sẽ, kín đáo và vừa chỗ lập Hội-chợ lắm.

Chúng tôi tìm đến hội Saigon Sports mà bàn tính việc mượn sân, nói cho ngay, đối với công cuộc từ thiện, nếu ai có thể giúp được điều gì là cũng vui lòng giúp cả.

Mượn được sân Saigon Sports, sân ấy nằm giữa 4 con đường cái, có 4 cửa vào ra, thật là tiện-lợi vô cùng. nên chúng tôi lấy làm mừng rỡ lắm. Chúng tôi quyết lập Hội-chợ trên sân banh ấy, không còn dè dặt chi nữa.

VỀ BẢN ĐỒ VÀ CHIA CÔNG VIỆC ĐỂ LẬP HỘI-CHỢ PHỤ-NỮ

Chọn được sân để lập Hội-chợ, bây giờ đến lúc bắt tay làm việc, phải làm việc một cách sốt sắng mới khỏi trễ nải.

Quang cảnh hội chợ ban đêm

Hội-chợ của chúng tôi tình lập ra đây là Hội-chợ của phụ-nữ Việt-nam, song công việc tổ-chức nếu không cậy đến sức bạn mây rêu, thì không thể nào lập nên một cái Hội-chợ cho xứng đáng được.

Và lại việc lập Hội-chợ là một việc to tát ròn ràng, chẳng những để cho chị em tự lập lấy không xong, mà năm ba người đàn-ông tự lo liệu với nhau, cũng chưa chắc sẽ thành tựu được. Việc lớn phải cần có đồng người.

Sau khi nghe chúng tôi bày tỏ ý-kiến, Hội Dục-anh liền gởi thư mời các nhà kiến-thức và anh em trong báo-giới hội lại tại hội-quán Dục-anh, để đặt nhiều ban ủy-viên để chia công sức việc với nhau mà làm cho mau lẹ và có thứ tự.

Bữa sau, ông Kinh-lý Phan-Thanh (Chợ lớn) vẽ xong cái bản đồ (plan) Hội-chợ, các báo Tây Nam ráp nhau đăng bài cổ động, xe bò xe ngựa chở cây chõ là vào sân banh, thợ nhà in sắp quảng cáo in chương-trình, chị em lo may, thêu, làm bánh làm mứt, bất kỳ ai có một cái trách-nhiệm gì đối với Hội-chợ cũng đều bắt tay làm việc, và trong lúc làm việc cho Hội-chợ, ai ai cũng đều có nuôi một cái hi-vọng như nhau: làm cho Hội-chợ trở rang và kết-quả mỹ mãn.

HAI TUẦN LỀ TRƯỚC NGÀY KHAI HỘI-CHỢ

Hai tuần lễ trước ngày khai Hội-chợ, ngày nào cũng có đôi ba mươi người lo cất gian hàng tại sân Saigon Sports, còn ở tại báo-quán Phụ-nữ Tân-vân, thì kẻ ra người vào thật là náo-nhiệt. Chị em đến đăng tên để dự cuộc thi, hoặc gởi đồ nữ-công để trưng bày trong Hội-chợ; các nhà thương-mãi đến vườn gian hàng; thợ, dây - thép tiếp được liền liền, chuông điện-thoại reo luôn không dứt.

Thấy đồng-báo nô nức, ai ai cũng tỏ lòng hoan nghinh Hội-chợ, chúng tôi khắp khởi mừng lòng, chắc thế nào Hội-chợ năm nay cũng có một cái kết-quả vẻ vang, quả lòng trông mong ao ước của những người đứng tổ-chức ra nó.

Thiệt vậy, mỗi ngày chúng tôi mỗi tiếp được món này vật kia của chị em xa gần gởi tới, món nào cũng đẹp cũng khéo; gian-hàng vừa cất xong là có người hỏi mướn, phải cất thêm luôn luôn; trò chơi, nay ông này giúp cho một món, mai bà kia bày cho một trò, khiến cho chúng tôi trước định mở Hội-chợ có một phần, mà bây giờ Hội-chợ rộng thêm, vui thêm đến hai ba phần lận.

Dự bị đủ cả mọi sự cần dùng, sắp đặt rất nhiều trò chơi, song trong Hội-chợ cũng chưa ngớt người làm việc. Chị em lo chưng đồ nữ-công, thương-gia lo dọn gian hàng và bày hàng hóa, người trong hội lo bồi bổ sửa đổi những chỗ nào còn thiếu sót vung vè, trên mặt sân banh kẻ lại người qua rộn ràng như một đoàn kiến xây hay cắt cỏ.

NGÀY 4 MAI 1932

Ngày 4 Mai 1932 là một ngày đáng cho đồng-báo ghi nhớ, vì nó là một ngày rất vẻ vang trong lịch sử tấn hóa của phụ-nữ Việt-nam ta đó.

Ngày 4 Mai, các con đường lớn trong thành-phố đều có treo vài giăng ngang qua đường để mấy chữ lớn: « Hội-chợ phụ-nữ từ 4 đến 7 Mai tại sân Saigon Sports. Có cuộc đấu-xấu nữ-công, có nhiều trò vui cuộc lạ. »

Gần khắp các vách tường trong thành-phố đều có dán quảng-cáo « Mẹ bồng con » của Hội-chợ, các nẻo đường và mấy cái ngã tư ngã ba trong thành-phố Saigon Cholon nơi nào cũng có dán mũi tên chỉ ngay đường đi lại Hội-chợ; trên trời có máy bay rải giấy cổ-dộng cho Hội-chợ, lạ nhất là có năm sáu cái xe ngựa đi rong khắp đường lớn đường nhỏ, đánh trống thổi kèn cao rao Hội-chợ, làm cho mọi người đều phải chú ý và nô nức.....

Chúng tôi dám nói về sự làm quảng-cáo cho Hội chợ, sở Moderne Publicité, các báo quốc-âm và chúng tôi đã đem hết sáng kiến của mình ra mà làm, biết làm cách nào có lợi ích cho cái kết-quả của Hội-chợ là chúng tôi làm liền, và từ xưa đến

PHU NU TAN VAN

nay chưa có công cuộc gì có sự quảng-cáo khéo và nhiều như thế.

Ngày 4 Mai, quang-cảnh Saigon đã hiện ra cái cảnh náo nhiệt khác thường: đường phố đông đảo người đi, nhà hàng quán nước chật nức người ngồi, còn những cái khách-sạn rộng lớn, mát mẻ và đáng tin cậy như « Phong-cảnh Khách-lâu » của ông Võ-văn-Ban, « Tam-ký » của ông Huỳnh-huê-Ký, « Thanh-huê Khách-sạn » của ông Lê-văn-Huê, v... v... các khách-sạn có đến mấy trăm phòng mà ngày 4 Mai, hồi thăm không còn một chỗ trống nào cả. Khách ba kỳ người Nam-vang tựu lại Saigon để xem Hội-chợ thật là vô số.

Hồi 1 giờ trưa tại sân Saigon-Sports đã có vẻ ồn ào rộn rục. Thứ nhất là tại gian-hàng Đấu-xấu nữ-công quý bà quý cô lo dọn, lo chưng, nào là: bánh, mứt, đồ vẽ, đồ thêu, mỗi món sắp riêng một nơi, món nào coi cũng khéo cũng đẹp cả.

Ở các chỗ khác, người lo treo đồ, người lo chưng hàng, ông Lê-trung-Nghĩa ở « Nhà báo-giới », ông Triệu-văn-Yên ở gian hàng « Nguyễn-văn-Trần », cặm cùi lo sắp đặt công việc của mình một cách chăm chỉ lắm.

ĐẾN GIỜ KHAI MẠC

Ba giờ chiều trời mưa, ai nấy đều thở dài, đều hỏi ới cho Hội-chợ phụ-nữ! Trời định phá đám, Trời muốn giết con nhà nghèo đây chăng? Khổ lắm, khổ lắm, mà khổ nhất là anh em chị em chúng tôi, những người đứng tổ-chức ra Hội-chợ! Hễ một giọt mưa nhỏ xuống là một giọt nước mắt nhều trong lòng.

Đã biết Hội-chợ mở cửa đến 4 ngày 4 đêm, trời mưa chơi một lát cũng chẳng hại gì, song ngặt bữa nay là bữa đầu, bữa Hội-chợ ra mắt đồng-báo, trời cướp mất cuộc vui của người ta đi, vậy là ực lắm!

Thiệt vậy, đã biết gian hàng trong Hội-chợ cất bằng cây lá rất chắc chắn và kín đáo, dầu trời mưa lớn cũng không dột ướt hàng hóa chưng bày kia được, song ở gian hàng không ướt không hư, còn ở ngoài sân bùn sinh nổi lên, nước nổi động vũng, cũng hư hại cho các trò chơi ngoài trời và bất tiện cho công-chúng đi lại trong Hội-chợ lắm chớ.

Khả, trời mưa sơ một đám vừa ướt sân, kẻ liền dứt hội, dầu màu trời không được trông trẻo, chớ nhằm cũng không còn mưa nữa.

Ba giờ, bốn giờ, các con đường chạy lên Hội-chợ — nhưt là con đường Lareyniere — người đi xe, kẻ đi bộ, lũ lượt tấp bầy đoàn ba rùng rùng kéo lên như nước rồng cuộn cuộn rút ra biển cả. Trên tay mỗi người đều có cầm một tấm chương-trình vừa đi vừa đọc...

— Chưa chi chớ thấy thiên-hạ dập diều, ngựa xe như nước, cũng dự-đoán được Hội-chợ này sẽ vui vẻ lắm.

— Vào Hội-chợ mình đi coi cái chi trước bây giờ?

— Muốn coi chỗ nào trước tùy ý của mình, chỗ nào cũng không nên bỏ qua uống lắm.

Ấy là lời anh em chị em lúc vừa đi đến cửa Hội-chợ đã bàn soạn với nhau như vậy đó.

VÀO HỘI-CHỢ PHỤ NỮ

Đến cửa chính của Hội-chợ ở đường Lareyniere, thấy xe hơi, xe kéo đậu dài đến mấy trăm thước, còn người ta, kẻ qua người lại rất là nhộn nhằng tấp nập. Dòm lên khuôn cửa hùng-tráng và khéo đẹp, thấy đề mấy chữ « Hội-chợ phụ-nữ » thật lớn, có người trong Hội và lính tráng canh gác rất nghiêm nhặt. Mua một cái giấy năm cắc, ở phòng bán giấy bên tay mặt, trình tại cửa chánh, tức



Gian hàng bán sách « Gia-chánh »
bán được hơn 500 đồng bạc



1. — Gối thêu hình ba cô Trưng-Nam-Bắc của cô Trương-vinh-Tổng.
2. — Bốn cái gối thêu của bà Docteur Nhã.
3. — Tấm tranh thêu « Mẹ dạy con » của cô Nguyễn-thị-Hạnh, cháu ông Joseph Viêt.

cùng khắp Hội-chợ, ai thấy cũng lúc cười và trầm trở khen khéo, khen đẹp.

Cứ theo chương-trình của Hội-chợ thì 5 giờ rưỡi chiều nay sẽ có quan Thống-đốc Namkỳ, qui phụ-nhơn cùng các quan văn võ Tây Nam đến chứng kiến cuộc lễ khai mạc và dự tiệc trà, nhưng vì mắc bận việc quan nên sau khi đèn điện bật lên

nhiên minh đã vào đến Hội-chợ phụ-nữ.

Mấy dãy gian hàng sắp ra hình chữ thập, hàng hóa chưng bày la liệt khoe màu, khoảng giữa có ba cái đài để đánh nhạc và diễn-thuyết, có trống cột cầm cờ, giăng dây treo đèn coi thật là rực-rỡ.

Công chúng chen nhau, lần lần vào Hội-chợ. Ai cũng dừng chơn dừng lại, đưa cặp con mắt sáng suốt của mình soát qua một lượt như ngọn đèn rọi, rồi mỉm cười và nói : « Thật là tốt ! Thật là có thứ tự ! Thật là khéo tổ-chức ! Đừng đây mà ngo cũng đã biết trước cái kết quả mi mẫn của Hội-chợ rồi ! »

Cô bông ở Thủ Đức, Gò - vấp, Hốc - môn, Chợ-lớn v. v... ông Tây say, bà đầm cười, lão-trượng công Tiên-Bửu, đi quanh lộn

đi cùng qui phụ-nhơn, có quan Tổng-binh, quan Đốc-lý, ông Outrey, quan Huyện Cũ và nhiều qui quan đi theo không thể kể ra cho hết.

Ban Hội-đồng ra-lên cửa tiếp rước các quan vào, trước hết thỉnh quan Thống-đốc đến viếng nhà Đấu-xảo Nữ-công, chỉ cho ngài cùng các quan xem từng món thêu, món bánh, coi bộ các quan chú ý và khen ngợi lắm.

Xem khắp nhà Đấu-xảo Nữ-công, ban Hội-đồng Hội-chợ và ban Trị-sự Hội Dục-anh mời mời quan Thống-đốc, cùng các quan sang qua nhà tiệc để dự tiệc trà bánh.

Khi các quan an vị rồi, bà Trịnh-đình-Thảo có tỏ rằng bà chánh Hội-trưởng Hội Dục-anh khó ở, nên bà Nguyễn-đức-Nhuận, chủ báo Phụ-nữ Tân-văn liền đứng thay mặt đọc một bài diễn-văn bằng quốc-văn tỏ bày cái việc phước thiện của phụ-nữ ta làm là thiệt hành chủ nghĩa của Hội. Bài diễn văn của bà Nguyễn-đức-Nhuận thật là thâm trầm toát ra, ai nghe cũng đều cảm động. Bà đọc tuy nhỏ mà rõ ràng, và lại lúc bấy giờ đầu đó đều lặng trang nên đầu ở xa cũng nghe được từng tiếng.

Bà Nguyễn dứt lời, cử tọa vỗ tay hồi lâu, quan Thống-đốc bèn đứng lên ngỏ lời khen ngợi công cuộc Hội-chợ này và rất tán dương cái ý-nghĩa của nó.

Tiệc trà hôm nay có nhiều thứ bánh vừa ngon vừa khéo, do các cô ái nữ của ông bà Bác-vật Lưu-vân-Lang và Jh Nguyễn-văn-Việt làm ra để hiến cho Hội.

NHÀ ĐẤU - XẢO NỮ-CÔNG

Trong Hội-chợ phụ-nữ có tấc tấc gian-hàng mà cái nào cũng tốt, cũng đẹp, cũng chưng bày hàng-hóa chật hết. Không có một gian-hàng nào còn dư, bỏ trống, thấy đó đủ biết các nhà thương-mãi hoan-nginh và hiểu rõ sự ích lợi của Hội-chợ này là thế nào.

như sao giăng một hồi lâu, các quan mới vào tới.

Quan Thống-đốc Namkỳ.

Gian-hàng tốt đẹp, rộng lớn và được công-chúng chú-ý hơn hết trong Hội-chợ chính là cái khán-dài của hội Saigon-Sport mà hội chúng dọn thành ra cái nhà Đấu-xảo Nữ-công của chị em phụ-nữ đó.

Trong nhà Đấu-xảo, lúc nào cũng có qui bà qui cô, đứng trông nom các thức hàng, tiếp rước khách quan và có một cái bàn viết để giữa, khi bà Hồ-trường-Sanh (Tràôn); khi cô Ng-thị-Khương; khi cô Ngọc-Thanh (Giadinh), thay phiên nhau mà biên chép những đồ của chị em đem dự cuộc Đấu-xảo.

Các thức hàng như : bánh, mứt, nem, dưa, mản, thiam, gối, tranh, tượng, quạt, giấy, khăn, nón, bông, hình v. v... sắp trên hai kệ dài và treo trên vách, đầu đó có lớp lang thứ-tự, và mỗi món đều có dán nhãn tên họ người làm ra rành rẽ lắm.

Chúng tôi xin kể ra ít món. Bánh hình con rồng con phụng của hai cô Pauline và Georgette (Rachgiá) thiệt khéo và rất kếp công. Mứt của bà Nguyễn-thị-Đào (Thủ Đức); các thứ bánh, mứt của bà Nguyễn-văn-Bá (Dakao); bánh hộp của cô Lê-thị-Ân (Môay); bánh men chocolat của cô Nguyễn-thị Ngân-Thủy (Chợ lớn); bánh hình con rồng con phụng của bà Trương-văn-Cương; các thứ bông bằng bột của hai bà Chi và Tiếng (Gò Công); bánh phồng tôm (vỏ hộp), cá kho bông của cô Bùi Rozia (Bentre) cô Mỹ-Ngọc (Sóc Trăng); bánh đậu (petits fours) của cô Nguyễn-Duy (Giồng-luông); trái nho giã của cô Tảo-ngọc-Lan v. v... món nào cũng là tay thợ mới làm ra nổi.

Lường-tôn-cung Hoàng-thái-hậu (la Reine mère) ở Huế có gửi vào tặng Hội Dục-anh mấy bức thêu rồng phụng thật là khéo, đẹp.

Hai cô Mỹ-Ngọc và Bạch-Mai ở Sóc Trăng có bày một chục hột gà thiệt ngộ. Trên vỏ mỗi hột gà có khắc một bài thơ, nhờ được đôi bài, xin chép ra đây để hiến đọc-giã :

Mưa gió đem nhau đến giữa đèo,
Trèo lên trèo xuống những chèo leo.
Thôi thôi sống thác xin đừng ngại,
Trời bề mình mong một cái liều !

II

Trung trinh tứ đức khá rên lòng,
Mới gọi con nhà phận giá trong.
Chẳng uống sanh ra trời đất Việt,
Đôi lời nhủ nhủ chị em chung.

Cô Madeleine Ng-thị-Hạnh, cháu ngoại ông Joseph Viêt (chủ nhà-in) có thêu một bức tranh « Mẹ dạy con đường kim » mỗi chỉ » thiệt khéo, (sau được chấm hạng nhất) dưới bức thêu có 4 câu thơ như vậy :

Con ơi coi mẹ làm gương,
Đường kim mỗi chỉ là phương dân-bà.
Trở tài dệt gấm thêu hoa,
Rõ ràng cho nước cho nhà từ đây.

Hai bà Chi và Tiếng (Gò Công) có mấy bức tranh thêu cườm cắt, lộn vào khuôn kiến coi khéo tuyệt diệu. Mấy bức tranh này thêu đã lâu lắm, kỹ đấu-xảo nào cũng có đem ra dự đấu, đều được giải nhất cả.

Bà Docteur Nguyễn-văn-Nhã và qui cô tiểu-thơ Trương-vinh-Tổng có chưng mấy cặp gối thêu kiểu Tây, mặt gối thêu giống cái bia báo P. N. T. V. và nhiều nhánh bông, ai cũng khen là sắc sảo.

Cô Liên - Hương (Sadec) có làm một bộ sa - lông (salon) bằng nỉ áo, coi thiệt ngộ.

Bà Vũ-tà-Nhì, 54 rue de Reims Saigon,

1. — Tấm tranh thêu « Con Công » của cô Trương-vinh-Tổng ;
2. — Mấy cái gối thêu của cô Nguyễn-thị-Hạnh, cháu ông Jh. Viêt.



PHU NU TAN VAN

dùng con gà luộc mà làm ra hình ông Lữ-Vọng ngồi câu, giống hệt, thiết khéo hết sức. Hai bữa sau bà bỏ hình ấy chưng hình ông già đi cuốc đất, trời nắng mết, ngồi nghỉ trưa trên một cái gò cao, ai đến coi cũng phải chịu là xảo thủ.

Về cách chưng từ - linh bằng hoa quả, hai ông Trần-vân-Nhơn dit Minh (Chợ lớn) Phạm-văn-Vi (Hố môn) có chưng mấy cỡ « Công-hầu » « Anh-hùng hội » « Long-phụng » coi đẹp lắm.

Trước nhà Đấu-xảo còn nhiều chậu kiểng lớn thiết tốt, cũng có một con đồi-mồi còn sống lặn lội ở trong một cái chậu.

Cuộc Chợ-dêm bữa 7 Novembre 1931, phụ-nữ Việt-nam có lập một cuộc đấu-xảo nữ-công, kết-quả thế nào, độc-giã đã biết, nhưng nếu đem cuộc đấu xảo ấy mà so sánh với cuộc đấu xảo tại Hội-chợ phụ-nữ hôm nay, thì nay mười trước chỉ có một. Đồ đã nhiều, đã khéo hơn mà cách sắp đặt cũng dùng-dẫn hơn nhiều lắm.

Ở nhà Đấu-xảo Nữ-công ra, ai cũng phải trầm trồ khen ngợi, cho là kết-quả hoàn-toàn, và ước ao sang năm sẽ có một cuộc đấu-xảo nữ-công như vậy nữa.

NHÀ TRUNG-BẮC-KỲ

Ngay nhà Đấu-xảo Nữ-công là gian hàng Trung-kỳ và Bắc-kỳ, vừa rộng lớn tốt đẹp vừa làm cho khách phải chú ý.

Gian hàng Trung-kỳ, có qui ông Lê-trung-Cur,

Hồ-hữu-Nhà, Võ-khắc-Thiệu và nhiều anh em chỉ em Trung-kỳ sắp đặt, chưng bán đủ các món nữ-công, như đồ dệt, lụa sọc, lụa trơn, cấp, nhiều cát, do xưởng Cũ-Tùng chế tạo; cũng có phấn, sáp, khăn, quạt, nón, áo, giày, dép, bông hoa đủ thứ. Khít một bên gian hàng Trung-kỳ thì có hiệu cơm Vi-Tiên bán rỗng thực phẩm Trung-kỳ, mỗi bữa mỗi đổi món ăn và chọn rỗng tay đầu bếp khéo nấu. Hiệu Vi-Tiên có dọn bàn ghế trên một khoảnh đất trống sạch sẽ, làm như một cái phòng ăn giả, đêm nào khách ngồi ăn cũng chật chỗ hết. Ở đó lại có bày ra cuộc hò giả gạo, ca điệu Huế và hát bài chòi, vừa ăn uống vừa nghe đờn ca thiết là vui tai ngon miệng.

Đối với gian hàng Trung-kỳ thì có gian hàng Bắc-kỳ, cách kiến trúc thiết là nguy nga tráng lệ, đứng ngoài trông vào thấy rực rỡ (xin xem hình trong tập báo này thì rõ), và cũng chưng nhiều đồ quý giá như: tranh thêu, ghế cần, chụp đèn, thảm, bánh, mứt. Có bán nệm thêu Chân-thuy, dép Phi-phụng, trà Thủy-tiên, món nào cũng khéo cũng đẹp mà cũng rẻ tiền nên bán chạy lắm.

NHÀ BÁO GIỚI

Một cái khuôn cửa hùng tráng, sơn màu xám xanh, trên đầu có đề một trái đất bằng vải xây tròn không đứt, gần bên trái đất có 2 bình mực, 2 cây bút lông, ấy là nhà Báo-giới (La Maison de Presse).

Mấy ngày rày hai ông bà Lê-trung-Nghĩa lo chưng dọn cái nhà Báo-giới thật cũng khó nhọc lắm. Ba tấm vách dăng đầy các báo chí trong ba kỳ, một cái bàn lớn chưng đủ thứ báo quốc-âm để bán lẻ. Ai vào nhà Báo-giới xem chơi cũng được ông Lê tiếp rước chào mời, giới-thiệu các báo một cách vui vẻ.

NHÀ THẺ THAO

Bên tả nhà Báo-giới, đối diện với gian hàng Trung-kỳ, một cái gian hàng rộng rãi rực rỡ ấy là nhà Thẻ-thao Nam-kỳ với hiệu Nguyễn-văn-Trần nhập một, do ông Triệu-văn-Yên, Võ-văn-Ban và Nguyễn-hữu-Tường sắp đặt. Trước nhà ấy có treo nhiều hình chiến tướng đá banh, đánh vợt, chưng đủ thứ Coupe bạc của các hội đã được thưởng.

Ngoài các món ấy ra, hiệu Nguyễn-văn-Trần có chưng bán: giấy bông (papiers peints) đủ kiểu; nhiều thứ raquettes hiệu Régy, Wimbledon và Slazengers; nhiều thứ balles Ping-pong láng mượt hiệu Championnat « Đầu ông Cọp » và ballons hiệu Cristor thật tốt.

Thật nhà Thẻ-thao và hiệu Nguyễn-văn-Trần chưng dọn coi tốt đẹp vô cùng. Đồ chưng coi chơi hay đồ để bán cũng đều có lớp lang thứ tự, ai đi ngang cũng đều dừng bước lại nhìn.

CÁC GIAN HÀNG KHÁC

Ở cửa chính Hội-chợ (đường Lareynière) bước vào, bên tả có: hiệu Nguyễn-văn-Đắc, bán cà-phê, rượu, bánh, nước đá, đồ ăn đã ngon mà chỗ ngồi cũng sạch sẽ lắm. Kế đó có hiệu Nguyễn-văn-Châu, đóng sách và làm hộp giấy thiết khéo. Gian hàng Sốt-trắng chưng các thứ bánh mứt, gối, khăn, đồ may đồ thêu, giờ nào cũng có năm ba cô chực sẵn để tiếp khách, chào mời vui vẻ.

Kế gian hàng Sốt-trắng thì là Như-vân Học-đường (Cầnthor) của bà Huỳnh-ngọc-Nhuận, chưng bánh mứt, áo choàng, khăn, gối, tranh, khăm v. v... do các cô nữ-giáo và nữ học-sanh làm ra thiết khéo thiết đẹp. Tôi có ý coi qui bà qui có nào vào Hội-chợ cũng cố tìm xem các món nữ-công của Như-vân Học-đường, và ai vào xem, cũng có



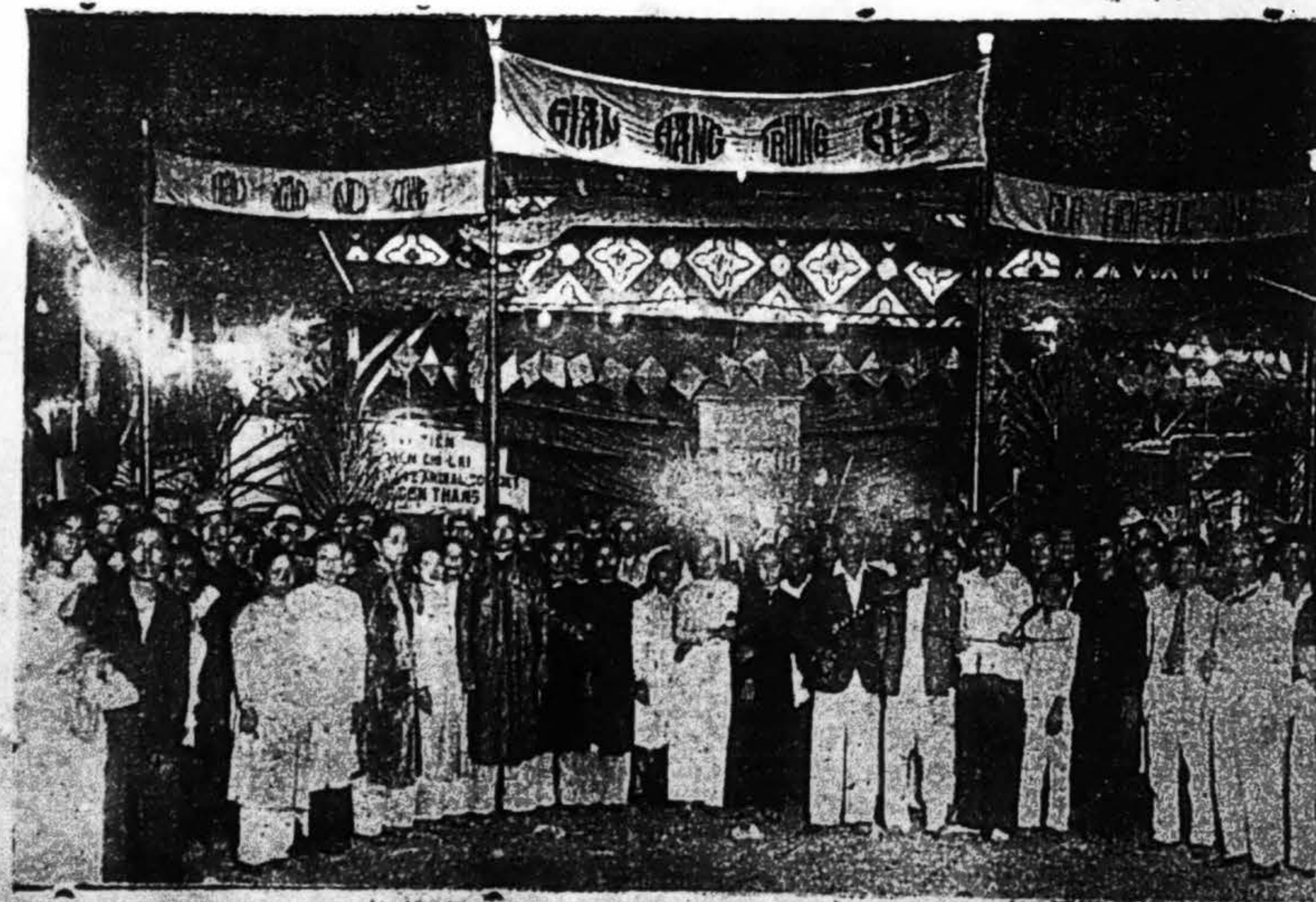
Nhà Báo-giới

mấy cô (chắc là nữ học-sanh) đem đồ ra cho coi và cất nghĩa rõ cho biết.

Hiệu Công-Bình chưng bán đủ thứ guốc có bông và dép dĩa; hiệu Lê-văn-Thế chưng bán khăn, vớ, áo thun v. v... dẹt tại đây, tuy không tốt lung nhưng cũng chắc chắn và rẻ tiền, có nhiều người mua lắm.

Chưng dọn vừa khéo vừa đẹp là hiệu thuốc họ Bắc-Bửu, thuốc xổ Nhàn-Mai, bột cườm rắn, của ông Nguyễn-văn-Phổ, Saigon. Các thứ thuốc bảo chế rất kỹ-lưỡng, tinh sạch lắm.

Gian hàng Lưu-văn-Huê (Hatién) chưng rỗng các



Gian hàng Trung-kỳ và qui ông qui bà trông nom cho gian hàng ấy.

món làm bằng đôi-mỗi và huyền, như hộp, khay quạt, cang viết v.v... thật khéo, thật xảo, được công chúng, như là các bà đầm Langsa mua cho nhiều lắm.

Gian hàng Mỹ-Lợi (có tiệm lớn ở đường Vannier chợ cũ Saigon) trưng bán các thứ bông làm bằng giấy cảm vào châu, mới thấy ai cũng ngỡ là bông thật. Đồ hàng lụa như: khăn, chup đèn, áo trẻ con, đồ đã tốt mà may thật khéo.

Hiệu Broderie Moderne của bà Trương-văn-Huân cũng trưng toàn đồ may đồ thêu bằng máy, thêu theo kiểu kim thời, được qui bà qui có chủ ý lắm.

Hiệu Dakao Photo của ông Phan-Quan là một hiệu chụp hình kim thời, rất có tiếng lâu nay, ai cũng đã biết, trưng nhiều tấm hình kiểu thật khéo đẹp lạ lùng.

Dakao Photo lại còn có một thứ thuốc hóa-học rất qui, ít có tiệm chụp hình có, hề thoa nước thuốc ấy vào tấm hình thì dầu dề bao lâu cũng không phai màu tróc giấy, không có mối một gì đục khoét được cả. Những tấm hình của Bồn-báo in ra trong số này đây phân nhiều do hiệu Dakao Photo chụp cả, độc-giã xem đó đủ thấy tài mỹ-thuật của hiệu chụp hình ở ngang gare Dakao vậy.

Khí một bên gian hàng Dakao Photo có treo một tấm vải đề chữ « Da yến cổ bát » là chỗ bán đồ ăn Bắc-kỳ, trót đêm khách khứa vào ra nườm nượp, ai cũng khen đồ ăn ngon chẳng kém bên gian hàng Trung-kỳ.

Bên tả Bắc-kỳ Nữ-công-quân có hiệu sửa đóng hồ Lê-văn-Vinh, trưng bán và đánh số nhiều thứ đồng hồ: kể tới lò bánh Quốc-nữ của ông Ng-khắc-Nương làm nhiều thứ bánh thật khéo thật ngon, và cũng có vô hộp, chẳng kém các thứ bánh Tây một chút nào.

Hiệu Au Tisseur bán các thứ hàng lụa, như là thứ lãnh Sóng-Hương cũng có trưng bày tại gian hàng bánh Quốc-nữ.

Lại đến hiệu Võ-dinh-Dẫn, là một tiệm thuốc lớn của đồng-bào ta ở đường Marins trong Chợ-lớn. Hiệu Võ-dinh-Dẫn bán đủ thứ thuốc: cao, đơn, hườn, tán, như là thứ thuốc Cửu-long-hoàn của ông Trần-mạnh-Trát bảo chế đã nổi danh khắp cả ba kỳ. Mỗi thứ thuốc đều có vỏ ve, vỏ hộp, dán nhãn, chỉ cách dùng, cũng như các tiệm thuốc lớn Tây Tàu kia vậy. Về các món trang điểm của đàn-bà, hiệu Võ-dinh-Dẫn lại có chế ra phấn, sáp, nước hoa xức tóc, ai có dùng qua cũng đều công nhận là tốt lắm.

Moderne Publicité là hãng làm quảng-cáo, dự một phần công lao trong việc làm quảng-cáo cho Hội-chợ này. Ai muốn rao hàng, đăng cáo bạch v. v... nên do Moderne Publicité, công việc làm đã mau, rẻ tiền, mà có kết-quả rất tốt.

Hãng Nestlé cũng chiếm một gian hàng trong Hội-chợ để làm quảng-cáo cho thứ sữa, bột, fromage hiệu Nestlé và phát quảng-cáo cho hiệu ấy. Hãng có trưng nhiều kiểu hàng và một con bò sữa, giống hệt như bò sống, vì nó cũng biết ngoắc đuôi, há miệng, dạy đầu qua lại.

Hiệu Đào-tế-Ái và Thăng-Long bán đồ gỗ, đồ mỗi, ngà, huyền, thứ nào cũng tốt, nghe nói bán được nhiều lắm.

Hiệu Huế-Mỹ bán các thứ giấy đóng sẵn và mặt giấy thêu cườm, thêu chỉ, thêu kim tuyến thật khéo, qui bà qui có thích lắm. Cho đến bà Thống-đốc hòm đi viếng Hội-chợ cũng có mua của hiệu Huế-Mỹ một đôi giá 10\$.

Hiệu Tân-Hương và Tây-Thị trưng các thứ phần sáp, đồ may, đồ thêu và bánh mứt, cách trưng dọn thật khéo, mà các cô dùng bán chào mời cũng vui vẻ.

Hiệu Hồng-Phúc bán các thứ bánh, rượu, nước đá, khách vào ra nườm nượp.

Hiệu Savon Việt-nam trưng rỗng thứ xà-bong chế tạo tại Chợ-lớn chẳng kém gì xà-bong Marseille, mà rẻ tiền hơn nhiều lắm.

Trở lại cửa chính (đường Lareynière) đi vô, bên hữu, có gian hàng Bentre trưng rất nhiều đồ nữ-công, phần nhiều do cô Bùi Rozia và bà Cao-văn-Mốc làm thật khéo lắm. Ai vào Hội-chợ, có viếng gian hàng Sốt-trắng thì cũng phải đến gian hàng Bentre, vì 2 gian hàng đối diện nhau, mà cũng đều đáng chú ý cả.



Mấy món đồ của qui cô Lê-kim-Huê (Mytho) Nguyễn-thị-Tươi (Saigon) Đặng-thị-Nhân và Liên-Hương (Sadec) làm bằng chỉ và nút áo.

Kể đồ là phòng việc của Hội Dục-anh để tiếp rước qui bà qui có xin ghi tên vào hội và xem điều lệ cho biết sự ích lợi của nó, do bà Bác-vật Nguyễn-háo-Ca là phó thư-ký của Hội trông nom.

Gian hàng bán đồ từ thiện (Vente de Charité) nghĩa là bán những món đồ — bất kỳ là đồ gì — của các nhà hảo tâm từ-thiện tặng cho Hội-chợ,

để lấy tiền bỏ vào quỹ Hội Dục-anh do bà Paul Luân và qui cô trông nom. Cuộc bán này thâu được gần 200 đồng bạc.

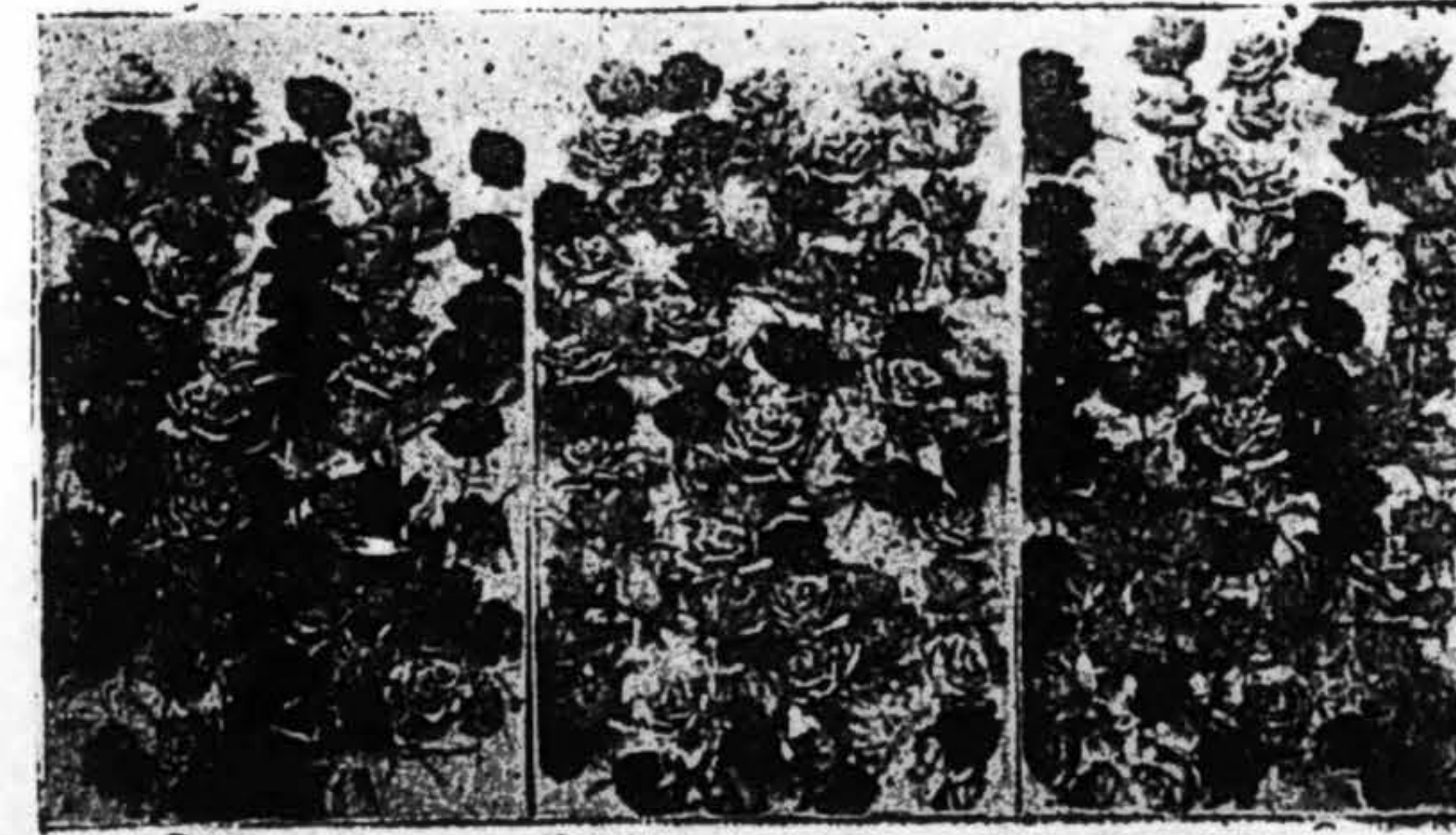
Gian hàng bán đồng-hồ của M. Huchet (Société Indochine Import) cũng được công-chúng chú ý lắm. Bán thứ đồng hồ bỏ túi và đeo tay, rất không hư, đập không bể kiến, thật là một thứ đồng hồ « anh chị » hơn hết thấy các thứ đồng hồ ta đã biết.

Một gian nhà treo mấy mươi kiểu bằng cấp của các họa sư dự vào cuộc thi vẽ bằng cấp phát cho chị em dự cuộc đấu-xảo nữ công. Kiểu bằng cấp nào vẽ cũng khéo, công-chúng vào xem không ngớt.

Còn nhiều gian hàng bán đồ xưa, đồ cũ, đồ làm bằng đôi mỗi không thể kể ra cho hết.

Hiệu chụp hình Khánh Kỳ có chiếm một gian hàng, treo nhiều tấm hình kiểu thật đẹp, có nhiều người vào chụp hình tại đó, đều được vừa lòng.

Hiệu bán đồ phụ tùng xe-hơi Tăng-quang-Di dọn một gian hàng thật đúng-dắn, bán đủ cả các món phụ tùng xe-hơi, món nào cũng tốt và cũng rẻ tiền. Gian hàng này cốt để làm quảng-cáo cho hãng lớn Tăng-quang-Di ở đường Amiral Roze, Saigon, là một hãng buôn của đồng-bào ta, lâu nay



Các thứ bông của cô Phước-Mỹ Gladinh



1.—Phòng trà bánh của Hội Dục-anh do bà Trương-sư Trịnh-dinh-Thảo chủ trương.
2.—Chị em Trung Nam Bắc.

đã nổi tiếng là thật thà, đồ tốt, giá rẻ.

CÁC CUỘC LÀM PHƯỚC

- Trọn năm đêm Hội chợ, đêm nào cũng có các cô tiểu-thơ hương rở hoa tươi, hoặc « insigne » đi gần cho những người dạo chơi trong Hội-chợ mà xin một món tiền - nhiều ít tùy lòng mỗi người — để bỏ vào nền tài-chánh của Hội Dục-anh. Chúng tôi có ý coi, ông bà nào được các cô gần bông hoặc « insigne » cũng tươi cười và móc tiền bỏ vào rổ, không du dự một chút nào cả.

Góp gió làm bão, số tiền của đồng-bào làm phước với Hội trong năm đêm tình chung được đến 155\$38.

Về gian hàng bán đồ phước thiện (Vente de Charité) nhờ bà Paul Luân qui có Lê Minh, Lê Bích, Thoại-Hoa, Mai-thị-Hào và Lê-ngọc-Thành tận tâm chăm nom bán giúp, và cũng nhờ đồng-bào chiếu cố đến, nên cũng thâu được một số tiền gần 200 đồng bỏ vào quỹ hội.

KHOẢN TIỀN THẦU VÀO CỬA

Tuy hai đêm đầu, trời có mưa lại rải làm cho số người đi xem Hội-chợ không được đông đảo

cho lắm, nhưng mấy đêm sau, trời trong gió mát, số người dự vào Hội-chợ có thể đến bù hai đêm trước được, nên chúng tôi có thể nói được rằng Hội-chợ phụ-nữ lần này thật có cái thành-tích hoàn toàn mỹ mãn lắm.

Muốn cho đồng-bào biết rõ số tiền vào cửa Hội-chợ mỗi đêm thu được bao nhiêu, chúng tôi xin liệt-kê ra dưới đây một cách rành rẽ:

Đêm 4 Mai thu được. 2.136 \$90
Đêm 5 Mai thu được. 2.664 50
Đêm 6 Mai thu được. 2.058 40
Đêm 7 Mai thu được. 3.402 00

Trước kia Hội-chợ chỉ tính mở cửa đến hết đêm 7 Mai là bế mạc, nhưng bữa ấy lại tiếp được tin các tỉnh phía Nam Trung-kỳ bị bão lụt thiệt-hại nhiều lắm, nên ban Hội-dồng tổ chức mời bán tình với các nhà bao cúng hội Trung-kỳ Ái-hữu mở cửa Hội-chợ thêm một đêm nữa như 8 Mai nữa, để thu huê lợi, giúp cho đồng-bào đang bị nạn. Tuy ngay giờ gấp gáp, không kịp cố-động cho nhiều, nhưng cũng thu được một số tiền 823\$50 để giúp cho anh em mắc nạn bão lụt.

Tính ra, nếu cộng chung số tiền vào cửa Hội-chợ trong năm đêm, thì được tới 11.085\$30, một số tiền qua sự trông mong ao ước của chúng tôi vậy!

NĂM CUỘC DIỄN THUYẾT

Ngoài cái bài diễn-văn của bà Nguyễn-đức-Nhuận, bốn-bao chủ-nghôn đọc tại tiệc tra trước mặt ông Nghi-viên E. Outrey, quan Thống-dốc Eutrope và qui ông qui bà khác để làm lễ khai-mạc cho Hội-chợ, tại trong năm đêm, đêm nào cũng có một cuộc diễn-thuyết tại diễn-đàn, chính giữa Hội chợ, và cuộc diễn-thuyết nào cũng được đồng-bào chú ý và hoan nghinh hết thảy.

Đêm 4 Mai, cô Ngọc-thanh diễn về vấn đề « Dân-bà và việc Dục-anti », bộ tịch nghiêm-trang, lời nói chậm rãi, nghe được rõ ràng, ai cũng khen ngợi.

Đêm 5 Mai, lễ thi bà trạng-sư Phan-văn-Gia diễn về vấn đề « Hôn-nhôn », nhưng rồi bà đau cổ nên cô Nguyễn-thị-Kiểm, ái-nữ ông bà Nguyễn-đình-Trí, phải thế cho bà mà diễn về vấn đề « Nữ-lưu với Văn-học ».

Cô Nguyễn-thị-Kiểm là nữ học-sanh, tuổi vừa đôi tám, vóc nhỏ, mặc bộ đồ hàng trắng, bước lên diễn-đàn, ai cũng lo sợ giùm cô, nhưng coi bộ cô tự tin lấy mình, nên dạn dĩ lắm.

Lùn, thấp, đứng trên diễn-đàn nó luột quá, nên ông thân có là quan Huyện Trại mới cho phép cô lên đứng trên bàn để diễn cho tỏ rõ và công-

chúng được thấy mặt cô một chút.

Bưng ly nước thăm dò, công chúng cười rần, nhưng cô Kiểm vẫn tự nhiên, bắt đầu khai diễn.

Bộ tịch dạn dĩ, động nói trong suốt, cô thiếu-nữ đứng nói trôi giời, lúc nào cũng rõ ràng, cũng suông sẽ, nghe không biết chán.

Cô Kiểm dứt lời, chào thỉnh-giã mà bước xuống, sau mấy hiệp vỗ tay, tôi còn nghe được nhiều câu khen: « Cha nào con nấy » (Tel père tel fils)!

Đêm 6 Mai, cô Bùi-thị-Út diễn về vấn đề « Phụ-nữ đối với Thê-dục », cũng được đồng-bào tự nghe đông lắm.

Khác hơn hai nữ diễn-giã trước kia, cô giáo lại càng dạn-dĩ, lớn tiếng, phải mặt một vị hội-viên trong trường Thê-dục lắm. Bài diễn-văn của cô ngắn mà gọn, ít lời mà nhiều nghĩa, bởi vậy khi cô dứt lời, được tiếng vỗ tay vang dậy.

Đêm 8 Mai, lại đến lượt bà Trạng-sư Phan-văn-Gia, một bậc nữ-lưu tân-học, bước lên diễn-đàn ra mặt công-chúng lần thứ nhất, bởi muốn giúp ích cho Hội-chợ phụ-nữ.

Theo chương-trình của Hội-chợ thì bà Phan sẽ diễn về vấn đề « Hôn-nhôn », nhưng đêm nay bà lại diễn về vấn đề « Phụ-nữ giải-phóng ». Tại sao vậy? Bà có nói mấy lời ở đầu bài diễn-văn của bà đăng sau đây, xin đọc sẽ rõ.

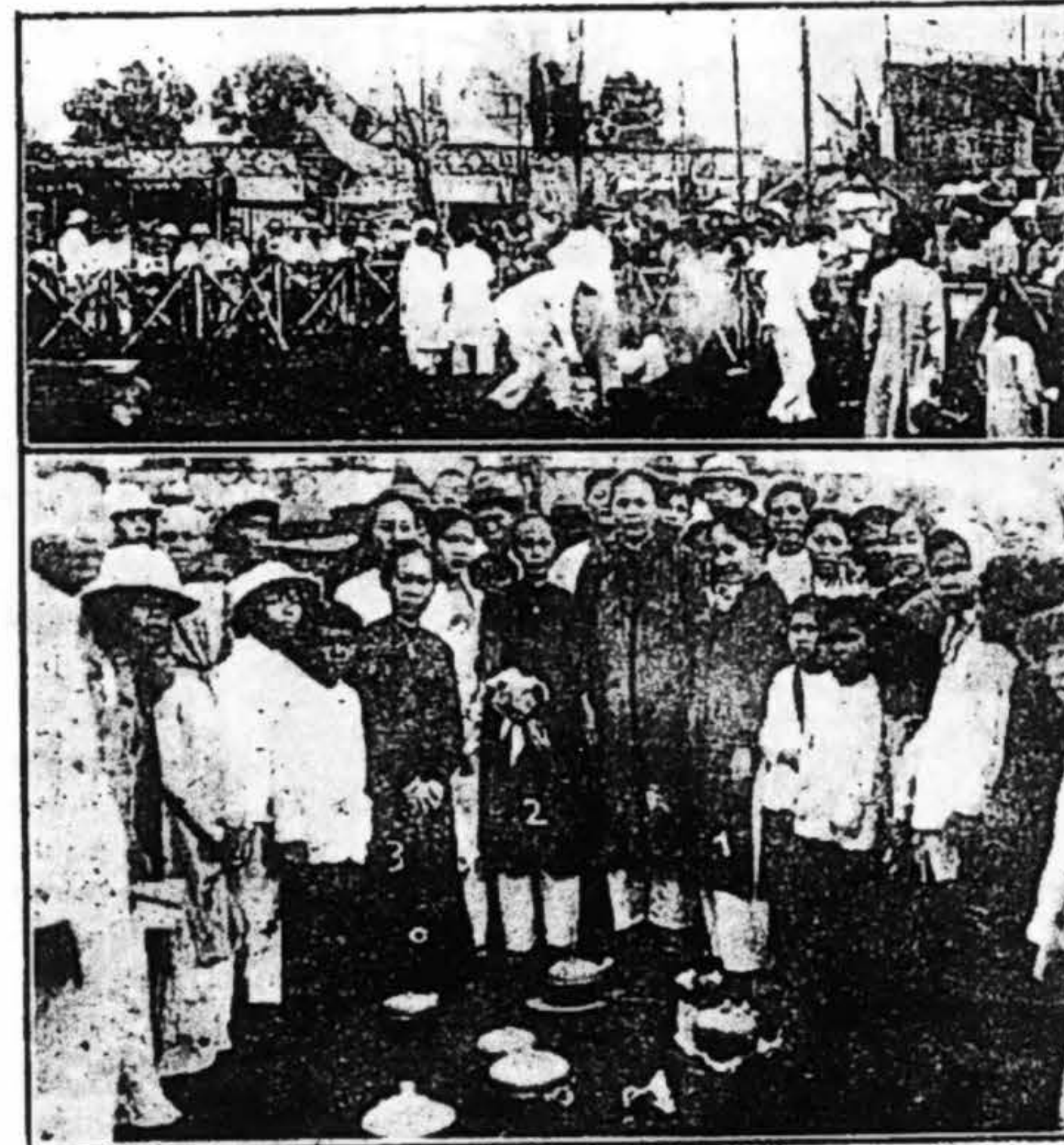
Bà trạng-sư Phan cũng dạn dĩ tự-nhiên, đứng nói rõ ràng trước mặt mấy vòng thỉnh-giã. Bài diễn-văn của bà dài hơn bài của cô Bùi-thị-Út, song bà đứng nói rất có duyên, nên người nghe không biết mỏi.

Thật, chúng tôi rất vui mừng, như dịp Hội-chợ này được thấy tài phun châu nhả ngọc của chị em chẳng kém các ban mây râu, kéo lâu nay có nhiều người lầm tưởng dân bà vẫn còn giữ tánh e lệ nhút-nhút ở chỗ đó hội.

Đêm 8 Mai, đêm chót, trong Hội-chợ cũng còn một cuộc diễn-thuyết nữa, song lần này diễn-giã lại không phải là người thuộc về giống yếm nữa.

Diễn-giã đêm nay là ông Trúc-Viên, người tỉnh Phan-rí, như vào xem Hội-chợ, thấy đêm nay Hội-chợ hiển số thâu cho đồng-bào bị bão-lụt ở Trung-kỳ, ông Trúc-Viên là người ở xứ mắc tai nạn ấy, quyết lên diễn-đàn để kể rõ cái tình cảnh thương tâm thảm mục của trận bão áe-nghiep kia lại cho đồng-bào trong Nam cùng biết.

Ông Trúc-Viên đem cảnh đau thương hóa trong lời nói, khiến cho ai nghe cũng xót dạ đau lòng. Cũng đáng tiếc, chờ chi sau khi ông Trúc-Viên dứt lời, có ai bày ra mở cuộc ngửa quyền thêm, chắc sẽ góp được một số tiền khá lớn.



Hình trên là lúc chị em đang ngồi nấu cơm, khít bên hàng rào.
Hình dưới là lúc nấu rồi, đem ra cho Hội-dồng chấm.
Số 1 là bà Lê-Hiền; số 2 là bà Lý-kim-Châu; còn người mặc áo trắng đứng sau lưng người số 3 là bà Trần-thị-Tur đó.

KẾT-QUẢ CÁC CUỘC THI

Cuộc thi nấu cơm của Đuốc-Nhà-Nam

Muốn giúp cho Hội-chợ phụ-nữ thêm vui mà cũng có ích, ban đồng-nghiep Đuốc-Nhà-Nam có xuất ra 50\$ giao cho Hội đồng tổ-chức Hội chợ bày ra một cuộc thi nấu cơm, có 3 giải thưởng.

Cuộc thi nấu cơm này được công-chúng chú ý lắm, và có đến 12 cô đăng tên dự cuộc.

Hồi 5 giờ chiều bữa 7 Mai, các cô dự cuộc đều tựu lại trong miếng đất có hàng rào chung quanh, ở trước nhà Đấu-xảo nữ-công. Hội-dồng tổ-chức Hội-chợ đã sẵn sàng lò, củi, gạo, nước, và tay-cầm để cả đó rồi.

Có 12 cô đăng tên dự cuộc, nhưng đến khi gần thi chỉ có mặt 10 cô, lại có mấy cô mắc cỡ không chịu vào « trường thi », nên chỉ còn có 7 cô dự cuộc.

Bấy giờ em xắn áo ngang ngồi chễm-히려 trước 7 cái lò, lo nhúm lửa. Khi các lò cháy đều lên hết, ông Nguyễn-đức-Nhuận là giám cuộc mới

thời tu-hít ra hiệu lệnh cho chị em vo gạo bắc nồi lên nấu.

Ở ngoài rào, thiên hạ phủ vây mà coi đông không biết bao nhiêu, có nhiều cậu lại đứng chỗ góc một có thi-sanh mà chọc ghẹo, làm cho cô mắc cỡ, nên có lợi hại với ông táo dữ!

Xảy qua trở lại, đã nghe có tiếng hô: « Chín rồi! » Bà Lý-kim-Châu (Nam-vang) đã nấu chín trước hết. Kế đó là bà Lê-Hiền-Sâm, cô Nguyễn-thị-Lục, bà Lê-Hiền, cô Huỳnh-thị-Trí, bà Trần-thị-Tur, chót hết là cô Trương-thị-Ngọc-Liên.

Cả 7 người liền bưng 7 tay cầm cơm lên nhà Nữ-công cho Hội-dồng chấm. Hội-dồng chấm thì có bà Diệp-văn-Kỳ, bà Nguyễn-văn-Lung, Võ-văn-Dậm và bà Nguyễn-đức-Nhuận.

Trước hết Hội-dồng chú ý vào nồi cơm của cô Nguyễn-thị-Lục, nói nồi cơm cô coi được, bắt dở ra xem. Trước cô Lục mừng, nhưng sau cô lộ vẻ lo ra liền. Cô không bởi, lật đặt bưng cả tay cầm cơm đưa cho Hội-dồng chấm. Tè ra nồi cơm của cô, bị ông táo khuấy chơi, thời già lửa hết một góc, nên cô bị đánh rớt!

Bấy giờ Hội-dồng mới xét tới nồi cơm của bà Lý-kim-Châu, bắt dở ra ehén, các bà ăn thử, lại đưa cho các bà các cô đứng coi xung quanh cũng ăn thử và phẩm bình nữa. Mỗi nồi cơm nào cũng làm như vậy hết.

Kết cuộc, cơm của bà Lê-Hiền (Dakao) được chấm nhất, vì cơm nấu dẻo, xốp, bời rời, ăn ngon. Hồi cách cô nấu ra làm sao thì cô nói vo gạo rồi bắc lên bếp nấu cho tới chín thì thôi, chờ không có động tới nữa.

Bà Lý-kim-Châu được chấm thứ nhì, cơm bà cũng ngon như của bà Lê-Hiền, có đều hơi đồ lòng, bà Châu thú thiệt rằng mình có xới hời còn trên bếp, vì sợ khét! Kế đó là bà Trần-thị-Lu được phần thưởng hạng ba, vì cơm bà mới vừa chín tới (kêu là còn ngời!).

Mấy nồi cơm kia, hoặc sống sượng, hoặc khô-khét nên bị bắt hết.

Bữa thứ ba 10 Mai, bà và trùng thí trên đây có đến tại báo quán P. N. T. V. để lãnh phần thưởng. Bà Lê-Hiền (Dakao) lãnh giải nhất được 25\$00.

Bà Lý-kim-Châu (Namvang) lãnh giải nhì được 15\$00, nhưng bà hiến hết lại cho hội xin gởi ra cứu giúp đồng-bào bị nạn Phan-rí.

Bà Trần-thị-Tur (Saigon) lãnh giải ba, được 10\$00.

CUỘC THI ĐIỀU GIẤY

Cuộc thi này tưởng sẽ có đông người dự lắm, không ngờ bữa ấy chỉ có hai con điều dự thi mà thôi.

Con điều « lá dàu » của M. Trần-văn-Thu, ở đường Paul Blanchy thả lên rất cao nên được thưởng thứ nhất.

CUỘC THI SẮC PHỤC TRẺ CON

Cuộc thi này thiệt vui, thiệt ngộ. Cả thấy có 17 em đăng tên dự cuộc, đứa nào cũng tươi cười vui vẻ, sỗ sã dễ thương và mặc y-phục rất tốt đẹp.

Hội-chợ có đặt một cái bàn dài trước nhà « Rừng bánh mứt », có sắp bánh mứt và nước trà hân-hoài, lại có phái ông giáo Nhiệm cùng ngồi ăn uống với đám « tương lai của nước nhà » để cho Hội chăm thưởng.

Kết-quả, mặc đồ Annam, em Nguyễn-thị-Nở, 6 tuổi, được giải nhất, em Nguyễn-thị-Hoa, 8 tuổi, được giải nhì.

Còn mặc đồ đầm thì con ông Đỗ-như-Minh, 4 tuổi, được giải nhất.

Các em đều có lãnh thưởng hết.

CUỘC THI VẼ KIỂU BẰNG CẤP

Muốn đề chùt kỷ-niệm cho chị em có dự vào Hội-chợ, Hội có chế ra một thứ « médaille » xuy vàng để tặng cho người đã có công giúp đỡ trong Hội-chợ, lại còn bày ra một cuộc thi vẽ bằng-cấp (diplôme) để lựa một vài kiểu cho thiệt khéo, phát cho chị em đã trúng thưởng trong cuộc đấu-xảo.

Cuộc thi này được các nhà họa sư có danh ở khắp cõi Đông-dương rất hoan-nginh, gởi dự đến gần 40 kiểu.

Muốn chấm cuộc thi này cho được công bình dùng-dấn, phải có tay nhà nghề, có con mắt mỹ-thuật mới xét thấu cái hay cái khéo của nó được, bởi vậy Hội-đồng có nhờ ông Gaston Huỳnh-dinh-Từ đốc học trường Mỹ - nghệ Giadinb, làm chánh chủ khảo và quý ông Hồ-văn-Lái, Bùi-văn-Dương, Lê-trung-Nghĩa, Trương-văn-Huân, Nguyễn đức-Nhuận làm ủy-viên.

Kết-quả bức vẽ của ông Lê-Yến (Hội-Khanh) họa sư trường H.K.N. được giải nhất; ông Vũ-xuân-Thiếu chủ hiệu Nam-xuân-Hải họa quán ở Tân-dinh được giải nhì; ông Vũ-Kế Hanôl được giải ba. Số tới sẽ có hình 3 kiểu bằng cấp này.

CUỘC THI ĐÁNH PING-PONG.

Cuộc đánh Ping-pong của phụ-nữ trong Hội chợ thật là vui vẻ vô cùng. Lúc nào cũng có người ta bao vây chung quanh mà coi chị em tranh đấu, đông lắm.

Những cô dự cuộc đều là tay sành sỏi nghề chơi, đánh hay đỡ giỏi cả, nên được công-chúng vỗ tay khen ngợi nhiều lần.

Đêm 4 Mai, cô Hà đánh với cô Hai, cô Hai thắng 6/2 6/4.

Đêm 5 Mai, cô Tâm đánh với cô Kiêm, cô Tâm thắng 6/3 3/6 6/4.

1. — Cô Nghĩa lãnh Coupe Ping-pong.

2. — Một trận tranh đấu Ping-pong.

Cô Chính thắng cô Nam 1/6 7/5 6/4.

Cô Hai thắng cô Nga 6/0 6/0.

Cô Nghĩa thắng cô Ca 6/1 6/1.

Đêm 6 Mai, cô Tâm thắng cô Chính 6/3 6/1.

Cô Nghĩa thắng cô Hai 6/1 6/1.

Đêm 7 Mai, độ chót, cô Nghĩa thắng cô Tâm 6/3 6/1 6/3 mà đoạt cái Coupe vô-địch của bà Nguyễn-hảo-Ca, rất là vinh diệu.

CUỘC THI ĐÁNH MÁY CHỮ

Hiện nay phụ-nữ Việt-nam bây còn ít người tập cái nghề đánh máy chữ (dactylographie); ta cứ coi cuộc thi đánh máy trong Hội-chợ đây thi biết.

Hội-đồng Hội-chợ giao việc này cho ông Trần-mạnh-Nhân, đốc học trường Ecole Centrale tổ-chức.

Cuộc thi bày ra tại diên-dàn ở giữa Hội-chợ, có 6 cô đăng tên dự thi, nhưng đến lúc thi chỉ có ba cô ứng thi, còn ba cô kia nghe nói vì đau nên không dự được.

Kết-quả như dưới đây :

Hạng nhất : cô Lê-thị-Tốt, thợ-ký đánh máy ở hãng Crédit Foncier, đánh được 349 chữ, được gởi chữ vô-địch trong cuộc này. Hội giao cho cô cái Coupe bằng bạc của hội Thương-mại Công-nghệ Nam-kỳ hiến. Coupe ấy có khảm chữ vàng, và một cái đồng hồ đeo tay của xưởng Lê-văn-Vinh cho.

Hạng nhì : cô Bửu-Liên, thợ-ký ở viện Institut Pasteur (Saigon), đánh 338 chữ, được thưởng cái máy Remington nhỏ của hãng Denis Frères cho.

Hạng ba : cô Phi-Phượng, học sanh ở Cholon, đánh 289 chữ, được lãnh mấy lổ đầu thơm, sữa và phấn cũng của hãng Denis Frères cho.

Các cuộc vui

HÁT CẢI-LƯƠNG VÀ HÁT BỘ.

Hai đêm đầu, gánh cải-lương Hồng-Nhưt có giúp vui trong Hội-chợ, hát tuồng theo truyện Tây, nhưt là tuồng « Ba người ngự-lâm pháo-thủ » được công-chúng hoan-nginh lắm. Đâu kếp gánh Hồng-Nhưt ca ngâm khá mà tranh-cầu mũ-măng cũng dễ coi nữa.

Ba đêm sau gánh hát bộ kim-thời Quốc-Bửu-Ban là một gánh hát vào hạng nhưt nhì ở Namkỳ diên 3 thứ tuồng : 1. Gan sắt lòng son ; 2. Mũi tên nghĩa-hiệp ; 3. Trĩ giả tự xử ; người đến xem không biết mỏi. Đâu kếp có thính, có sắc, ca hát dả hay mà tranh cảnh, mũ-măng thứ nào cũng đều rực rỡ cả.

Gánh Quốc-Bửu-Ban tuy là một gánh hát-bộ,

nhưng mấy đêm diễn trong Hội-chợ muốn làm cho vui lòng khán-giả, nên có pha thêm nhiều màn cải-lương thiệt hay, khiến cho ai mới thấy không ngờ là một gánh hát-bộ mà hát tuồng cải-lương in hệt như gánh hát cải-lương thiệt hiệu kia vậy.

BÔNG SEN BIẾT NÓI.

Ngoài cửa bước vào Hội-chợ, bên tay mặt, có một cái nhà nóc nhọn, theo kiểu nhà người Lào, ấy là nhà đề cái chậu bông sen có cái đầu dừa nhỏ biết nói, mỗi người vào xem phải trả 0 p.30.

Một cái chậu bằng sành, trồng một bụi sen già, có cái bông lớn, trong bông ấy có một cái đầu dừa nhỏ, biết nói như thường. Ai coi rồi cũng lấy làm lạ. Tại sao cái đầu dừa nhỏ chưa lia khỏi cái mình của nó, thì vậy chớ họ giấu cái mình của nó ở đâu ?

Cái bông sen vừa đủ chứa cái đầu, có chỗ đầu giấu cái mình, và mấy cộng sen cũng chỉ bằng cộng sen thường, thì che làm sao cho khuất cái mình của đầu nhỏ được ?

Ở đây không lẽ chúng tôi vén cái màn bí-mật « chậu sen đầu người » lên, e có thiệt hại đến quyền lợi của người đã có công bày ra nó để kiếm tiền, bởi vậy chúng tôi chỉ nói rằng đó là một mớ « quí thuật » cũng như nhiều trò « quí thuật » ở các gánh hát thoát kia, xin khán-giả chờ tin là sự thật mà làm.

ÔNG GIÁO NHIỆM

Trong mấy đêm Hội-chợ, người ăn nói nhiều hơn hết, chính là ông giáo Nhiệm! ay Charlot Việt-nam cũng là ông! Gian hàng nào cũng có ông đứng làm quảng cáo, nhưt là gian hàng Nguyễn-văn-Trần, điều ba đều bốn chuyện rồi lại mời anh em chi



Lão-trượng công Tiên-Đầu



PHU NU TAN VAN

em mua một trái banh « Đầu ông Cọp » !

Ông giáo Nhiệm đã già, trên năm chục tuổi, song sức vóc mạnh khoẻ, điều cốt có duyên, tôi còn nhớ ông nhai lớp « con gái bị con trai đi coi » ai cũng phải tức cười đau bụng.

THAI, ĐỒ

Cuộc chơi thai đồ thật vui và cũng thú vị, được công chúng hoan nghênh lắm. Đêm nào ông Diệp-văn-Kỳ cũng đăng đàn ra năm bảy câu thai, phần nhiều rút những câu re re trong Kim-vân-Kiều, nên cũng dễ đáp.

Đêm đầu, sau khi ông Diệp đồ rồi, có một ông mặc đồ văn, lối năm mươi ngoài tuổi, lên đàn xin phép cho ông ra ít câu đề giúp vui cho đồng-bào, và bởi ông không có sẵn bài thường, nên ông xin hề ai đáp trùng thì ông tặng một hoặc hai đồng bạc.

Ông ra nhiều câu thai, đồ thiệt ngộ, tôi còn nhớ được vài câu như vậy :

1. *Thượng hạ, phần minh.* Xuất mộc. Không ai đáp được, ông nói là « Cây cao (cau) lùn » !

2. *Trường sanh bất lão.* Xuất mộc. Cũng không ai đáp được, ông nói là « Cây Vạn-niên-xuân » !

Bấy giờ có một ông thanh niên, mặc Âu-phục mang kiến đòi mồi, lên đàn xin cho ra một câu và hứa thưởng một đồng bạc.

Ông ra thai như vậy : « Vợ chết » ! Xuất quả. Ông vừa nói dứt lời, cái ông « thầy thai » hồi nãy đã đáp : « Trái đầu Tàu » !

Ông thanh niên — chính là ông Vệ-Á Cao-hiến-Khiết — khen hay, móc bóp-phờ thưởng 1\$00 y theo lời hứa.

Cuộc chơi thai đồ thật vui, tiếc vì có nhiều người hề nghe ra là đáp càn, chớ không suy nghĩ gì hết, thành ra lộn xộn, có người muốn tính mà không tính được.

CUỘC VẢI GIẤY BÔNG

Bất kỳ đám hội hè nào, cuộc vải giấy bông cũng là một cuộc chơi rất vui.

Cuộc vải giấy bông trong Hội chợ phụ-nữ, chúng tôi dám nói rằng đáng-dẫn lắm, mà được như vậy cũng nhờ có các báo chí trích một vài kẻ chơi bất nhá, nên kỳ này mới được trọn vui trọn lành như thế.

CUỘC CẦU SIÊU CHO ĐỒNG-BÀO BỊ NẠN Ở TRUNG-KỲ

Đêm 8 Mai, Hội-chợ đã định thầu tiền đề giúp cho đồng-bào bị nạn bão lụt ở mấy tỉnh phía Nam

Trung-kỳ, lại cũng có lập một cái đàn đề cầu siêu cho những người chết về nạn bão lụt ấy nữa.

Về lễ cầu siêu này, nhà báo « Từ-Bi-Âm » thật đã hết lòng với Hội-chợ lắm, nên mới rước được quý vị Hòa-thượng sau này đến cử hành lễ ấy :

1. Hòa-thượng Từ-Phong, chùa Giác hải (Chợ lớn);
2. Hòa-thượng Tri-Thiền, chùa Tam bảo (Rạch-giã);

3. Tru-tri Thiện-Dur chùa Linh-sơn (Saigon) và hai mươi vị tăng đồ khác.

Trong lúc làm lễ có nhạc lễ xướng, có quý ông trong hội Trung-kỳ Ái-hữu đứng chủ-tế, công cuộc thật rất nghiêm trang cảm động.

Giúp nạn-dân bão lụt miền nam Trung-kỳ

Đêm chùa-nhật 8 Mai, Hội-chợ phụ-nữ đề riêng số tiền góp cửa trong đêm ấy, để gọi ra giúp cho đồng-bào ở phía nam Trung-kỳ bị nạn bão lụt, kết quả thầu được 823 \$ 50.

Qua ngày sau, bà Lý-kim-Châu (Namvang) là người đã đoạt được giải nhì 15 \$ trong cuộc « thi nấu cơm » của Đốc-nhà-Nam tổ-chức, lúc đến báo-quân P. N. T. V. lãnh thưởng, lại có lòng báo nghĩa xin quyn hết số bạc ấy vào việc cứu-giúp đồng-bào Trung-kỳ bị bão.

Ngày 19 Mai, lại có M. Trần-văn-Mẫn, Hôi-đồng địa-hạt ở Caidé (Mytho) quyn 50\$ và M. Ng.-văn-Sửu, học-sanh năm thứ tư trường Sư-phạm Saigon, đem giao cho Bồn-báo 26 \$ 04 là món tiền của anh em học-sanh trong trường Sư-phạm chung nhau lại, nhờ Bồn-báo gọi ra giúp đồng-bào bị bão nữa.

Bồn-báo đã nhập chung ba bốn bạc này lại làm một, mua mandat gọi thẳng ra cho quan Khâm-sứ Trung-kỳ đề nhờ ngài phân phát lại cho đồng-bào ta ngoài ấy.

P. N. T. V.

Sách hữu ích nên mua

1. Vậy muốn biết phận sự Hương-chức phụ tá quan Biện-lý ra thế nào ? Thì mua « Tuân tra pháp lệ » của ông Võ-văn-Thom.

Giá mỗi cuốn. 2\$00

Tiền gởi. 0 17

AI muốn mua xin đi nơi nhà in Au-hà (Imprimerie de l'Ouest) Cần-thơ.

BAN GIÁM THƯỜNG CHẤM

ĐỒ NỮ-CÔNG



Thêu máy lối Tây

Có Nguyễn-thị-Hạnh cháu ông Jh. Viết thêu mũi point de sable, tấm tranh « mẹ dạy con » hạng nhất.

Các cô Trương-vinh-Tống thêu cái gối dựa ba cô Trung, Nam, Bắc hạng nhì.

Bà Docteur Nguyễn-văn-Nhã, cái gối dựa hình bia báo Phụ-nữ Tân-văn hạng ba.

Thêu máy lối Tàu

Có Bạch-Liên 4 tấm tranh, hạng nhất.

Có Nguyễn-văn-Thiệt Tri-phủ Saigon may tấm tranh chưng tại gian hàng của bà T.-v.-H hạng nhất.

Các cô Tan và Hoang ở nhà bà Châu Kỳ (người Tàu) tấm tranh hạng ba.

Thêu tay lối Tây

Có Nguyễn-thị-Hạnh hạng nhất.

Có Nguyễn-thị-Khuê Phú-lâm hạng nhì.

Có Ngọc-Thanh Gia-dinh hạng ba.

Thêu tay lối Tây

Nhà nghề có mấy bà :

Bà Đoàn-văn-Đích tức Lê-thị-Nhã Hanói thêu nappe và chemin de table hạng nhất.

Có Lê-thị-Hồ Hanói chemin de table hạng nhì.

Thêu lưới

Bà Nguyễn-văn-Nhã cái gối dựa hạng nhất.

Có Nguyễn-thị-Hiến-Lành, cái gối dựa hạng nhì.

Thêu cườm tay của nhà nghề

Hiệu Huê-Mỹ hạng nhất.

Hiệu Thái-Lai hạng nhì.

Thêu cườm cắt nhỏ hột của nhà nghề

Hiệu Thái-lai Saigon hạng nhất.

Hiệu Huê-Mỹ hạng nhì.

Thêu cườm cắt nhỏ hột của các bà khuê-các

Bà Đốc phủ Tùng hạng nhất.

Bà Chí, Tiếng, Tân hạng nhì.

Thêu khăn mouchoir, khăn giắt túi

Bà thầy-thuốc Tiếng Gó công hạng nhất.

Có Triệu-trường-Thế tức Bạch-Tuyết hạng nhì.

Có Trương-thị-Năm hạng ba.

Thêu khăn

Có Dương-thị-Yêu Mochy khăn pochette hạng nhất série B.

Có cháu bà Tống (Trương-vinh) hạng nhì série B.

Có Marie Hiền hạng ba.

Thêu nổi chỉ ni

Có Lê-Trinh Coolon ba cái gối dựa hạng nhất.

Có Hồng-hiếu-Phụng (người Tàu) bức tranh con cọp hạng nhì.

Có Nguyễn-thị-Hiến-Lành mặt gối dựa hạng ba.

Thêu chỉ màu (quạt thêu)

Có Trương-lân-Vị hạng nhất.

Có Đỗ-thanh-Sử, Trần-thị-Năng Bạcliêu hạng nhì.

Đồ làm bằng nút áo

Có Lê-kim-Huê Mytho cái lịch (calendrier) hạng nhì út.

Có Nguyễn-thị-Tươi

Saigon bộ ô-trầu hạng nhì.

Có Lê-thị-Liên-Hương

Sadec bộ salon bằng nút áo hạng ba.

Nón bé bé thắt bằng chỉ

Coton perlé

Nữ học - sanh trường

Như-Vân Cần - thơ hạng nhất.

Nón bé bé của cô Ng.-thị-Khuê Phú-lâm hạng nhì.

Đồ làm bằng chỉ

Coton perlé

Có Đặng-thị-Nhân fille

de M. Đặng-văn-Hoai bộ

salon bằng chỉ hạng nhất.



Gian « Broderie Moderne ». Mặc áo trắng ngồi giữa là bà Trương-văn-Huân, chủ gian hàng ấy.

PHU NU TAN VAN

Đồ thêu của các cô học trò bà Huân Saigon, có nhiều kiểu lạ và khéo, vì có nhiều cô được hạng nên xin để kỷ sau sẽ đăng rõ.

Đồ thêu của trường Như-Vân Căn-thơ

Các cô học-sanh trường Như-vân Căn-thơ thêu và may năm nay tiến-bộ hơn năm ngoài nhiều, thứ nhất là dệt khăn lông thì không thua chỉ khăn lông tây là mấy.



CÁC THỨ BÁNH ĂN ĐƯỢC

Bánh kẹp trắng

Cô Lê-thị-Ann và mấy chị em Mócây bánh làm không được trắng nhưng xốp và vỏ hộp khéo léo hạng nhất.

Bà Nguyễn-văn-Bá Dakao bánh kẹp trắng hơn mà ít xốp hơn, hạng nhì.

Bánh quai vạt kim-thời

Cô Chính Sốt-răng hạng nhất,

Cô Lê-thị-Ann Mócây hạng nhì.

Bánh men lớn

Cô Tào-ngọc-Lan

Rach-gia hạng nhất

Cô Nguyễn-dăng-Phong

Cholon hạng nhì.

Cô Ta-mỹ-Linh

hạng ba.

Bánh men nhỏ

Hiệu Sanh-Lợi Da-

kao hạng nhất.

Cô Nguyễn-thị-

Đào Thủ-đức hạng

nhì.

Cô Ngân-Thủy

Chợ-lớn hạng ba.

Bánh men trái bí

Bà Nguyễn-Duy

Giống-luong hạng

nhất.

Bánh men tây

Bà Tiếng Gốc công

hạng nhất.

Bánh thuẫn

nướng

Bà Nguyễn-văn-

Lung Saigon hạng

nhất.

Bà Nguyễn-văn-Bá

Dakao hạng nhì.

Bánh thuẫn hấp

Bà Nguyễn-văn-Bá

Dakao hạng nhất.



Hàng thứ nhất: Bà Võ-văn-Dâm và ái-nữ ông phủ Báu (Phước-long)
Hàng thứ nhì: Bà Ng.-văn-Lung; ái-nữ ông Đốc-phủ Thâm (Giadinh) và cô Ngọc-Thanh.

Bà Nguyễn-văn-Lung Saigon hạng nhì.

Bánh bò bí rợ

Bà Nguyễn-văn-Lung Saigon hạng nhất.

Bánh bò bột bán

Cô Marie Nguyễn Phan-Long Saigon hạng nhất.

Bánh bò trong

Bà Bùi Rozia Bentre hạng nhất.

Bà Trần-văn-Ninh hạng nhì.

Bánh hạnh-nhơn

Bà Nguyễn-văn-Bá Dakao hạng nhất.

Bà Nguyễn-Duy Giồng-luong hạng nhì.

Cô Nguyễn-dăng-Phong Chợ-lớn hạng ba.

(Bánh hạnh-nhơn của bà Bá xốp mà ít trắng, bánh bà Nguyễn-Duy thiệt trắng mà cứng quá).

Bánh in

Bà Nguyễn-đức-Nhơn Phanrang bánh in bột đậu hạng nhất.

Cô Tươi nhà Lê-công Châu-đốc bánh in bột đậu hạng nhì.

Cô Nguyễn-văn-Báu Tri-phủ Phước-long bánh in Phục-linh hạng nhất.

Cô Bạch-Mai Sốt-răng bánh in Liên-hoa hạng nhất.

Bà Vũ-lá-Nhì Saigon bánh in Phù-dung hạng nhất.

Cô Thu-Thủy Sốt-trắng bánh in Mỹ-ngân hạng nhất.

Bánh mòng dừa

Bà Bùi Rozia Bentre hạng nhất.

Bánh phồng tôm

Cô Mỹ-Ngọc Sốt-răng hạng nhất.

Cô Chính con bà Phủ Thuận Sốt-răng hạng nhì.

Bánh hột sen

Cô Nguyễn-thị-Tư con bà Nguyễn-văn-Bá Dakao bánh hột sen hạng nhất.

Bà Nguyễn-thị-Đào hạng nhì.

Bánh champagne

Cô Chính con ông Phủ Thuận Sốt-răng hạng nhất.

Cô Nguyễn-thị Phước hạng nhì.

Bánh con đường

Bà Nguyễn-Duy Giồng-luong bánh con đường hạng nhất.

Bánh thuốc rê

Cô Nguyễn-văn-Thiệt Tri-phủ Saigon bánh thuốc rê bắt bông đường hạng nhất.

Bà Tiếng Gốc công hạng nhì.

PHU NU TAN VAN

Cô Elisabeth hạng ba.

Bánh Tết chữ

Cô Marie Nguyễn-phan-Long hạng nhất.

Bà Nguyễn-Duy Giồng-luong bánh dừa hạng nhất.

Bà Bùi Rozia Bentre bánh bông-lan hoàng hạng nhất.

Bánh Petit-four

Bà Nguyễn-Duy Giồng-luong bánh petit-four hạng nhất.

Hội-đồng Nương Saigon bánh tây các thứ hạng nhất.

Cô Huỳnh-thị Tuyết-Hoa bánh nữ-công và các thứ hạng nhì.

Kẹo chuỗi

Cô Marguerite Nguyễn-Thanh kẹo chuỗi khéo và ngon hạng nhất.

Cô Hồ-thị-Sanh Dakao bánh Trung-thu hạng nhất.

Bà Đỗ-tường-Thoại hạng nhì.

Bánh bắt bông đường màu

Bà Huỳnh-ngọc-Nhuận Căn-thơ bánh tây các thứ bắt bông đường hạng nhất.

Cô Nguyễn-ngọc-Điêu hạng nhì

Cô Thủy-Hoa Bentre hạng ba.

Bánh bắt bông đường

Cô Marguerite Trinh hạng nhất série B

Cô Trương-văn-Cường Vinhlong hạng nhì série B

Bánh mì lóp

Cô Nguyễn-văn-Báu Phước-long hạng nhất

Bà Đỗ-tường-Thoại hạng nhì

Bà Trần-văn-Ninh bánh mì ngò hạng ba

Cô Trương-thị-Chi Nữ-công học-hội Huế, bánh-sen chảy hạng nhất.

Bánh gừng chiên

Cô Hồ-ngọc-Cát hạng nhất

Cô Nguyễn-văn-Báu Phước-long bánh tarte à l'ananas hạng nhất

Cô Lê-kim-Huê bánh bông lang dòn hạng nhất.

Bánh cravate chiên

Bà Tiếng Gốc công hạng nhất

Bánh từ-linh nắn bằng bột có màu:

Bà Trương-văn-Cường Vinhlong, bánh từ-linh bằng bột có màu hạng nhất.

Mứt ăn được

Mứt bí dòn và trắng trong

Cô Lâm-thị-Khiêm Travninh mứt bí đã trắng mà cắt chữ nho sắc-sảo, hạng nhất.

Cô Tươi nhà Lê-công Châu-đốc mứt bí tía bông trắng mà dòn, hạng nhì.

Bà Đặng-văn-Long mứt bí miếng hạng ba.

Mứt bí

Bà Nguyễn-văn-Bá hạng nhất série B.

Mứt bí cắt trái nho

Cô Tào-ngọc-Lan Rach-gia hạng nhất.

Cô Pauline và Georgette hạng nhì.

Mứt gừng già

Bà Nguyễn-văn-Hà hạng nhất.

Mứt thơm miếng

Cô Chung-bach-Mai Sốt-răng mứt thơm trắng trong mà láng, hạng nhất.

Bà Siêu Thủ-đức hạng nhì.

Cô Nguyễn-thị-Đào Thủ-đức hạng ba.

Mứt ổi

Bà Nguyễn-văn-Lung Saigon mứt ổi mà trong và dẻo hạng nhất.

Cô Lê-thị-Ann Mócây hạng nhì.

Mứt thơm giềo

Hiệu Tân-Hương, Saigon, hạng nhất.

Cô Ngọc-Thanh hạng nhì.

Mứt cà tó-mách

Cô Thu-Thủy Sốt-trắng hạng nhất.

Nữ-công học-hội Huế hạng nhì.

Mứt rau câu

Các bà: Chi, Tiếng, Tân Gò-công mứt trắng, dẻo, mà làm bao khéo. (Trong ruột là miếng rau câu, ngoài vỏ là hình cái gối bằng giấy có thêu hai đầu như cái gối thiệt.) Hạng nhất.

Cô Nguyễn-văn-Báu Phước-long mứt rau câu cắt chữ tây hạng nhì.

Bà Siêu, Thủ-đức hạng ba.

Mứt tía bông các thứ

Cô Tào-ngọc-Lan Rach-gia tía các thứ bông đủ bằng vỏ bưởi trắng và tí mè lấm hạng nhất.

Cô Pauline Hoa Rach-gia tía các con chim các thứ bông khéo nhiều nhưng mứt không được trắng

Bà Nguy-thành-Chơn Cholon tĩa thiệt khéo, song không được trắng, hạng ba.

Mứt bông có màu

Cô Elisabeth fille de M. Nguyễn-tùng-Lộc Saigon tĩa đủ thứ bông rất khéo, và cho màu rất đúng, hạng nhì.

Chi em Trung-kỳ hạng nhì.

Cô Thu-Thủy Sốttrắng mứt vô búi hạng ba.

Các thứ dưa chua

Bà Nguyễn-thành-Chơn Cholon. Dưa bách-thứ và dưa từ-xảo hạng nhì.

Cô Lê-thị-Ann Mỏcay dưa kiệu trắng trong mà dòn, hạng nhì.

Dưa tỏi trắng, nước thiệt trong và dòn hạng nhì.

Cô Dakao dưa tỏi trắng hơn của cô Lê-thị-Ann song ít dòn hơn, hạng nhì.

Chạo

Cô Lê-thị-Tốt Bẻtre chạo tôm hạng nhì.

Bánh sấu riêng

Cô Ngân-thủy Cholon hạng nhì.
Cô hang nhì.

Trứng gà chạp chữ

Cô Mỹ-Ngọc Sốttrắng hạng nhì.

Mứt chanh

Cô Nguyễn-thị-Đào Thủđức hạng nhì.

Thêu theo lối Trung-kỳ

Bà Vinh-Thành (Huế) hạng nhì.

Các thứ bông

Chi em Phan-thiết làm bông bằng giấy hạng nhì
Bà Phạm-gia-Chang làm bông bằng ruột cây mốp hạng nhì.

Cô Nguyễn-thị-Năm Saigon bông giấy và các thứ bằng giấy hạng nhì.

Cô Ngọc-Thanh làm bông vải hạng nhì.

Trương Như-vân Cần-thơ làm bông bằng lụa hạng nhì.

Cô Trương-lân-Vị bông bằng lụa hạng nhì.

Công việc của Hội-chợ phụ-nữ đáng kỹ-thuật ra thật là nhiều lắm. Số báo đặc biệt sau Hội-chợ này. In đến 48 trang, thể mà cũng đáng không hết bài vở nói về Hội-chợ phụ-nữ nữa. Bởi vậy qua số sau là số 132 cũng còn đáng nhiều bài vở hay và hình ảnh đẹp trong Hội-chợ, xin độc-giả đã xem số đặc biệt này thì nên chờ xem số báo sau, đừng bỏ qua uổng lắm.

50 số giá 1\$00

Phụ-nữ Tân-văn từ ngày ra đời đến nay đã hơn ba năm, những số báo củ mỗi kỳ dư một ít dồn chứa rất nhiều. Tuy không được liên số cùng nhau nhưng cũng có thể đọc các bài vở ích lợi được.

Bản báo định bán 50 số giá 1p00 tiền gởi về phần bản báo chịu. Trong 50 số đều khác nhau chứ không trùng. Cứ một collection 50 số là 1p00; quý vị muốn mua xin đến tại báo quán còn ở xa thì gởi mandat theo thơ. Bản báo không gởi cách lãnh hóa giao ngân.

Ở xa mua hay là đến tại báo quán cũng đồng giá 50 số là 1p00.

P. N. T. V.

Tặng cô Nguyễn-thị-Kiểm, nữ diễn giả trong Hội-chợ phụ-nữ

Tài Nguyễn có-nương mấy kẻ dè?

Đang đàn diễn-thuyết vạn người nghe.

Nói năng chẳng chút tuồng e lệ.

Bộ tịch không ra thói rụt-rè.

Lẻ phải đánh tan hồn thủ cựu.

Văn hay thừ tỉnh bạn buong the.

Nữ-lưu tán-bộ là gương đó,

Hỏi khách mây râu ai dám chê?

Mme Cóno-Hầu

BALLES PING-PONG CHAMPIONNAT ĐAU ÔNG CỢP

Qualité supra, tốt nhất mà rẻ nữa.
Bán lẻ 1\$00 một lô. — Bán sỉ tính giá riêng
NGUYỄN-VĂN-TRẦN
94-96, rue Bd Bonnard, Saigon — Téléphone n° 178
ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN

HÃY HÚT THUỐC JOB



CÁC BÀI DIỄN VĂN Ở 'HỘI CHỢ' PHỤ NỮ

Chon dung của một
vài nữ-diễn-giả: trên
là cô Bùi-thị-Út, dưới
là bà Phan-pấn-Gia.

Mấy lời khai mạc Hội chợ

Chiều bữa 4 Mai, tiệc trà khai-mạc Hội-chợ, có quan Thống-đốc và quý ông quý bà hội Dục-anh mời lại chúng glám cuộc khánh thành, bản-báo chủ nhơn đứng lên đọc mấy lời như sau này:

Bầm quan Thống-đốc và phu nhơn,
Thưa quý ông quý bà,
Thưa nam nữ đồng-bào,

Thật là một sự quá vẻ vang mà cũng là một sự quá cảm động cho tôi bữa nay, được ra đây tỏ bày ý-nghĩa và mục-dịch của Hội-chợ phụ-nữ này là một công cuộc tổ-chức thứ nhất của nữ-giới ta ở đây.

Mấy lời thăm thiết của tôi trước hết xin cảm tạ quan Thống-đốc và phu-nhơn, cùng quý ông, quý bà đã có lòng chừng giãm cho cuộc khánh-thành này, luôn dịp xin cảm tạ tất cả các nhà công, thương, các bạn báo-giới và tất cả nam nữ đồng-bào hoặc ra công-phu, hoặc giúp tài lực, đã xây dựng tổ diêm nên công cuộc Hội-chợ phụ-nữ như ngày nay.

Thưa quý ông quý bà:

Foi làm dự một cái ghế trên đàn ngôn-luận mấy năm nay, được cùng nhiều chị em đồng-chí cộng-sự kết-giao, chúng tôi không có chí nguyện

nào cao hơn, không có công việc nào trọng hơn là cùng nhau khuyến khích giảng-cầu, mong sao cho chị em chúng ta mạnh bước tiến thủ với đời, và giúp ích được cho gia-đình xã-hội. Từ báo cơ-quan của chúng tôi bao nhiêu lâu nay, chỉ có đeo đuổi hô hào một mục-dịch như thế thôi, tuy có gặp một vài cái trở lực ở trong dư-luận, đại khái như người ta gieo cho cái ý mà chúng tôi không tưởng đến, đồ cho cái việc mà chúng tôi không hề làm, nhưng mà cái trở lực ấy chúng tôi vẫn cố gắng vượt qua, và không có công việc gì chúng tôi nhìn nhận là có lợi ích cho đoàn-thể và cho xã-hội mà chúng tôi không nóng lòng ra sức làm cho tới nơi. Công việc Học-bổng, Dục-anh và Hội-chợ này đều là chứng cơ vậy.

Mấy việc này vẫn có dính liú với nhau và nương dựa vào nhau mà sanh ra.

Người ta vẫn trách thiện chị em chúng tôi ở chỗ làm sao giúp ích cho xã-hội. Chúng tôi thiết-nghĩ phụ-nữ Việt-nam, muốn giúp ích cho xã-hội, không có việc gì cần dùng và thiết thật hơn là việc từ thiện. Hồi năm ngoái đứng trước bà Tổng-trưởng REYNAUD, một người chị em chúng tôi ở Hà-thành đã nói câu này thật là phải: « Phụ-nữ Việt-nam chúng tôi muốn tiến-hóa trên con đường xã-hội từ thiện ». Mà việc xã-hội từ-thiện đó, chúng tôi thấy việc sáng sóc nuôi nấng những cửa con trẻ nhà nghèo là nên cần kíp hơn hết, vì nó không những đã hạp với cái thiên-chức của nữ-lưu mà cũng là hạp với chỗ cần dùng của xã-hội nữa.

Ai bảo tuổi xanh là bóng thềm của nơi giống, hy-vọng của tương-lai, mà thấy đám con trẻ nhà nghèo phần đông trong xã-hội, phải bơ-vơ khổ sở tật bệnh hao mòn đường kia, lại không chạnh niềm xót thương, không đem lòng cứu vớt cho đặng? Thử ngó quanh mấy châu thành Saigon Cholon đây, đã biết bao con nhà lao động bần cùng, cha mẹ, anh chị lo đi làm ăn tối ngày, bỏ con cái em út ở nhà nheo nhóc chẳng ai chăm nom nuôi nấng. Nói chi những chốn thôn quê nghèo khổ, thì cái tình cảnh của đám con trẻ còn đáng thương hơn nữa. Đám con trẻ vô-phước ấy sanh ra, đã không được cha mẹ nó chăm nom, thì hơn-quần xã-hội phải chăm nom giùm, cái lẽ mất còn tốt xấu của một dân tộc quan-hệ ở đó.

Bởi nghĩ vậy cho nên chúng tôi dựng lên Hội Dục-anh.

Công việc từ-thiện này chúng tôi tính lập ra một cái chương-trình hành-dộng rất lớn. Chẳng những chúng tôi muốn lập lên ở những xóm đông người lao-động, mỗi xóm có một nhà nuôi giùm con nít cho nhà nghèo, chúng tôi lại còn muốn làm sao cho có các món cần dùng như xống áo thuốc men, để cấp phát cho con nhà nghèo nữa. Chẳng những chúng tôi muốn ở thành-thị, có các cơ-quan làm phước ấy mà thôi, mà chúng tôi còn mong ngày kia, khắp các nơi thi-từ thôn-quê cũng đều có nữa.

Nhưng muốn việc gì cũng khó khăn buổi đầu. Việc lập Hội Dục-anh đây cũng thế. Chúng tôi không thiếu chí-nghĩa mà chỉ thiếu tài-lực. Khoan nói chi nhiều, hãy lập ra một vài nhà Dục-anh, cũng đã thấy tốn kém rồi. Có lẽ phần nhiều trong chị em nữ-giới chúng tôi chưa thấy rõ chỗ lợi ích của một việc như việc Dục-anh này ra sao, nên tuy Hội ấy xướng lập đã lâu, mà người hưởng-ứng vô hội còn ít, lại thêm lúc này là giữa lúc kinh-tế đang nguy, thời-cơ không tiện, thành ra cái sự kiếm tiền để làm ra việc từ-thiện như vậy thật là khó.

Nhờ lòng sốt sắng với công việc, khiến cho chúng tôi nảy sanh ra cái tư-tưởng làm sao tổ-chức nên một công cuộc gì vừa có ý-nghĩa cho đoàn-thể, vừa có cơ-hội kiếm được tiền cho Hội Dục-anh. Chúng tôi bèn ra công góp sức với nhau mở ra cuộc Hội-chợ phụ-nữ này.

Tuy là Hội-chợ phụ-nữ ở trong cái tư-tưởng tán-trợ cho Hội Dục-anh mà ra, nhưng thiệt Hội-chợ phụ-nữ cũng có cái ý-nghĩa độc-lập của nó.

Thiệt vậy, Hội-chợ phụ-nữ là một việc làm để phổ bày những cái tiêu-công mỹ-nghệ của chị em chúng tôi, kéo bấy lâu mỗi người cất giấu một

nghề, không có ai thấy hay mà truyền ra đặng, rồi thì người ta chê phụ-nữ Việt-nam không có kỹ-xảo chi. Cũng có khi một món kỹ-xảo của chị em chúng tôi, không chừng có thể lợi dụng mở mang ra, nhưng chỉ vì không ai biết tới, nên không lợi dụng mở mang ra đặng.

Hội-chợ phụ-nữ cũng là một việc làm: để cho chị em chúng tôi trong Nam ngoài Bắc, thành-thị thôn-quê có cơ-hội gặp nhau, mong trao đổi tư-tưởng, gần bó tình-thâm cho được hiểu biết và liên lạc nhau, mới có lợi ích cho công cuộc tiến-hóa của chúng tôi. Cái cơ-hội như vậy tất nhiên phải có, kéo bấy lâu phụ-nữ nhà ta chỉ thủ thủ trong nhà, không quen giao-thiệp, không đi đâu được xa, thành ra chẳng có mấy lúc hội-ngộ để tỏ tình thân ái, kết dây đoàn-thể với nhau.

Hội-chợ phụ-nữ lại cũng là một việc làm, để cho chị em chúng tôi khuyến khích nhau về nữ-công, về chức-nghiep mới. Nhiều chị em chúng tôi thấy cuộc chường bày như vậy, sao khỏi sanh lòng nô-nức tranh đua, rồi thì người đã có tài nghệ càng làm cho tài nghệ mình thêm khéo hơn, người không có tài nghệ gì riêng, cũng mong lựa chọn

Hình in ngoài bìa số này là hình của các chị em giúp các ban trong Hội-chợ cùng bôn-báo chủ-nhơn chụp trước nhà đầu trong đêm chót trước khi bãi hội.

PHÒNG KHÁM BỊNH BẰNG MÁY ĐIỆN
Cabinet d'Electro Radiologie médicale

Bác-sí Pierre MASSARI

Xuất thân ở Y-viện Paris

Khi-cụ quang tuyến X kiểu tối tân rất mạnh, có thể xem thấu các tạng phủ ở trong, và để đoán được bệnh chứng. Trị hầu hết các bệnh bằng sức điện, dùng khi-cụ tinh-xảo có quang-tuyến (Rayon Infra Rouges et Ultra violets, Diathermie et Haute Préfrequency) và luồng điện.

Khám bệnh sớm mai từ 10h.30 đến 12h.

Rước đến nhà thì sớm mai từ 8h. đến 10h.30 chiều từ 3h. đến 6h.

18 Rue Taberd

Giấy nói số 521

lấy một món mà học. Đời càng thấy mới, người càng khôn khéo thêm hoài thì chị em chúng tôi cũng không thể nào đứng yên mà không lo mưu lấy chức-nghiep mới, để sống còn với đời mới.

Lát nữa mời quý ông quý bà đi thăm viếng từng gian-hàng xem xét từng món đồ ngó thấy chị em nhà Nam ta không phải là không có ít nhiều tài nghệ. Chúng tôi chắc nhiều món có thể cầm được cọn mắt nhắm nhia, có thể rước được đôi tiếng ngợi khen của quý ông quý bà. Cũng như nếu thấy có chỗ nào khiếm-khuyết, quý ông quý bà sẵn lòng chỉ giáo cho, chúng tôi càng hoan-nginh hơn nữa. Quý ông quý bà sẽ thấy đây là một cơ-hội cho chúng tôi được gặp gỡ chị em chúng tôi ở núi Tân, ở sông Hương vô đây cùng chúng tôi xây dựng nên cái vẻ khă quan của Hội-chợ này. Quý ông quý bà sẽ thấy công cuộc này bày ra, ngoài việc phổ

trương nhiều ít tài hay nghệ khéo của chị em chúng tôi, cũng có những trò lạ cuộc vui cốt là để vừa bày cuộc quan-sát, vừa giúp cuộc tiêu-khiển đặng góp tiền giúp cho Hội Dục-anh, ấy là một công việc của chị em chúng tôi làm đây, có cả hai ý-nghĩa: mỹ-nghệ và từ-thiện. Hai cái nường dựa nhau mà sanh ra, như chúng tôi đã nói mới rồi.

Một cuộc có ý-nghĩa gồm hai như vậy, mà được quý ông quý bà tới chứng giám một cách sốt sắng, tức là tán-thành và khuyến-khích cho, chúng tôi lấy làm thâm tạ và cảm động lắm. Chúng tôi cần phải tỏ bày ý-nghĩa của Hội Dục-anh và Hội-chợ như thế, để quý ông quý bà rõ, và trước khi quý ông quý bà sắp đi xem xét tất cả cái công cuộc này, chúng tôi xin nâng chén trà mà chúc:

Việt-nam phụ-nữ tấn bộ!



Cổ Ngọc Thanh
nói về vấn đề
Đàn bà và việc
dục anh.

Thưa quý ông, quý bà,
Cùng các chị em,

Năm ngoài, ở Hanói, trong cuộc chợ phiên của phụ-nữ, có cô Việt-An ra bình văn, phần đông đều cho là đản dĩ. Nhưng cũng không tránh khỏi có một vài nhà « đạo-đức » lại kích bác, chê bai.

Nay ở Saigon ta, cũng có mở cuộc Hội-chợ của phụ-nữ, lại cũng có cuộc diễn-thuyết, mà diễn giả không phải là hạn rầu mảy. Như thế cũng đáng cho là công việc mới, hành động mới; đối với những kẻ ghét mới, đã sợ lời chỉ-nghị; mà đối với những người ưa mới, lại sợ chẳng khỏi để phụ lòng.

Mà thiệt, phạm làm việc gì mà xưa nay chưa ai làm, thì không tránh khỏi trái với con mắt nhiều

người, và việc đó thế nào cũng con vung về, còn khuyết-diểm. Thật tự tôi đã không tin được ở tôi, thì còn dám mong đâu ta-đáp được một cách xứng đáng. cái thanh-tinh, nhũ-y của quý ông, quý bà, cùng hết thấy chị em đương ha-cổ đứng nghe đây.

Bởi vậy nên khi ban Tổ-chức ủy-thác cho tôi việc này, tôi thiệt đã nhiên phen từ chối; song từ chối không được, nên nay mới phải ra, ra để nói chuyện với các ngài cùng các chị em về vấn đề « đàn bà và việc Dục-anh », là một đầu đề rất thích hợp với chỗ này, lúc này vậy.

Cuộc Hội-chợ hôm nay tổ-chức ra, mục-dịch là để khuyến khích việc nữ-công trong nước; nhưng tiền thân vào, chính là để giúp cho quỹ hội Dục-anh.

Hội Dục-anh ra đời là do ở tấm lòng từ thiện của mấy bậc nữ-lưu tri-thức, như thấy cảnh cực khổ của con nít nhà nghèo mà động lòng từ-tâm, đứng ra xin với Chánh-phủ cho phép lập một cơ quan để chăn nuôi chúng nó.

Ta nuôi chúng nó, trước hết là giúp cho cha mẹ chúng nó được rảnh rang đứng lo đường sanh-kế. Sau nữa, là sự nuôi dưỡng của ta, may ra có phần châu-đảo và hợp phép vệ sanh hơn là sự nuôi dưỡng của những người nghèo nàn khổ, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, nghĩa là những hạng người vô-phúc ở xã-hội ta đây vậy.

Hạng người vô-phúc đó, ở xã-hội ta nhiều lắm. Họ vô-phúc nên con họ sanh ra cũng vô-phúc như họ.

Những đứa trẻ vô-phúc đó, Hội Dục-anh muốn tạo-phúc cho chúng nó :

Chúng nó đói, hội cho ăn, chúng nó khát, hội cho uống. Chúng nó cần có quần áo che thân, hội phải lo châu-cấp. Chúng nó cần có nhà cửa thoáng-khí, nhà hội là nhà của chúng nó.

Rồi, mẹ chúng nó vì nghèo đói mà chết, cha chúng nó vì cực khổ mà chết, thì hội-viên Hội Dục-anh sẽ là cha mẹ của chúng nó, sẽ đem tình thương con, thương cháu, mà thương yêu dạy dỗ chúng nó cho nên người, — người của xã-hội, của quốc-gia, ấy là tôi chưa muốn nói là người chung của cái nơ-nhơn-loại lớn lao kia nữa.

Ngoài bìa báo Phụ-nữ Tân-văn, thấy có đề hai câu thi :

«Phấn son tô điểm sơn-hà,
Làm cho rõ mặt đàn-bà nước Nam.»

Tôi thường vẫn tự hỏi : Phấn son tô điểm sơn-hà là ra làm sao ? Mà làm sao cho rõ được mặt đàn-bà nước Nam kia chứ ?

Rồi tôi lại nghĩ : Chỉ có những sự-nghiệp hiển-hách của các bậc anh-thư, hoặc có tài-ba lợi-lạc của một vài nữ-sĩ, thì mới kêu được là phấn son tô điểm sơn-hà mà thôi.

Nhưng xét ra, đàn-bà nước Nam (mà có lẽ ở nước nào cũng vậy) không phải như thế thiết ai ai cũng là anh-thư cùng là nữ-sĩ cả, mà việc tô điểm sơn-hà phải là việc chung cho hết thảy mọi người đàn-bà nước Nam.

Sơn-hà là sơn-hà chung, thì sự tô điểm há phải là phần sự riêng của ai đâu ?

Xã-hội cũng thế như một tấm thảm lớn, mà đàn-bà vẫn là thợ vá may.

Tấm thảm đó, tùy ý ta, ta có tay khéo thì ta

thêu bông, thêu trái cho thêm đẹp thêm xinh : ta có văn-tài, thì ta làm thi, làm văn đề mà đề vịnh.

Nhưng nếu nó rách chỗ nào, thì ta phải vá nó lại ; nó lủng chỗ nào, thì ta phải vá nó lại. Mà là việc chung của hết thảy những ai đã có kim chỉ trong tay.

Cái tấm thảm xã-hội đó thường bị rách bị lủng luôn luôn. Lụt ngoài Bắc, bão trong Nam, sự cơ-hàn của nơ-nhơn dân Nghệ-Tĩnh, cảnh thất-nghiệp của anh em đồng-bào, đã làm cho nó phải rách nhiều chỗ, phải lủng nhiều lần. Những chỗ rách, chỗ lủng đó, chị em ta cũng đã có chút công nhíp, công vá ải rồi. Các cuộc chợ phiên để giúp vào cho sự cứu-tế xã-hội, ở Hà-nội, Saigon, trước đây đã từng thấy cái lòng hảo-nghĩa của phụ-nữ Việt-nam vậy.

Nhưng lụt, bão, thất mùa, thất-nghiệp, chỉ là việc thỉnh thoảng mới có, và cũng chỉ có trong một thời-gian mà thôi.

Còn sự nghèo nàn cực khổ của đồng-bào, thì không bao giờ là không có, mà cũng không bao giờ là hết được.

Những sự nghèo nàn đó, đã không bao giờ là không có thì việc vá nhíp của chị em cũng không bao giờ là dứt được.

Mà những sự cực khổ đó, đã không bao giờ là hết được, thì bạn phụ-nữ chúng ta tất phải rán sức đến kỳ cùng. Tấm thảm xã-hội đó, dầu chẳng nhờ ta mà được nguyên vẹn hoài hoài ; nhưng nếu ta lúc nào cũng có sẵn kim chỉ trong tay, thì lo gì mà không vá lại được một vài vết thương đau của nó ?

Sự nghèo khổ đã là một vết thương đau của xã-hội, thì sự giúp đỡ người nghèo cũng phải là cái bổn phận chung của chúng ta.

Nhưng giúp đỡ làm sao ?

Cái số người nghèo khổ ở xã hội ta nhiều quá, ta không có thể lấy cái sự nhỏ mọn của chúng ta mà thay đổi cuộc đời cho họ được. Ta chỉ muốn giúp cho họ trong muốn một mà thôi, nghĩa là ta nuôi giùm con cái của họ. Họ khổ mà họ thấy con cái họ được no ấm, thì sự nghèo sự khổ của họ cũng giảm bớt được nhiều phần.

Đã vậy, mà những đứa con nít này, vô-phước sanh nhằm nhà nghèo, nếu ta không cứu vớt lấy chúng nó thì sự nghèo sẽ phải theo chúng nó hoài. Cha truyền con nối, mà truyền cái áo rách, nối cảnh bần-hàn, thì sự truyền nối thiệt không có gì là vinh-dự cả.

Hội Dục-anh ra đời, sự sáng-lập đã dành nhờ ở một vài người, mà sự duy-trì là phải trông vào hết thảy chị em trong nước.

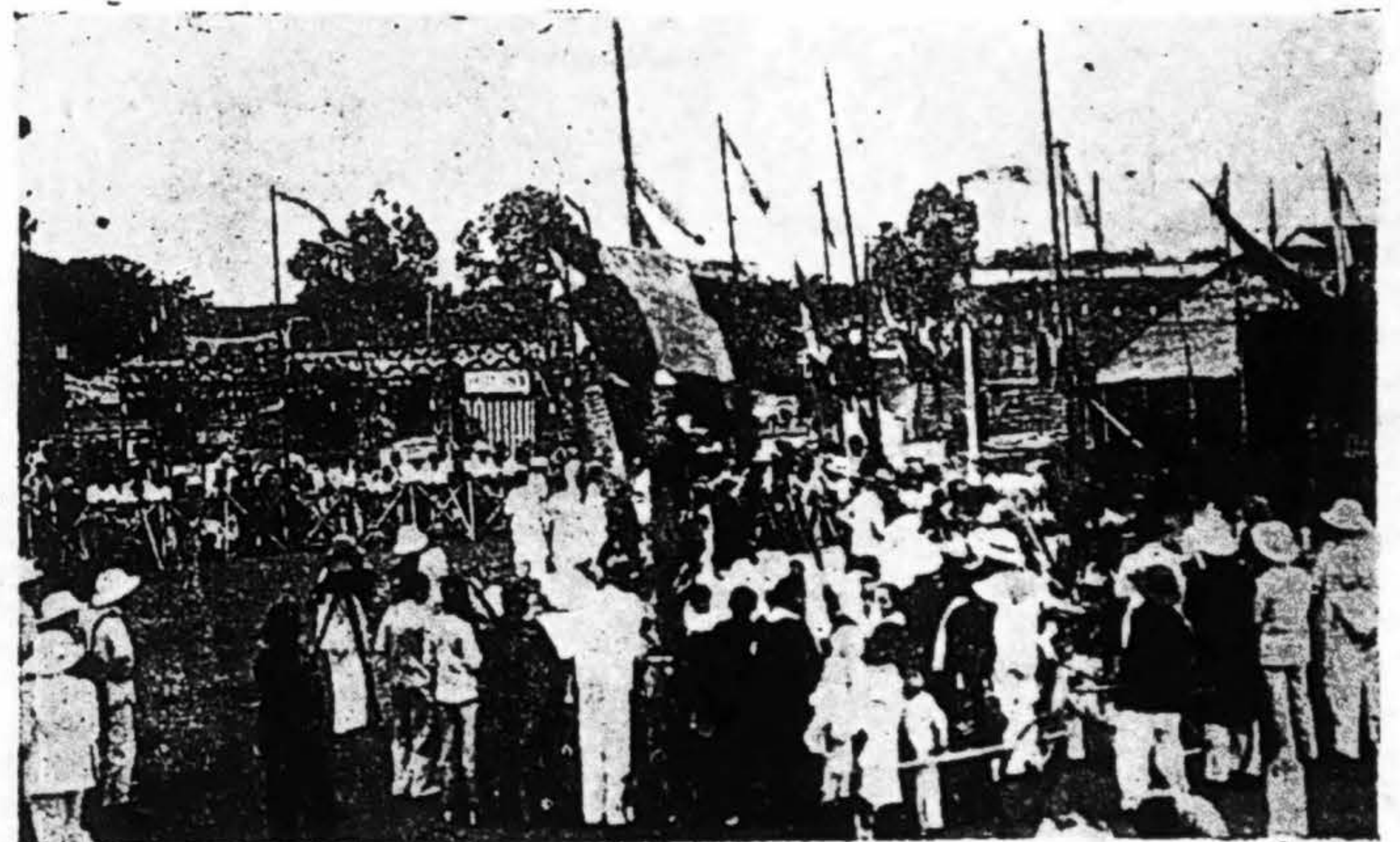
Một nhà giáo-dục Pháp đã từng nói : « Tạo-hóa đã phú-bầm cho đàn-bà những mối tình-cảm linh thiêng, vừa là cái đặc-sắc lại vừa là cái cao-phàm của nơ-nhơn-loại, như : tình thân-ái, đức dịu-dàng, lòng yêu trẻ con, dạ thương người yếu, tánh nhân nhục kiên-gan, đức cần-lao tận-tụy, bụng ầu-yếm gia-đình, chí sốt sắng làm nghĩa... Vậy thì cái

cette flamme de sentiments généreux, si sujette à pâlir, sinon à s'éteindre, dans la mêlée épaisse des disputes intellectuelles, dans le conflit de plus en plus violent des passions et des intérêts.)

« D'après Félix Pécaut »

Theo như lời đó, thì cái bổn-chất của đàn-bà là nặng-nề tình-cảm, mà cái đặc-sắc cùng cái phẩm-giá của đàn bà là cũng nhờ ở tình-cảm mà có.

Nay ta vào Hội Dục-anh để chăn-nuôi con nít, chánh lại là một cái cơ-hội để cho ta được phát-



Một quang-cảnh náo nhiệt trong Hội-chợ

thiên-chức và cái phẩm-giá của đàn bà là phải bảo tồn lấy ngọn lửa của những mối tình-cảm thanh-lương đó, nó dầu không tắt hẳn, song vẫn thường vì những sự xung-đột về tri-thức, hay vì những sự tương-phản về nơ-nhơn-dục tư-lợi mà trở nên mờ ám vậy.»

(La nature a fait des femmes les gardiennes désignées des sentiments qui sont, par excellence, le propre de l'humanité et son titre supérieur.

Tendresse, délicatesse, compassion pour les petits et les faibles, enthousiasme pour les nobles causes... C'est leur rôle à elles, c'est leur dignité d'être au sein de la société des conservatrices de

triều và lợi-dụng cái tình cảm của ta.

Lòng ta đầy những sự yêu thương, thì những đứa con nít vô-phúc kia, há lại chẳng đáng được cho ta san-xẻ ư ? Ta san-xẻ cho chúng nó, cũng lại là một cách để ta nuôi dưỡng cái tình-cảm của ta nữa.

Nhà tư-bồn xài tiền thét, có khi nghèo. Nhà văn - hào dùng trí lắm, có khi lụt. Mà tấm lòng thương yêu nơ-nhơn-loại không biết đến đâu là cùng, ta càng dùng nó lại càng tăng. Mà nó càng tăng thì cái phẩm-giá của ta lại càng quý, càng cao vậy.

Tuy nhiên, cũng có người nói được rằng :

• PHU NU TAN VAN

« Lòng thương yêu, cha mẹ có thể chia cho con cái, con cái có thể chia cho cha mẹ. Vợ chồng, anh em, thân-quyến, tộc-thuộc, có thể chia lần được cho nhau, mà rồi không còn đâu đem phân-bổ ra chỗ khác nữa. »

Nói thế là lắm.

Ta thương cha mẹ, anh em, thương vợ chồng, con cái, trong nhà; mà lòng ta vẫn còn thấy ái-ngại cho kẻ nghèo nàn; ái-truất cho người cùng khổ; xót xa vì những cảnh đau đớn của xã-hội; tức bực vì những sự xấu-xe của loài người, thì cái lượng yêu của ta thiệt còn rộng rãi vô cùng, mà tấm lòng nhưn-ai của ta thiệt không biết đâu là bờ bến.

Và, kể bên ngay những người được có người thương mà thương, người yêu mà yêu, bà lại không có những kẻ khóc thầm ăn-bán vì tử-thần đã giết cha, giết mẹ, giết chồng, giết con, mà bắt họ phải làm vào cảnh cô-dộc vô-liều, trong một cái đời mưa sầu gió thảm đầy ư?

Cho những người vô-phúc đó, Hội Dục-anh xin giao những đứa trẻ vô-phúc kia. Hai cái vô-phúc gặp nhau, ắt phải thương nhau. Thương nhau để lấp cho hết cái chỗ vắng trong lòng, để khuấy cho hết cái mối sầu trong dạ, mà rồi thành ra cái việc ta kêu là nghĩa-vu, lại trở lại làm cái phần thường qui hâu của ta.

Nói tới đây, tôi lại nhớ đến một câu chuyện rất cảm động mà tôi vừa đọc được ở một cuốn sách kia. Truyện một người đàn bà Huế-kỳ, mồ côi cha mẹ từ hồi nhỏ, ở làm con nuôi cho mấy người ở làng-giềng. Sau lấy chồng, tới năm 20 tuổi thì chồng chết; kể từ lâu, còn một đứa con cũng chết nữa. Tấm thân cô-dộc, ở cảnh vô-liều. Chỗ vắng lòng để hồ lấp dặng?

Vậy mà, tự nhiên như có tiếng nhủ bảo ở chỗ thâm-lâm, bà biết đem cái tình thương cha mẹ, thương chồng, thương con mà san-xẻ cho những đứa con nít ở lân-cận bà. Nhà nghèo mà lại vô học, nên tấm thân phụ-nữ bà phải lao-động vô cùng!

Nhưng bà siêng làm, không những làm lấy đủ ăn, bà còn rán làm để kiếm thêm tiền quyên vào cho Hội Dục-anh của các bà Phước gần nơi bà ở.

Góp từng su, dành từng cắc, sau bà đủ tiền mua một con bò cái, để vắt sữa đi bán đong. Trong thời-kỳ này bà vẫn không quên tư giúp vào cho các hội Dục-anh ở đó.

(Còn nữa đăng tiếp số tới)

Mê-day kỷ niệm, chớ không phải là kim khánh

Nhơn cuộc Hội-chợ, Hội Dục-anh chúng tôi có chế ra một thứ mê-day xuy vàng, có hình người đàn-bà bồng con và có hai chữ « dục-anh » để tặng chị em có dự trong cuộc này, kêu bằng « Mê-day kỷ-niệm », nghĩa là để làm dấu tích, ghi nhớ một cuộc hội ngộ vậy thôi, cũng như các hội khác từng làm, chớ không gì lạ.

Vậy mà có một vài tờ báo lại nói nữa dờn nữa thiệt, kêu cái mê-day ấy bằng cái « kim-khánh », và nói rằng để thưởng công trạng cho chị em giúp việc Hội-chợ, thì thật là quá đáng, mà e rằng có hai đến việc làm của Bồn-hội nữa.

Chúng tôi phải lấy làm quan-hệ mà đính-chánh lời các báo lại ở đây. Luôn tiện kể một việc xảy ra bữa tiệc trà đãi chị em Trung Bắc.

Bữa tiệc trà ấy, bà Nguyễn-dức-Nhuận là thư-ký của Bồn-hội có đứng lên nói mấy lời cảm ơn các bà các cô ngoài Trung Bắc vào dự Hội-chợ, được đủ mặt chị em bà ký như vậy là tốt lắm. Rồi có theo ý-định của Bồn-hội từ trước, tặng bà Đốc Xương và cô Anna Hồi mỗi người một cái mê-day kỷ-niệm nói trên. Cô Anna Hồi đưa tay nhận liền và cảm ơn; còn bà Đốc Xương không nhận, bà lại nói rằng vì bà không có công gì trong Hội-chợ. Trừ ra có cái mê-day kỷ-niệm Hội-gởi tặng Nữ-công học-hội Huế thì bà ấy nhận mà thôi. Dầu kể đó bà Nguyễn-dức-Nhuận có cắt nghĩa cái mê-day kỷ-niệm này là dùng để kỷ-niệm chớ không phải để thưởng công, thế nào là bà Đốc cũng cố từ.

Hồi đó cũ-tọa chị em ai cũng có ý ngạc-nhiên cho bà Đốc, vì bà ấy đã từ một sự không đáng từ. Có người đã nghĩ cho rằng bà Đốc ở Huế, quen thấy nhà vua thưởng kim-khánh kim-tiền cho người ta, rồi tưởng đâu cái mê-day kỷ-niệm của Hội Dục-anh đây cũng có tánh-chất như vậy nên mà ngại mà không nhận chăng.

Có gì đâu, chuyện này thường lắm, cái mê-day kỷ-niệm để tặng nhau, thì nhiều hội đời nay vẫn có.

Vậy mà sau đó lại có một vài tờ báo cũng đem việc này ra nói nữa. Họ có ý nói mà chơi, nhưng thật sự là có hai cho sự hành-vi của Hội chúng tôi.

Bởi vậy có mấy lời thanh-minh ở đây để hết thầy chị em trong Hội và những chị em nào đã được tặng mê-day hôm đó đều rõ cho. Người ta ở ngoài nói gì họ nói, miễn chúng ta làm không sai lỗi thì cứ việc làm.

HỘI DỤC-ANH cần bạch



QUANG-CẢNH ÍT NHIỀU GIAN HÀNG TRONG HỘI-CHỢ PHỤ-NỮ. TRÊN HẾT LÀ NHÀ BÀY CÁC ĐỒ NỮ-CÔNG CỦA CHỊ EM BẮC HÀ, HOẶC TỪ HÀ NỘI GỬI VÀO, HOẶC CHẾ-TẠO Ở ĐÂY. HAI HÌNH DƯỚI LÀ CÁC GIAN HÀNG: HUẾ-MỸ BÁN GIÀY, HIỆU TÂN-HƯNG BÁN BÁNH, MÚT; TÂY-THỊ BÁN PHẤN, ĐÀ-KAO CHỤP HÌNH V. V. . DƯỚI HẾT LÀ GIAN HÀNG TỖ-THIỆN BÁN ĐỒ ĐỂ GÓP TIỀN CHO VIỆC PHƯỚC THIỆN DỤC-ANH.



HÌNH BA CÓ ĐẢ TRƯNG THƯỜNG VỀ CUỘC THI NẤU CƠM DO ĐỐC-NHÀ-NAM XUẤT TIỀN TỔ-CHỨC TRONG HỘI-CHỢ. KỂ TỪ TRONG RA NGOÀI: CÔ LỆ-HIỆN Ở ĐÀ-KAO, HẠNG NHÚT; CÔ LÝ-KIM-CHÂU NAM-VANG, HẠNG NHỊ, VÀ CÔ THANH-THỊ-TỰ Ở SAIGON, HẠNG TÁ.



BÀ NGUYỄN-VĂN-BÁ Ở ĐÀ-KAO BÀ ĐƯỢC NHIỀU GIẢI NHÚT VỀ CÁC THỦ HÀNH ĐẤU-XẠO.



BÀ CHON, ĐƯỢC HẠNG NHÚT VỀ ĐUA « TỖ XẠO » VÀ ĐUA BÁCH-THỦ.

(Trong hình này, người ngồi là cô LƯU-VĂN-LANG, rất siêng năng với công cuộc Hội-chợ, chính cô đã làm nhiều món bánh rất ngon, để đãi khách trong tiệc trà khai mạc Hội-chợ. Người đứng bên là cô CHU, CÔ GIÁM HÀNG CỦA CHỊ EM SƠ-CHUYÊN.)





Cô Nguyễn-thị Kiêm nói về văn đề Nữ lưu và Văn học

Thưa quý ông, quý bà,

Thưa các chị em,

Báo Phụ-nữ Tân-văn trong số Mùa Xuân có dự
tính làm ba việc :

- 1) Tiến hành công việc Hội Dục-anh ;
- 2) Tổ chức một cuộc Hội-chợ phụ-nữ ;
- 3) Mở một Nữ-lưu Học-hội.

Trong ba điều dự tính đó, có hai điều đã thiết
hành. Hội-chợ phụ-nữ nay đã mở cửa. Tiền thân
được sẽ giúp vào cho sự tiến-hành của Hội Dục-
anh. Và hội hôm nay, về vấn-đề Dục-anh cũng đã
có chị em ban gãi ra diễn-thuyết ở đây nữa.

Vậy còn Nữ-lưu Học-hội bao giờ mới ra đời ?

Việc đó cũng như việc trên, không phải riêng
của Phụ-nữ Tân-văn mà là chung của Nữ-lưu Nam-
việt, thì tưởng cũng nên nhơn cơ hội này, đem ra
nói chuyện với hết thầy chị em trong nước có
mặt ở đây.

Câu chuyện đã khó mà nói ra lại khó hơn. Nói
ra ở lúc nào, chỗ nào, còn dễ, mà nói ra ở lúc này,
chỗ này, thiết lại khó quá.

Tài sơ, trí thiếu và lại ăn nói vụng về như tôi,
thiết lấy làm e lệ mà bước lên diễn-đàn và cũng
lấy làm áy-náy, sẽ không khỏi để phu lòng quý
ông, quý bà và hết thầy các chị em.

Nói chuyện về Nữ-lưu Học-hội tức là muốn nói
chuyện phụ-nữ với văn-chương. Nếu cho Nữ-lưu
Học-hội là căn ích thì cũng phải cho đàn-bà là có
mặt-thiết quan-hệ đến văn-chương nước nhà.

Sự quan-hệ đó, tôi muốn nói rõ ở bài này. Tôi
lại còn muốn xét qua cái địa-vị của đàn-bà trong
văn-học cổ kim, nói về cái công dụng của nữ-lưu
đối với tinh-thần tri-thức của loài người, giả-
thiết như được cùng chị em trong nước đương hội
hiệp nhau ở nhà Nữ-lưu Học-hội mà chung vui câu
chuyện văn-chương.

Phạm văn-học nước nào cũng đều có thể chia
ra làm hai phần, phần khách-quan và phần chủ-
quan (littérature objective et littérature subjective).

Cái văn-học khách-quan thường thiên về triết-
lý với khoa-học. Cái văn-học chủ-quan thường
trọng về mỹ-thuật với thi-ca. Một đảng nhờ ở cái
tư-tưởng nhơn-sanh mà có, một đảng do ở cái
tinh-cảm nhơn-loại mà ra.

Theo lẽ sanh-lý, thì đàn-bà thường nặng về
phần hồn và nhẹ về phần trí, cảm-tình thì sâu
mà tư-tưởng thì hẹp, nên trong văn-học thường
sở trường về lối tả cảnh đạo tình mà ít hay về
lối khách-quan triết-lý.

Đem cặp mắt tinh-thần mà thưởng-thức đến
những kỳ quan thắng cảnh của thiên-nhiên vô-
trụ, đem khối tình thâm-thiết mà hòa theo với
những nỗi cay, đắng, bi, thương của nhơn-loại
thế-gian, đó ai nói được rằng đàn-bà đã phải thua
sút đàn-ông về chỗ đó.

Đã sẵn có cặp mắt tinh-thần ấy, đã sẵn có khối
tình thâm-thiết ấy, mà lại có văn-tài đủ hình dung
được những cảnh mình coi, đủ tả-diễn được những
tình mình cảm, thì khó gì mà chẳng làm nên
được những công trình tuyệt-xảo về mỹ-thuật, văn-
chương.

Thử đọc bài thi vịnh Đèo-ngang của bà Huyện
Thanh-Quan :

Qua đỉnh đèo ngang bóng xế tà,
Cỏ cây chen đá, lá chen hoa.
Lom khom dưới núi tiêu vài chú,
Lác đác bên sông chợ mấy nhà.
Luyện chưa đau lòng con quốc quốc,
Thương nhà mỗi miệng cái gia gia.
Dừng chơn ngảnh lại trời, non, nước,
Một mảnh tình riêng ta với ta.

thì ta phải công nhận là một bài thi tả cảnh thiết
hay, phải có tinh-thần mỹ-thuật mới chụp được
hết những cái cảnh sắc thiên-nhiên, mà lại cũng
phải có tâm hồn thi-sĩ mới cảm thấy được những
mối kỳ-tình cao-từ.

Lại thử đọc một đoạn văn sau này trong bài
« Giọt lệ thu » của nữ-sĩ Tương-Phổ đã thấy đăng
trong tạp-chí Nam-Phong :

Thu về đẹp lúa duyên Ngâu,
Năm năm ô thước bắc cầu Ngân-giang.
Đôi ta ăn ái lỡ làng,
Giữa đường sanh-tử đoạn trường chia hai.
Anh vui non nước tuyền đài,
Cỏi trần hương lửa thương ai lạnh lùng.
Nhơn gian khuất nẻo non bông,
Trăm năm nào kiếp tấm lòng bơ vơ...

thì ta sẽ thấy thiết là tình thâm, động thiết,
phi ngọn bút đàn bà không lấy đầu được lời văn
thông thiết như thế, và nếu không phải là đàn-bà
về hạng cao-dẳng (femme supérieure) thì cũng
không lấy đầu được cái tinh-cảm nặng-nề như
kia.

Hoặc có kẻ nói : bài văn tả cảnh chỉ là một cái
đồ chơi tĩ mĩ của khách nhàn cư, mà lời thơ đạo-
tình nhảm cũng chẳng ích gì cho nhàn-tâm thế-
đạo.

Nói vậy thì những bài thi tả cảnh của La Mar-
tine sao có người dám đem mà so sánh
với những bài văn triết-lý của Descartes mà
những giọt lệ nên thơ của Musset sao có người
dám để trên những thiên hùng-văn đại-luận của
Voltaire ?

Không. Nếu cái óc ta cần phải làm bận với
những cái tư-tưởng cao-siêu thì cái hồn ta cũng
cần phải tiêu-dao với những cái công trình mỹ-
thuật. Nếu cái phần tri-thức ta cần phải trau dồi
cho được sung túc phong phú, thì cái khối tình-
cảm ta cũng cần phải bồi dưỡng cho được thâm-
thiết trứ-minh.

Vả, một giọt nước mắt của kẻ đa tình, một tiếng
thở dài của người mạng bạc, nếu ta biết nó từ
đâu mà có, lại thấy rõ được cái tâm-sự của kẻ
đoạn trường, thì đều có thể bổ ích được như mấy
thiên khảo-cứu của những nhà triết-học vậy.

Nếu văn-học khách-quan có thể làm cho ta khôn
người ra thì cái văn-học chủ-quan lại khiến ta
được biết mình hơn.

Thấy người vui mà xét đến nỗi vui của ta, thấy
người buồn mà xét đến nỗi buồn của ta, thấy
người xót xa đau khổ mà xét đến những chỗ đau
khổ xót xa của ta, thì chẳng những ta được yểm
lòng rằng đã có người cùng một tâm-sự với ta,
mà ta lại còn thỏa chí vì ta đã nhơn đây mà tự
biết thêm được cái bổn ngã của ta nữa.

Một nhà Tây-nho có nói : Mỗi người ta đều có
đem theo một cuốn sách nhơn-loại (livre de
l'humanité).

PHU NU TAN VAN

Cuốn sách đó ở đàn-ông thường vì cái khuynh-
hướng về khách-quan, mà bị bỏ quên hoặc để
mất. Song đàn-bà vốn nặng về chủ-quan, nên
không hề chẳng nhận thấy cái kho tàng quý báu ấy
của mình.

Những của cải tích trữ ở trong cái kho tàng đó,
nếu có thể phân phát ra bằng ngọn bút đường văn,
thì cái văn ấy là cái hình ảnh của nỗi lòng, kh
thương, khi biến, lúc an, lúc nguy, tùy theo với sự
kích-thích của ngoại-cảnh mà thăng-trầm, hòa theo
với cái ca-diệu của thiên-nhiên mà họa vắn.

Nhưng nếu không có văn tài đủ tả-diễn nó ra
thì cũng có thể gây lấy ảnh-hưởng tới những văn-
nhơn tao-sĩ, mà hoặc truyền thọ cái nguồn thi-
cảm của mình, hoặc phát sanh cái kho tình-cảm
cho người để gián-tiếp giúp vào cho văn-học.

Cái công việc trực-tiếp của đàn-bà đối với văn-
học thì từ xưa tới nay ta đã thấy nhiều, thấy bà
Thị-Điễm, thấy bà Thanh-Quan, thấy bà Sévigné,
thấy bà Stael v. v. . . Mỗi bà đều có thêm chương,
thêm tiết, vào cho cuốn sách nhơn loại, càng ngày
càng được hoàn toàn thêm lên, được phong phú
thêm ra, cho cái tâm-giới mình-móng hát-ngát
của người đời đã phải theo vết chơn nhà thám
hiểm mà lần lần cũng được khám phá như cái
thế-giới hữu-hình của ta vậy.

Còn công việc gián-tiếp đàn-bà đối với văn-học
thì trong lịch-sử cũng đã từng có nói : nói Pascal
đã từng chịu ảnh-hưởng của cô em Jacqueline mà
làm ra tập « Tư-tưởng » (Les Pensées) ; lại nói
Chateaubriand đã chịu ảnh hưởng của bà chị Lu-
cile mà làm ra bộ « Tinh Thần Đạo Cơ-Đốc » (Génie
du Christianisme).

Còn nào là nhà bác-học Ernest Renan đã nhờ
sự ua-dục của bà chị Henriette mà làm ra cuốn
sách « Đời Chúa Giê-su » (Vie de Jésus) là một
công-trình tuyệt-xảo của tư-tưởng loài người, cùng
ta nhà văn-hào Jean Jacques Rousseau đã nhơn
sự cảm hóa của Warens phu-nhơn mà khai-đạo
ra cái văn mạch lãng-mạn ở nước Pháp.... kẻ
sao cho xiết.

Ta văn thường có câu : « Nhi-nữ tao anh hùng »,
mà những văn-nhơn tao-sĩ, tức cũng là những anh
hùng ở trong tinh-thần-giới và tư-tưởng-giới của
nhơn-loại. Những bậc anh hùng này nguyên bản-
chất đã có chỗ knac người, mà chỉ vì trần-ai vằng
mặt tri-ký nên thường khi không biết tự mình
phát-minh được những cái thiên-tai của mình.

Ở nước Anh, về thế-kỷ thứ 19, có một nhà bác
học là Stuart Mill, thông minh sớm, học văn nhiều.
Ba tuổi đã biết tiếng Hy-lạp. Tám tuổi đã thông

chữ La-tinh. Mười hai tuổi đã biết khảo về triết-học và kinh-tế. Mười lăm tuổi đã lãnh hội được hết thảy những tri-thức của nhơn-loại cổ kim.

Nhưng tới năm 20 tuổi thì điên. Sự điên này, người thì cho là bởi quá dùng sức của tinh-thần mà kẻ lại nói bởi thiếu đồ ăn cho tinh-cầm.

Sau ông gặp một nhà nữ-sĩ là Taylor phu-nhơn Ông thương bà, rồi ông cưới bà. Từ đó ông hết điên và làm ra được nhiều sách rất có giá-trị, tới nay còn nhiều người nói đến.

Sau khi bà Taylor chết, trên bãi tựa một cuốn sách của ông, ông có viết mấy hàng đề kính tặng cái hương-hồn của bà, xin dịch ra sau đây:

« Quyền sách này là để kính tặng cái hương-hồn một người vừa dự phần cảm-hóa lại vừa giữ việc trừ-tặc trong những chỗ đặc sắc nhất ở các công-trình văn-nghệ của tôi, tức là cái hương-hồn của người vừa là nữ-hữu (amie) vừa là hiền-thê, mà tôi đã được thừa-hưởng, biết bao nhiêu những lời khuyên-khích phấn khởi, cùng những ý-kiến hiền-tinh mà tôi đã coi như những phần thưởng đích đáng vậy. Từ mấy năm nay những cái gì tôi đã viết ra, tức vừa là ở công tôi, vừa là ở công nàng

« Nhưng quyền sách này mà tôi đã xuất bản ra đây, không được nặng coi lại như lòng tôi sở nguyện, thiết đã khiến cho nhiều chỗ quan trọng cần phải phủ-chanh mà không được nặng ở lại để phủ-chánh lại cho.

« Nếu tôi chỉ được lấy nửa phần những cái tư-tưởng quăng bác, những cái tánh tình cao-siêu mà nàng đã đem đi mất, thì thế-giới sẽ được hưởng thọ gấp mấy mươi những cái tôi viết bây giờ, chỉ riêng một mình độc-lực mà không có cái tài trí độc-nhất, vô song của nàng bổ cứu vào cho. »

Coi như vậy thì cái địa-vị của đầu bà ở trong văn-học cũng không phải là thấp thỏi gì, theo như nhiều người đã tưởng. Và cái ảnh-hưởng của đầu bà đối với những bậc văn-nhơn tao-sĩ cũng rất là nặng-nề thâm-thiết, nhờ đó mà văn-học được phát đạt vô cùng.

Tuy nhiên, cái địa-vị đó thường vẫn có nhiều người lấy làm bất mãn vì thấy nó cách biệt quá với cái địa-vị của nam-giới ở trên văn đàn. Và cái ảnh-hưởng kia, lại có kẻ coi là không danh-giá gì cho phụ-nữ ở giữa đời văn-minh khoa-học.

Bởi vậy mà mới đây có sự cách-mạng rất đáng chú-ý ở làng văn nữ-giới là sự « Nam-hóa » (la

masculinisation) nghĩa là sự đàn-bà muốn hóa theo đàn-ông.

Sự nam-hóa này là cái kết-quả dĩ nhiên của cái phong-trào nữ-quyền ở thế-giới.

Quyền-lợi trong xã-hội đã muốn hưởng ngang nhau thì địa-vị trong văn-học cũng không được cách-dị. Đàn-ông chế đàn-bà không có tư-cách về khoa-học, đàn-bà phải tỏ ra là có. Đàn-ông chế đàn-bà không có tư-tưởng về triết học, đàn-bà phải tỏ ra là có. Đàn-ông chế đàn-bà không sở-trưởng về lối khách-quan nghị-luận, đàn-bà phải tỏ ra là có.

Mà đã muốn tỏ ra có tư-cách khoa-học, có tư-tưởng triết-học, biết nghị-luận khách-quan thì cái hồn-ngã đặc-biệt của mình cũng phải hi-sanh đi để cho cái hồn-ngã khác thế vào.

Có người cho sự « Nam-hóa » này là không có lợi cho văn-học, vì nếu đàn-bà mà hóa theo đàn-ông cũ, thì trong tư-tưởng-giới (monde intellectuel) không biết có thêm được gì không, mà trong tinh-thần-giới (monde moral) ta đã thấy sự thiệt-thòi, cái kho tri-thức của nhơn-loại không biết có tăng lên được bao nhiêu, mà cái nguồn tinh-cầm của nhơn loại ta đành thấy ngưng trệ.

Riêng tôi, thì tôi không hề có bi-quan về sự ấy.

Đàn-bà muốn nam-hóa thì cứ việc nam-hóa, mà đâu có nam-hóa được hết, và đâu có thể bỏ hẳn được cái hồn-sắc của mình.

Nhà nữ khoa-học sẽ làm cho khoa-học nên thơ. Nhà nữ văn-học sẽ làm cho tư-tưởng thêm ngộ. Nhà nữ tác-giả sẽ làm cho nghĩa lý thêm duyên. Mà rồi mỗi thể trong văn-học (genre littéraire) sẽ đều có cái vẻ điệu-dàng êm-ái, cái vị phong-thú thanh-tao của đàn-bà nó điểm-chuyết vào cho.

Thử đọc qua văn-học-sử nước Pháp ngày nay, ta lại chẳng thấy những nhà nữ-sĩ như Arvède Barine, Séverine, Madame de Sarcéy, v. v... kể chuyện về sử-học, người viết văn phê-bình, kẻ đứng làm chủ báo... phần nhiều đều được hoàn toàn đặc-thể cả ư?

Vả, bây giờ ta mới thấy ở văn-học nữ-lưu có phong trào nam-hóa, mà từ trước đến nay, ở bên nam-giới đã có biết bao nhiêu sự nữ-hóa về văn-chương?

Ông Lamartine vì thương bạn gái mà làm nên được những bài thi tuyệt-diệu, ông Alfred de Musset vì giận tri-âm mà có được cái điệu điệu liêu-tao. Ở Hà-tiên có nhà văn-sĩ Đông-Hồ

viết văn đã nhiều mà chỉ có bài văn khóc vợ là hay hơn hết cả. Ở Hàn-Đi có nhà thi-sĩ Tân-Đà, thường phải giả-thiết ra một người tình-nhơn không quen biết để lấy từ làm thi.

Nay có cái phong-trào nam-hóa, không biết sự nữ-hóa còn được ở trong văn-học không? Hai việc đó xét ra không có gì là mâu-thuẫn cả.

Đàn-bà muốn học cái cứng cỏi của đàn-ông cũng vẫn chia bớt được cái uyển-chuyển của đàn-bà. Đàn-bà muốn có cái khách-quan của đàn-ông, thì đàn-ông cũng vẫn mượn được cái chủ-quan của đàn-bà chứ sao?

Nay xét đến sự nam-hóa đó ở trong văn-học nước nhà thì ta cũng đã thấy có nhiều cái hiện-tượng khá-quan.

Thấy các bà chủ thơ-quán hò hạo việc dân, việc nước, các bà chủ tân-văn cổ-dộng binh-dã, binh-quyền, các cô nữ tác-giả, nữ trợ-bút, kẻ kẻ-cửu học-thuật, người nghị-luận văn-chương, kẻ giữ việc khôi-hải trên báo chí, người chuyên bàn đạo-lý giữa văn-dân... nhứt nhứt đều nhiệt thành nam-hóa, công nhiên phân đối hẳn cái địa vị trước kia đàn-bà ở văn-học, mà tư-tưởng, học-thức, giáo-dục, hành-dộng đều muốn như bạn nam-nhĩ để mưu lấy quyền-lợi bình-dẳng ở xã-hội.

Lấy riêng về phương-diện văn-học mà nói thì cái phong-trào này chính là một cái chứng-triệu về sự tấn-hóa của nữ-lưu ở trên đường văn-học.

Sự tấn-hóa đó ta chưa thấy được mạnh mẽ, vì trong xã-hội, ngoài những trường học công, tư, theo chương trình của nhà nước, thiết chưa có cái cơ-quan văn-học nào của nữ-lưu.

Đó là một sự thiếu sót mà chúng ta đều lấy làm phàn nàn, và chính cũng là một lẽ khiến cho chúng ta trông đợi có một vài nữ-lưu học-hội mở ra trong xã-hội Việt-nam này.

Đã đành, việc văn-học không phải là việc chung của hết thảy mọi người, mà hề có duyên nợ với văn-chương thì cũng không cần phải có nữ-lưu học-hội mà mới phát triển được cái văn-tài thi-cầm của mình.

Đối với những cái thiên-tài "xuất-chúng, nữ-lưu học-hội có thể không là cần thiết; đối với những kẻ dung-tục chí-ngu, nữ-lưu học-hội có thể cho là đồ thừa.

Nhưng đối với những người như chúng tôi đây, ngu mà muốn học cho khôn, dốt mà muốn học cho giỏi, không biết mỹ-thuật mà biết yêu mến mỹ-thuật, không biết văn-chương mà biết cảm mến văn-chương, thì nữ-lưu học-hội thiết là cần ích cho chúng tôi làm.

Theo như lời tuyên ngôn trong Sổ mùa Xuân của Phụ-nữ Tân-ân thi học-hội sẽ do một bọn phụ-nữ lập ra và đứng chủ-trương. Đại để dạy nhau bằng cách nói chuyện, ai cũng có thể nghe mà hiểu được hết, ấy là học đó. Chỉ cần có căn phổ rộng, bàn ghế cho nhiều, tuần lễ mấy lần, mời những tay thông thái đến giảng về những vấn đề cần yếu cho chị em nghe, bất luận sang hèn, ai muốn học đều có thể ghi tên vào mà nghe giảng.

« Ấy chẳng qua là một phương-pháp cấp cứu cho nạn đói khó về sự học mà là một phương-pháp đã kiến-hiệu được ở nhiều nước. »

Ở các nước thì tôi không biết, chớ ở nước Pháp hiện có cái Université des Annales do bà Yvonne Sarcéy chủ - trương mỗi tuần đều có mời những nhà văn-hào thi-sĩ, hoặc những vị bác-học hàn-lâm tới diễn-thuyết về văn-chương lịch-sử, mỹ-thuật, thi-ca, hoặc nói chuyện về luân-lý, giáo-dục, xã-hội, kinh-tế.

Mỗi lần diễn-thuyết, nữ thỉnh-giã đến dự rất đông. Cô học-sanh sau khi đã ra khỏi cửa trường, chỉ thơ-ký sau khi đã rời việc trong sở, bà nội-trợ sau khi đã rảnh chuyện gia-đình, khách khuê-phòng sau khi đã xếp đồ may vá... ai cũng vui lòng đến nghe diễn-thuyết để học thêm lấy một vài cái lạ, cái hay mà tu bổ vào cho trí thức của mình, và để tiếp hưởng lấy một vài cảm-giác về mỹ-thuật, văn-chương đang sống qua một vài chục phút cái đời tinh-thần giữa thế-lục.

Cái Nữ-lưu Học-hội ở nước ta mà Phụ-nữ Tân-văn đang dự tính đây liệu sẽ có được cái kết-quả đó không?

Lẽ phải thì phải chờ cho nó ra đời, ta mới nên nói tới kết-quả.

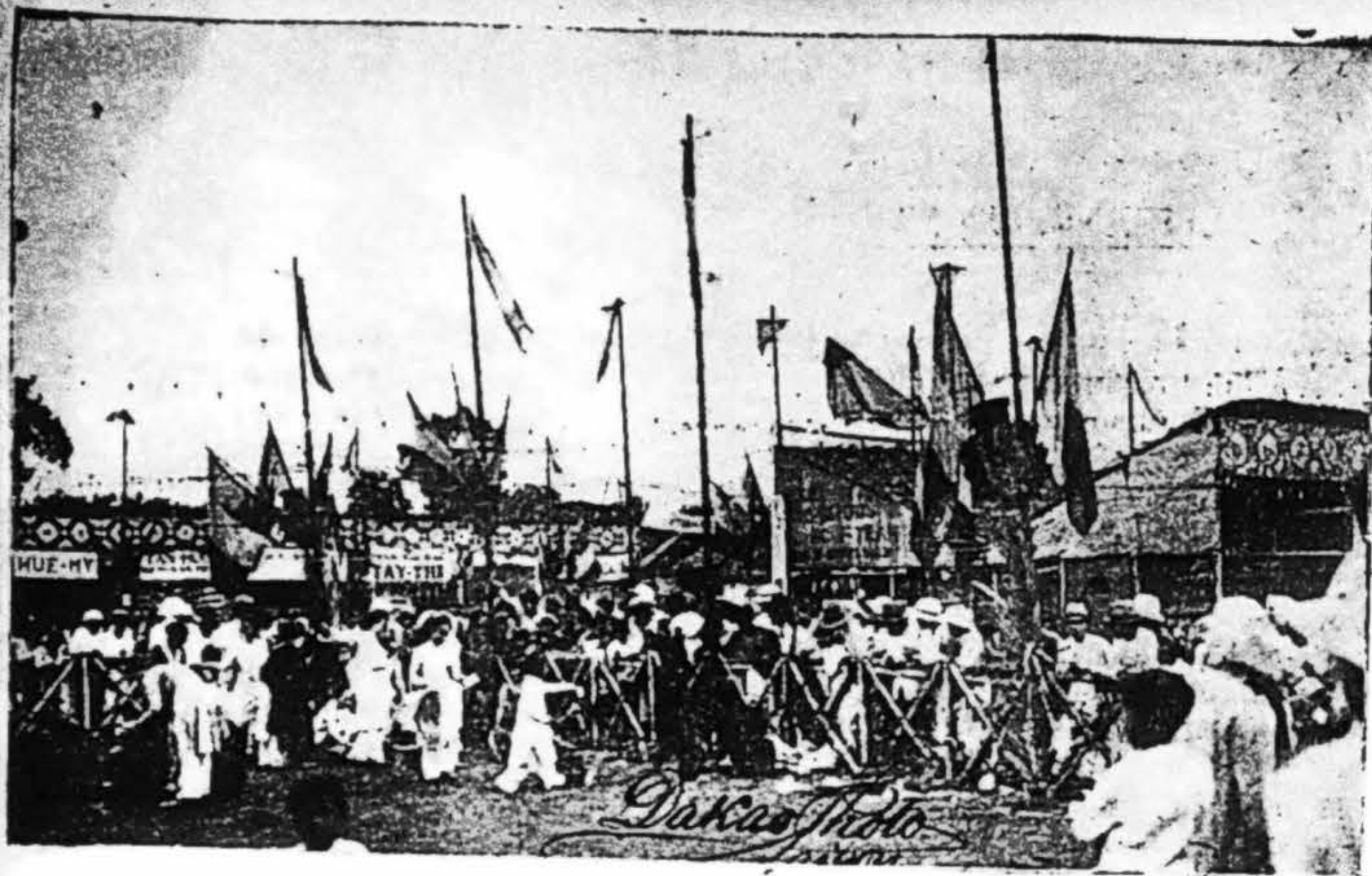
Nhưng nếu các chị em trong nước đã cùng tôi nhận thấy cái địa-vị của mình ở trong văn-học thì tất phải muốn cho cái địa-vị đó càng ngày càng cao, cái công-dụng đó càng ngày càng lớn mà vui lòng trông cho có Nữ-lưu Học-hội ra đời.

Kính Phật có câu « Tự giác nhi giác tha », nghĩa là tự sáng mình để sáng người.

Người đàn-bà cũng có cái tinh-thần cần phải tự-giác để chiếu sáng ra ở chung quanh mình, cho gia-đình được êm đềm phong thú, cho xã-hội được rực-rỡ văn-minh.

Cái tinh-thần đó ta muốn có thì ta lại càng tha-thiết mong cho Nữ-lưu Học-hội sớm ra đời.

Vậy, tôi đây, xin cho chúng tôi được tạm biệt với hết thảy chị em đã ha cổ nghe tôi từ này đến giờ, cùng nhau hẹn hò sẽ lại còn được gặp-gỡ ở trên ghế nhà học-hội.



Một quang-cảnh náo-nhiệt trong Hội-chợ

Cò Bùi-thị-Út nói về vấn đề Nữ-lưu đòi với Thề-dục

Thưa Chư-tôn :

Nay nhơn dịp chư-tôn tới đây dự Hội-chợ do Hội Dục-anh và báo *Phụ-nữ Tân-văn* tổ-chức, tôi xin ra mặt và hầu một câu chuyện có lợi ích cho tương-lai của chúng ta.

Tôi là người rất mộ thề-dục, và cũng là người rất muốn khuyên cả thầy nữ-lưu đều mộ thề-dục như tôi. Mà câu chuyện tôi hầu chư-tôn đây cũng là câu chuyện về thề-dục.

Tại sao tôi mộ thề-dục ?

Tại sao tôi muốn khuyên cả thầy nữ-lưu đều mộ thề-dục ?

Tại sao hôm nay tôi lại hầu chuyện cùng chư-tôn về vấn đề thề-dục ?

Ấy vì tôi đã quyết định thề-dục có lợi ích nhiều cho xã-hội, có lợi ích nhiều cho chị em chúng ta.

Đối với vấn đề thề-dục chư-tôn bên nam-giới đã sớm rõ sự ích lợi của nó và đã có bày ra hội thề-tháo hầu khắp trong xứ rồi. Vậy về phương-diện đó tôi không bàn giải làm chi nữa. Hiện thời, tôi chỉ bàn giải về phương-diện nữ-lưu ; vì tôi thấy, đối với vấn đề thề-dục, dường như chị em chưa quyết nhận là sự thật ích lợi.

Vậy, tôi xin nói về vấn đề nữ-lưu với thề-dục.

Khi đọc sách Đông Tây thấy những gương nữ anh hùng, chị em tấm-tắc khen thầm : « Ủ, đàn-bà con-gái cũng có người đủ dũng-căm lo làm

việc xã-hội có kém gì đàn-ông, con trai đâu. » Chị em khen rồi, có khi chị em tự nguyện làm được các công-nghiệp kinh thiên, động địa như vậy. Nhưng, vì sao chưa thấy làm ? Có lẽ chị em quên xét rằng : Hai bà Trưng nhờ đâu mà thắng được thắng Tô-Đĩnh, bà Triệu nhờ đâu chống được với binh Ngô : nàng Jeanne d'Arc nhờ đâu mà lui được quân Anh ; cô Trâm-vân-Anh nhờ đâu mà thế cha giữ

được Đạo-châu : chị của Nhiếp-Chánh nhờ đâu mà giữ được danh nghĩa của em ? Còn nhiều chuyện kể không xiết. Tôi dám nói quā quyết rằng các vị ấy chỉ nhờ nơi dũng-căm. Mà những người có dũng-căm quyết chẳng phải là người không tinh-thần thượng võ. Lại con người tinh-thần thượng võ quyết chẳng phải là người có cái thói ngồi rúc tù, đi sợ động xác.

Chị em chúng ta hãy gẫm chỗ đó.

Chứng nào chị em ta gẫm mà hiểu được chỗ đó thời tức-khắc chị em sẽ quyết-nhận sự thề-dục cũng có công-dụng cho nữ-lưu như nam-giới vậy.

Hỡi ôi ! Phần nhiều chị em ở các nước Á-đông, vì cái phạm-vi chuyên-chế của gia-đình làm khổn hại, chị em Việt-nam chúng ta cũng vậy, đã gây ra bao nhiêu nỗi khổn-hại tự xưa.

Trong các nỗi khổn-hại, bỏ phần về tinh-thần ra, chị em ta còn chịu một phần lớn-lao về thể-chất ; chính là không có dịp giúp cho sự sanh-dục của cơ-thể.

Nói cái chi chi là « Khuê môn bất xuất », rồi bảo đàn-bà con-gái nằm yên nơi phòng khuê như người tù ở ngục. Quý cái chi chi là « Minh học, xương mai », rồi bảo đàn-bà con-gái giữ gìn hình-dáng lỏng-không như cây sậy ở sinh. Dạy cái chi-chi là « Nam động, nữ tịnh », rồi bảo đàn-bà con-gái lẩn-bẩn như mèo nằm bếp. Ôi, vì lễ-giáo, phong-tục, tập-thượng đã làm cho cơ-thể chị em liệt nhược. Cơ-thể đã liệt nhược, thời làm sao tinh-thần khỏi tiêu-tuy ? Nhơn ấy mà mấy cái tai hại này sanh ra :



Tai-hại thứ nhất.

— Nữ-lưu sở dĩ bị nam tử khinh hèn là vì nữ-lưu không mấy người đương nổi cái chức-trách to lớn nặng nề của gia-đình hoặc xã-hội. Mà sở dĩ như vậy là vì phần nhiều nữ-lưu kém lực-lượng và can-dãm từ khi học

tới lúc làm. Kém lực-lượng và can-dãm là do cơ-thể bạc nhược. Cơ-thể bạc nhược là do không thề-dục mà ra. Ấy, có phải vì thiếu thề-dục nên nữ-lưu bị nam tử khinh hèn hay không ?

Tai-hại thứ nhì. — Sau khi xong việc tề gia, nội trợ, nữ-lưu phải cần có cuộc tiêu-khiển, ấy là lẽ tự-nhiên. Mà vì việc làm của nữ-lưu hiện nay không đủ giúp cho cơ-thể thơ-thới, nên cuộc tiêu-khiển bằng tinh-thần rất có ích như đọc sách, làm văn, khây dờn, đánh cờ, v. v. không thích hợp với ý chị em. Vậy có nhiều chị tiêu-khiển với sự đi dong, đi dãi, rồi sanh ra nhiều chuyện lỗi-thời ; như câu cá câu tôm, ngồi lê đôi mách. Ấy có phải chẳng biết dùng thề-dục để làm cuộc tiêu-khiển mà một phần chị em chúng ta đã sa vào đường tà, nẻo quấy không ?

Tai-hại thứ ba. — Có một số đồng chị em, hoặc bởi giàu mà nhàn rồi, hoặc bởi làm việc tinh-thần, cơ-thể thiếu sự vận-dộng nên càng ngày càng tệ liệt tiêu hao, đến nỗi ăn không ngon, ngủ không khoẻ. Ấy có phải vì không thề-dục mà chị em ta tự làm hại sự sanh-lý và bỏ mất sanh-thú hay không ?

Tai-hại thứ tư. — Phía nữ-lưu mà cơ-thể không được thơ-thới hay là đã tệ liệt tiêu hao, thời phải không con, hoặc ít con. Tuy dầu có con, song, đứa con đó, thế nào cũng kém sức khoẻ, kém thông-minh. Như vậy, có phải sự không thề-dục đã làm hại cho hậu-tự của gia-đình, tương-lai của xã-hội hay không ?

Tai-hại thứ năm. — Đi trên đường đời, ai dám chắc là tránh khỏi những điều trở ngại, muốn chống-chỏi hay tháo-gỡ cho được, ắt phải có can-dãm và lực-lượng. Nữ-lưu ta thuở nay chưa qui thề-dục, cơ-thể còn bạc nhược, nên kém lực-lượng

PHU NU TAN VAN

can-dãm ; mỗi khi gặp việc gì trở ngại trên bước đường đời thời liền tự-tử để thoát khỏi khổ. Ấy có phải vì không thề-dục mà một số đồng chị em ta đã chết cách vô-lý hay không ?

Tai-hại thứ sáu. — Theo lẽ tự-nhiên, dầu ở gia-đình hay ra xã-hội bất luận trai hay gái, ai cũng có cái trách-nhiệm hộ-trợ cả. Thế mà khi muốn giúp đỡ, cứu gỡ chuyện gì cho ai, có khi là người rất thân-thiết, chị em ta không đủ dũng-lực mà dám-dương, khi kiến nghị như vậy, đành khoanh tay mà ngó, để mạng tiếng « kiến nghị bất vi ». Ấy, có phải là vì thiếu thề-dục mà ba đều trọng yếu để xử thế là : trí, nhơn, dũng, chị em ta đã bỏ mất cái dũng rồi hay không ?

Còn nhiều tai-hại sanh bởi không thề-dục, nhưng nhò-nhật hơn, kể ra đây e lâu, nhọc lòng chư tôn đừng nghe. Tuy tôi chỉ kể đại-khái, song, các ngài cũng đã nhận cho là phải, và chắc rằng mấy điều hai ấy đã thâm-nhập, hiệp-chế vào trong nữ-giới lâu và nhiều rồi. Còn có trông gì sự-nghiệp lớn lao?

Thưa Chư-tôn :

Nếu chư-tôn cho lời tôi vừa nói đây là đúng sự thật, thời ai là bậc tu-mi hãy nông-trang cho vợ con theo tập thề-thao ; ai là hàng cán-quốc hãy cố gắng theo tập thề-thao. Ai đã tán-thành sự nữ-lưu thề-dục là phải, thời nên vận-dộng cho nó được thiết-hiện trên đất nước Việt-nam một cách rõ ràng. Có vậy, chẳng bao lâu, theo ý tôi định, chị em Việt-nam ta sẽ khỏi gây ra mấy cái hại vừa kể trên đây mà chính mình lại được hưởng cái hạnh phúc trong đời là nhờ cơ-thể khương-kien mà thỏa-mãn cái sanh-thú.

Xin chư-tôn hãy chú-y đến nền thề-dục. Hoặc có nói rằng : E đã muộn lắm rồi. Không sao, dầu có muộn đi nữa cũng chẳng hại gì. Tuy là trễ muộn, sanh sau, may cũng thấy lưng dài, vai rộng. Tục dao đã có câu : « Trâm hoa đua nở mùa xuân, có sao cút lại nở tuần ba thu ? »

Muộn mà có cái chánh-sắc với thiên-hạ mới là hay, mới là quý !

Tới đây, sắp kiêu chư-tôn, tôi xin trân-trọng đọc một câu tục-dao nữa để chư-tôn suy xét cái thâm ý. Tục-dao như vậy :

Trai khôn tìm vợ chợ đông.

Gái khôn tìm chồng giữa chốn ba quân.

Cái công-dụng lớn-lao về phần nữ-lưu thề-dục có như vậy !



Bà Phan-vân-Gia nói về sự phụ-nữ giải phóng

Quý bà, quý cô và quý ông,

Trước khi bàn đến cái vấn đề của tôi, tôi xin thú thật với quý bà, quý cô và quý ông hai điều. Điều thứ nhất: xưa nay người Pháp có tiếng là người tôn trọng phụ-nữ. Cái tiếng ấy có đúng với sự thật cũng chẳng, tôi chưa có dịp mà biết rõ. Nhưng hiện thời, tôi thấy người mình đối đãi với phụ-nữ thật là lịch sự. Mỗi bữa rày, cứ dở như trình nào ra bất kỳ, thì cũng đều thấy có bài khen tặng phụ-nữ, mà khen nhất là mấy cô đã lên diễn-đàn trước tôi. Làm cho tôi phải mừng và có lẽ hết thấy chị em cũng đều mừng như tôi. Mừng cho cái bước đầu của chúng tôi không có đều chi trở ngại. Đã không có trở ngại lại thêm có người khuyến khích. Bao nhiêu thính giả, người nghe tiếng được, tiếng mất, có người nghe không đúng chi hết. Tuy vậy, ai ai cũng êm phất, lắng lắng, không có lời chỉ phiền hà. Quý ông đối với chúng tôi thật là tử tế. Mà quý ông tử tế chừng nào, thì làm cho tôi lo sợ chừng này. Lo sợ cho tôi tài sơ, trí siển, làm thất công của quý ông làm mất cả lòng tin cậy của quý ông. Tôi chỉ biết xin quý ông (tôi không xin quý bà và quý cô, là vì tôi biết rằng quý bà và quý cô đã có lòng thương sẵn), xin quý ông nghĩ đến cái bước đầu của tôi, và lại là vì tôi không đủ thì giờ mà chằm chằm chờ cho tôi.

Tôi không đủ ngày giờ đây tôi phải xin lỗi quý bà quý cô và quý ông cho tôi thú thật điều thứ nhì — tôi không đủ ngày giờ là vì ngày trước tôi nhất định tới thứ năm 5 Mai lên diễn-đàn, bàn về vấn đề hôn-nhơn. Rồi cho tôi, bị đau cổ tất tiếng, không thể nào lên diễn-đàn được. Đã vậy báo Công-Luận lại nhè đáng lẽ trọn cái bài diễn văn của tôi, trong số đặc-biệt ngày thứ sáu vừa qua.

Làm cho tôi rất nên khổ tâm, không lẽ đã hứa rồi mà không lên diễn-đàn. Còn nếu lên diễn-đàn, không lý đem ra bàn một cái vấn đề mà ai ai cũng đều đã biết trước, đã đọc trước? Thành ra tôi phải đổi vấn đề. Bỏ vấn đề hôn-nhơn, bàn qua phụ-nữ giải phóng. Vấn đề rất quan hệ, rất khó khăn mà tôi chỉ còn có hai ngày, cho nên phải hối hả. Mà hề hối hả, thì có thể nào khỏi sơ sót. Vậy có chi sơ sót, xin quý bà, quý cô và quý ông miễn chấp.

Bây giờ tôi xin bàn về phụ-nữ giải phóng.

Ở trong thế-kỷ hai mươi này là thế-kỷ máy bay, tàu lặn, giầy thép gió. Chuyện chỉ xảy ra bên Âu Mỹ, thì cách vài giờ sau, bên Viễn-dông đã biết. Chuyện chỉ có thể hại Âu Mỹ, thì cũng hại đến Viễn-dông. Chuyện chỉ hại cho Viễn-dông, thì cũng có thể hại đến Âu Mỹ. Không có xứ nào mà không giao thiệp với ngoại quốc được. Mà nếu giao thiệp với nước ngoài, thì thế nào cũng phải bị truyền nhiễm ý kiến, tư tưởng của nước ngoài.

Hiện thời phong-trào giải phóng đường sôi nổi. Từ Đông chí Tây, từ Nam chí Bắc, không có ở đâu mà phụ-nữ không kêu nài, xin cho nam, nữ được bình quyền. Trừ ra phụ-nữ nước Pháp, chưa được quyền tuyền-cử, chưa được vào hạ-nghị-viện, thượng-nghị-viện và thượng thư, chứ phần đông nước khác, phụ-nữ có quyền gần bằng đàn-ông. Bên Huê-kỳ đã có phụ-nữ làm thống-đốc, cai quản một xứ. Bên Anh-quốc đã có phụ-nữ vào làm thượng-thợ. Bên Nga, đã có phụ-nữ làm khám-sứ. Cho đến đời có nhiều nghề thuở nay người ta hằng tưởng rằng chỉ có đàn-ông làm được mà thôi, mà bây giờ cũng có phụ-nữ vào làm. Tỷ như nghề lính tuần thành, mua, nắn, tuyết, sương cũng phải đứng ngoài trời mà chịu. Thêm lại là nghề rất hiểm nghèo. Đưa gian tham trộm cướp bên Âu Mỹ đều có súng lục-liên, có nhiều người lính vì làm bốn phận mà phải bỏ mạng.

Cho đến phụ-nữ Ấn-độ, phụ-nữ Tàu, phụ-nữ Nhật cũng rộn rục bốn chôn. Bên Ấn-độ hiện thời đã có phụ-nữ ra làm chánh-trị. Bên Tàu đã có phụ-nữ ra làm quan tòa, làm trạng-sư. Bên Nhật cũng có phụ-nữ cỡi phi thuyền.

Phụ-nữ nước ngoài và nước lân cận như vậy, thì làm sao phụ-nữ Việt-nam khỏi bị truyền nhiễm, khỏi rộn rục, phân bì muốn giải thoát? Dầu cho bọn râu mày muốn hay là không muốn cũng không thể nào cản được cái phong-trào phụ-nữ giải phóng. Ai là người ích-kỷ, muốn cho phụ-nữ cứ vẫn mê mang trong vòng hắc ám, dặng dặng cho mình áp chế thì buồn, thì than. Ai là người muốn có vợ bé, vợ mọn, muốn giữ câu « Chồng chúa,

PHU NU TAN VAN

vợ tôi », thì cứ việc bức đầu, bức cổ. Còn ai là người thấy xa hiểu rộng, biết rằng không thể nào nhốt phụ-nữ trong chốn gia-đình, rõ ràng phụ-nữ cũng có gánh vác một phần trách-nhiệm với xã-hội, thì không khỏi mừng. Mừng cho phụ-nữ ngày nay mở mắt, mà cũng mừng cho xã-hội nước nhà.

Phụ-nữ Việt-nam xin giải-phóng là phải. Nhưng phải rõ hai chữ giải-phóng. Vì đi trẻ, nên phụ-nữ Việt-nam muốn đi cho mau đừng cho kịp chị em nước ngoài. Mà hề đi mau, hề hộp-tộp, thì chi cho khỏi làm lạc, chi cho khỏi hiểu lầm hai chữ giải-phóng. Phong-tục nước nhà mấy ngàn năm lưu truyền, tuy có chỗ không hay, chứ không quá tệ, mà muốn bỏ, muốn ném phứt cho rồi? Quên rằng « Nam nữ bình quyền » có nhiều chỗ đã không lợi cho phụ-nữ, mà lại có thể hại. Hại cho phụ-nữ, mà lại có thể hại đến nước nhà, xã-hội.

Annam ta có câu rằng: « Xe trước gãy, xe sau phải tránh. » Ấy vậy ta chẳng nên bôn chôn, chẳng nên mỗi mỗi đều bắt chước người. Ta chẳng nên làm như anh nhà giàu mới, (nouveau-riche) có tiền không biết bao nhiêu, mà đi tới đâu cũng bị người ta cười chê nhạo báng, vì làm không phải cách. Ta phải biết chọn lựa, cái nào hay thì ta nên bắt chước, cái gì của ta hay, thì ta nên gìn giữ. Chẳng nên làm cho người ta chê nhạo rằng mình không còn chi Annam, mà cũng không có chút gì tây hết.

Hôm nay tôi xin đem mấy cái hại về « nam nữ bình quyền » cho chị em suy xét. Hại về phương-diện gia-đình, hại về phương-diện xã-hội, mà lại cũng hại cho phần riêng chị em.

Đối với gia-đình, nếu không ai chịu thua ai, thì tôi e cho gia-đình không vững chắc. Gia-đình cũng như xã-hội, cần phải có người làm đầu, có người cai quản. Đã mấy ngàn năm nay, từ Đông chí Tây, từ Nam chí Bắc, đầu đầu cũng để cho đàn ông làm chủ trong gia-đình. Cho làm chủ là vì đàn ông có đủ sức mạnh mà chống chọi với kẻ nghịch, có đủ trí mà lo liệu cho gia-đình. Mà hề có quyền, thì tự-nhiên có trách-nhiệm. Anh chồng được quyền cai quản trong gia-đình; thì phải có trách-nhiệm bảo bọc cho gia-đình, phải nuôi vợ, nuôi con. Quyền cũng lớn, mà trách-nhiệm cũng nặng. Chị vợ ở nhà lo nỗi cơm thức ăn, cực thì có cực thiệt, nhưng đối với cái cực của anh chồng, thì có cực là bao nhiêu. Anh chồng lười nào làm việc cả ngày, bao nhiêu trí não, bao nhiêu sức lực đều quán ra hết, lớp nào phải lo cho vợ ăn, con no,

phải lo cho con đi học. Cực xác, mà lại cực tri, có cái cực nào hơn nữa được? Tôi nói đây không phải bình phải râu mày. Khi xưa, phụ-nữ Annam thật là khó khăn. Phải làm dâu, thức khuya dậy sớm, không được ngồi chung một mâm với cha mẹ và chồng, đã vậy lại còn phải mang tiếng nặng nề, bị em chồng ganh gổ. Đó là chuyện xưa. Ngày nay phong-tục đã mở mang. Ở trong chỗ khi họ có gáy, sao tôi không biết, chứ ở tại châu-thành, nếu có chồng làm việc, ít có ai mà bị làm dâu. Đám cưới rồi, thì hai vợ chồng ra ở riêng. Nếu chồng làm việc khá tiền, thì có bồi, có bếp, chỉ có coi chừng đứa ở. Có lẽ vì vậy, mà nhiều có sanh tật đi đánh bài giờ, làm cho trong gia đình không được đầm ấm. Có khi làm ra nợ nần, tội nghiệp cho chồng con phải thôn thiếu.

Hướng chi tiếng nói rằng trong gia đình, anh chồng được quyền cai quản, chứ tình thật biết bao nhiêu gia đình mà chị vợ làm đầu? Dầu ở bên Âu-Mỹ, hay là bên Việt-Nam cũng vậy, hết thấy đàn-ông không phải đều là người tài-ba tri thức, cũng là cứng cỏi hết. Cũng có người ngu khờ, yếu ớt. Cũng có người có tài, có trí mà tánh tình yếu đuối. Nếu mấy anh đó mà gặp chị vợ lanh lẹ, mưu mô, thì tự nhiên vợ muốn dẫn đi đâu cũng được. Như vậy cũng không chắc là hại hoai. Ta thường thấy, nhiều anh chồng lười, nhờ vợ mà làm được ông này ông kia. Ở đây tùy theo vợ. Nếu như người vợ nết na đảm đảm, trinh tiết vẹn toàn, thì cũng là đáng khen, đáng kính. Nếu rủi gặp người vợ nết na lẳng lơ, thấy chồng yếu ớt, tài sơ, trí siển, khi dễ rồi lại sanh tâm ngoại tình thì có chi đáng buồn đáng tiếc hơn nữa?

Trên kia, tôi có nói rằng: « Xe trước gãy xe sau phải tránh. » Bên Âu-Mỹ, vì phụ nữ được tự do quá lẽ, người vợ muốn đi đâu cũng được, thành ra cái gia đình phải tiêu tan. Thật vậy, hôm nay bên Âu-Mỹ, trong mười cặp vợ chồng, chừng đôi ba cặp ở bên bĩ với nhau, còn sáu bảy nếu không bắn giết nhau thì cũng để bỏ nhau. Trong đó có một vài người đàn-ông bỏ vợ, còn bao nhiêu thì lỗi tại người vợ. Không chi la. Đàn bà tánh tình yếu đuối, hay cảm. Nếu có sắc, mà giao thiệp với nhiều người thì không tránh khỏi bị chọc ghẹo. Tiếng kèn, động quyền nếu nói hay, mà lại đẹp trai, thì khó cho người đàn-bà khỏi xiêu lòng bị lụy.

Hại cho vợ chồng, mà cũng hại lây đến con. Có nhiều người hiểu rằng « phụ-nữ giải phóng » là mỗi người phụ-nữ đều phải kiếm một cái nghề riêng

làm lấy nuôi mình, khỏi túng ai. Chớ hiện thời phụ nữ Việt-Nam vẫn ăn núp theo ông chồng chẳng khác nào cái cát dâng giữa bóng tùng quân. Ông chồng vì làm ra tiền, vợ vì nhờ chồng mà sống, nên vợ phải túng, mà chồng lại còn ăn hiếp vợ.

Tôi không chắc. Không chắc rằng vì phụ nữ không nghề riêng nên bị ông chồng áp chế. Cũng tùy theo. Nếu rồi gặp người chồng thô tục, đánh vợ, đập con, thì có nghề cũng không nghề cũng vậy. Không phải mỗi tháng đem về năm chục, một trăm mà làm cho đổi tánh của người chồng. Với cái hạng người lỗ-mãng, hèn mạt đó, thì không phải có nghề riêng, mà lại phải có học võ. Còn nếu lấy được thường mà nói, thì trên kia tôi đã nói rồi. Tiếng thường nói rằng: « Chồng chúa, vợ tôi » chớ biết bao nhiêu gia đình « chồng tôi vợ chúa ». Với cái hạng người này, có nghề riêng chỉ thêm một tháng năm chục, một trăm, còn cái hại không thể nào nói được. Cha tánh tình yếu đuối, còn nhờ mẹ. Nếu mẹ mắc đi làm việc trọn ngày, thì lấy ai chăm nom, dạy dỗ? Một bên có thêm mỗi tháng năm bảy chục, một bên con bỏ ở nhà, bù lủn bù lóc, không ai dạy dỗ, tỷ như một cây mọc ở trong rừng, nên cũng phải mà hư cũng phải, ta nên lựa bên nào? Nếu không đi làm việc, không đến nỗi thiếu trước hụt sau, thì cũng nên ở nhà, thừa lúc ở không, dạy dỗ cho con, vì lúc thơ ấu, là lúc dễ dạy hơn hết. Bên Âu-Mỹ, con nít hoang đường, ăn cắp vặt càng ngày càng thêm đông, cũng vì cha mẹ cả hai, đều mắc đi làm việc tối ngày, không ai chặn giữ. Ở nhà một mình, đoàn năm, lũ bảy, truyền những gương xấu cho nhau. Bấy trẻ con không dạy hôm nay là đạo bình trộm cướp ngày tới.

Với hạng người đánh vợ, đập con, và hạng người tánh tình yếu đuối, trách nhiệm người mẹ đối với con rất nên nặng nề. Đứa con nên hư, phần nhiều chỉ nhờ người mẹ. Nếu cha là người mạnh mẽ, học rộng, tài cao, có đủ nghị-lực để cai quản gia đình, thì cái trách-nhiệm của người mẹ được nhẹ nhàng một chút. Nhẹ nhàng chớ cũng không phải là không có. Cha vì đi làm việc trọn ngày, ít khi gần gũi với con, ít có ngày giờ dạy con. Còn người mẹ trọn ngày gần con, thêm con thường hay mền mẹ, dễ cho mẹ dạy dỗ con. Nếu mẹ cũng đi làm việc như cha, có phải là tội nghiệp cho đứa bé chăng?

Cho nên, thế nào người mẹ đi làm việc cũng đều có chỗ hại. Chẳng những hại cho gia đình, mà lại cũng hại cho xã-hội. Hiện thời tại xứ ta phần

hiều phụ-nữ đi làm việc là số ít, mà đã có một số người thất nghiệp khá to rồi. Nếu phụ-nữ mỗi người đều muốn ra làm việc, mỗi người phụ-nữ đều làm việc, thì xã-hội của ta nó sẽ trở nên ra sao? Có phải chừng đó phụ-nữ với đàn ông tranh giành công việc với nhau, làm cho có nhiều người phải bị nạn thất nghiệp, làm cho tiền lương phải sụt xuống nữa chăng?

Hôm nay trong gia đình, một mình anh chồng làm đủ nuôi vợ con, ngày nào phụ-nữ ra tranh với đàn ông, có lẽ hai vợ chồng làm việc và lương không hơn anh chồng khi trước. Dầu lương hơn đi nữa, thì cũng còn cái nạn thất nghiệp. Hiện thời bên Âu-lê có cả vài ba triệu dân thất-nghiệp. Bên Đức cũng vài triệu. Bên Pháp cũng vài ba chục muôn người. Chánh-phủ Anh, Đức và Pháp phải kiếm thế giúp cho bao nhiêu người thất-nghiệp đó, thành ra mỗi năm tiền công nợ phải bỏ ra cũng một vài ức quan.

Huống chi, nói rằng có một triệu người thất-nghiệp, chớ thật sự có lẽ tới vài ba triệu người chết đói. Vì mỗi người thợ, hay là thầy đều có vợ, có con. Chồng không chỗ làm, ấy là vợ con phải chết đói. Có xã-hội nào đành để cho một hai triệu người bị chết đói? Vấn đề thất-nghiệp là một mối lo sâu cho các chánh-phủ bên Âu Mỹ. Vấn đề rất nên khó giải-quyết.

Tôi nói đây, không phải là muốn cho chị em phụ-nữ đứng đi làm việc. Tôi chỉ muốn cho chị em rõ rằng hai chữ giải-phóng không phải là mỗi người phải có một cái nghề riêng mới được giải-phóng. Phụ-nữ bên Âu Mỹ không phải tự nhiên mà ra lủn lủn đầy bừa, đánh đổi cái sung sướng thanh nhàn, lãnh chịu cái cực khổ. Thật vậy, nếu sánh cái cực của gia đình, với cái cực của người đi làm việc, thì cái cực gia đình có nghĩa chi. Ở nhà làm chủ lấy mình, muốn thức dậy chừng nào cũng được. Muốn may, và chừng nào cũng được. Nói cho cùng, rồi gặp người chồng khác bực, thì chỉ từng có một người chồng. Chớ đi làm việc lại khác hẳn. Làm lớn thế nào cũng có kẻ bề trên. Nếu lưng không đeo, nếu không thân thể, thì phải bị áp bức nhiều chuyện. Thêm ra làm việc, ấy là làm mọi cho mỗi người. Rồi sơ sót chẳng những bị quở phạt, mà lại còn bị nhục bêu công

kích dữ dội. Dầu cho tránh khỏi mấy cái khổ trên kia, thì cũng còn cái khổ khác. Đi làm việc phải đi đúng giờ, đúng khắc. Trong khi làm việc, có thể nào bỏ đi chơi? Có chuyện chi muốn vắng mặt, cũng phải xin phép, mà xin phép cũng không được lâu. Ai mà tưởng rằng đi làm việc là sang, là sướng, cũng nên hỏi lại mấy người đã có làm việc rồi. Hỏi coi có phải nhiều khi muốn quẳng hết công việc, từ chức, ra làm thằng dân quen còn sướng hơn? Ở trong nhà, dầu cho cha mẹ chồng có nói nặng nhẹ, dầu cho chồng áp chế, thì cũng là người thương của mình. Chớ ra làm việc, phải bị người ngoài dẫn dắt, bị người áp bức, có chi đau đớn, khổ tâm hơn nữa? Cho nên bên Âu Mỹ, phụ nữ đi làm việc, chỉ là tại hoàn cảnh bó buộc. Hoặc cha mẹ nghèo mà lại không chồng, phải đi làm việc để nuôi thân và cấp dưỡng cha mẹ. Hoặc có chồng mà chồng không giàu, thêm làm việc không đủ nuôi vợ con, phải đi làm việc để phụ với chồng. Bên xứ ta cũng vậy, bao nhiêu phụ-nữ đi ra làm việc, là cũng vì mấy cơ nói khi này, là một sự vạn bất đắc dĩ, cho nên tôi mới nói rằng không ai cấm cản được. Biết rằng đó là hại cho gia đình, hại cho xã hội, mà cũng phải bó tay. May cho xứ ta, là sự sanh hoạt còn dễ, số phụ-nữ không nhiều hơn số đàn ông quá, cái nạn cưới vợ kiếm tiền chưa là cái nạn đã truyền ra khắp hết xứ Việt-nam, vấn đề làm việc hay là không đi làm việc, chưa phải là một vấn đề sanh tử, thì chị em ta cũng nên trù nghĩ lại.

Trù nghĩ rằng trong cái « nam nữ bình quyền » có nhiều chỗ lợi, mà cũng có nhiều chỗ hại. Lợi là nưng cao cái trình độ, cái tư-tưởng phụ-nữ nước nhà. Biết tự lập, tự trọng, không còn trông mong ở nơi người nữa. Biết rằng sanh ra ở giữa xã-hội, hấp thụ cái không khí của nước nhà, ăn ngon rau, hít gạo của quê cha đất tổ, thì không phải chỉ biết nỗi cơm trách mắng là đủ. Hai là rồi đây gia đình phải bỏ phế, xã-hội phải bị cái nạn thất-nghiệp, mà rồi cũng hại lấy đến phụ-nữ. Vì lẽ nói đến quyền, tự nhiên phải nói đến phận. Phụ-nữ muốn có quyền bằng đàn ông, thì phụ-nữ phải lãnh trách nhiệm như đàn ông. Đối với gia đình, xưa nay ông chồng có quyền cai-quản, mà cũng có trách nhiệm bảo bọc vợ con. Ngày nào nam nữ bình quyền tự nhiên bà vợ phải chia cái trách nhiệm của ông chồng khi trước. Đối với xã-hội, người đàn ông bình thường phải đi lính, đến khi có giặc giã phải vào ra trong lần tên mũi đạn. Cái khổ, cái đau đớn, không phải ở trong cái chết. Khốn

nạn là sống mà mất cả hai tay, hoặc mất cả hai chân, hoặc bẻ mặt, hoặc dui cả hai con mắt. Sống thừa. Sống đắng chịu khổ. Sống đắng làm cực cho người, cực cho mình. Bao nhiêu cái cực khổ ấy, bao nhiêu cái ghê gớm ấy, phụ-nữ có vui lòng gánh chịu hay chăng?

Huống chi hôm nay, phụ-nữ tuy là có chỗ hẹp hòi, chớ cũng có nhiều chỗ lợi. Đi lên xe, dầu cho chật mấy, cũng có người nhường chỗ cho ngồi. Đi tới đâu người ta đều tiếp rước ăn cần. Đàn ông kính vì, trọng trọng là vì thuở nay phụ-nữ có tiếng là yếu đuối. Ngày nào hết thấy phụ-nữ đều ra làm thợ, làm thầy, đi lính, đánh giặc, nghĩa là sức lực như đàn ông, thì có người đàn ông nào còn trọng nữa?

Cho nên phần tôi, tôi hiểu hai chữ giải phóng không phải là mỗi chị em đều phải có riêng một nghề, không phải đàn ông có quyền chi, thì phụ-nữ phải có quyền đó. Không phải, phải ra làm việc, làm quan tòa, trạng-sư, lương-y mới có thể giúp ích cho xã-hội, nước nhà. Người nào, có địa vị này. Miễn cho ai nấy đều làm bổn phận của mình, biết thương nỗi giống của mình, thì tự nhiên nước nhà được cường thịnh. Về phần phụ-nữ, cái trách-nhiệm làm vợ, làm mẹ cũng là đủ rồi. Đối với chồng, làm sao cho chồng được trọn vui vẻ, gia đình được đầm ấm, khuyến khích cho chồng hết lòng trả nợ nước, ơn nhà, nưng chi của chồng lên, làm những chuyện lớn lao, trọng đại. Ở đây chồng vợ không còn phải chồng chúa vợ tôi nữa, mà thật là bạn tri kỷ, thật là đồng tâm, đồng chí. Đối với con, un đức tính thân của con, cho được tinh khiết, trong sạch, cao thượng. Làm vợ như bà Berthelot, làm mẹ như bà Đổng-Mẫu, thì có chi qui-hóa, không đáng cho phụ-nữ ta nên bắt chước hay sao?

Đến đây, tôi xin đề lời cảm ơn quý bà, quý cô và quý ông có công lớn lao nghe tôi cho đến cùng. Diễn giả đã không hay, thêm vấn đề rất nên nghiêm nghị, thì cái công khó của quý bà, quý cô và quý ông găm ra cũng không phải nhỏ.

Xứ ta đương trải qua một cuộc tang thương đau khổ, trong vài năm nay, cái lo, cái buồn ai ai cũng gánh, ai ai cũng đeo; nay quý bà, quý cô và quý ông đến đây là có ý làm phước và lại muốn mua vui trong giây lát, mà tôi lại làm cho quý bà, quý cô và quý ông phải nghĩ ngợi, có người phải thất vọng, thật là tôi rất lỗi. Nhưng cái vấn đề phụ-nữ giải phóng, là một vấn đề rất quan hệ, có ảnh hưởng to tát đến xã-hội nước nhà, nên tôi mới có bài này đăng bày tỏ ý kiến muốn cho chị em thật rõ ý nghĩa hai chữ giải phóng mà thôi.

Lời khuyên cho các nhà thê-thao của ta

Một nhà bác-sĩ trứ-danh có nói rằng : chẳng có giống dân nào mà trời hơn các giống dân khác về sức lực. Truy trợn gốc thì loài người, về phần xác thì bằng nhau, dầu cho sanh ở xứ nào cũng vậy.

Thế thời vì dầu mà một ít giống dân lại mạnh mẽ hơn nhiều giống dân khác, ấy chính là tại ở cách ăn uống khác nhau mà thôi.

Dân Annam đã chứng rằng họ cũng thành được những tay thê-thao xuất-sắc, có đủ sức mà chuyên luyện bất câu là môn thê-thao nào. Nhưng mà họ cần phải giữ sự ăn uống cho bổ-dưỡng, và nhứt là đồ uống nào bổ được tạng phủ. Những vật uống mà có chất rượu mạnh đều hại cho sức khoẻ. Nước tra thì làm cho suy nhược ngấm về lâu. Tôi khuyên nhủ cho các nhà thê-thao ta hay hơn là chỉ nên dùng thứ rượu la-ve mới đặt ; bởi vì rượu la-ve không có chất rượu mạnh nên rất hợp cho bữa tanh của ta, nhứt là cho các nhà thê-thao, như đi xe máy đạp, thi võ, đánh banh vợt, chạy bộ, v. v. . . Nhưng ai mà hằng ngày phi sức lực ra vì thích chi hay vì nghề nghiệp, như những người cu-li xe kéo, thợ thuyền v. v. . . nên dùng một món đồ uống cho hiền như rượu la-ve, vì nó đã mát mà lại bổ. Một « bổc » rượu la-ve thiệt mới ngon lành, uống cho thường sau mỗi khi tập dượt hay mỗi lần phải nỗ lực mà rần rứt, sẽ bù lại cho các nhà thê-thao ta nhiều sức lực hơn là một bữa ăn.

Những tay lực-sĩ đồng-dục Âu-lây họ biết rõ sự ích lợi này lắm, nên ngày nào họ cũng dùng đến 3 litre rượu la-ve mới còn lên bọt. Ấy chính là vì rượu la-ve là một món đồ bổ rất công hiệu và cũng là một vị thuốc lấy uế cho bộ đồ trường (ruột). Tây cho tiêu những chất độc ở nơi tạng phủ, nó sẽ làm cho giai đêo cả họ gần cho trở nên tráng-khien.

Thê-thao các anh ơi ! Các anh hãy uống rượu la-ve cho nhiều thì các anh sẽ giữ được bề mạnh dạn của các anh và các anh sức dự tranh những cuộc « vô-dịch » lớn bao nhiêu cũng không sợ.

Docteur PHAM

THÊU MÁY !

Thêu theo kiểu Tây (Broderie moderne).
Có đủ kiểu và đồ phụ-tùng.
Hội thêu Mme Huân, 200 rue d'Espagne-Saigon.

BRODERIES DENTELLES

DU TONKIN

Đồ thêu và ren Bắc làm bằng
tay dùng để trang hoàng
trong nhà, coi rất lịch-sự.
Giá vừa rẻ ai dùng cũng đáng.

Bán tại tiệm

NGUYEN CHI HOA

88 CATINAT SAIGON



TẶNG HỘI-CHỢ PHỤ-NỮ

Hai chục triệu chúng dân máu đỏ,
Khắp ba Kỳ chung họ đa vàng,
Cùng sanh trong cõi Viêm-bang,
Cùng da, cùng máu, cùng thương

Bầy ấu trĩ con chung của nước,
Nỗi gia-tình gặp bước cơ hàn.
Nguyên-nhân cũng bởi đa-đoan ;
Cổ-đơn khá xót ! nghèo nàn khá

Yếu-dau chẳng thuốc-thang điều-
dưỡng,
Đói khát không cơm nước bù chi.

Hại thay cho lũ anh-nhì,
Chưa cay từ buổi ấu-sĩ nếm mùi !
Ai là chẳng ngậm ngùi than thở,
Muốn ra tay giúp đỡ cho qua.

Tấm lòng từ thiện người ta,
Ấy là non-nước, ấy là sắt-son.
Trẻ nhỏ đâu không con ta để,
Chị em thay làm mẹ nó nuôi.

Sân lòng thương giống thương

Nội,
Nặng vì máu chảy mà ruồi bu theo.
Gánh nghĩa-vụ vai đeo, đầu đội,
Vây hùn nhau lập hội DỤC-ANH.

Người tổ-chức, kẻ tán-thành,
Chị em chung tấm nhiệt-thành cùng

nhau.
Ráng trăm dịp bắc cầu liên-khố,
Bến trăm-luân phổ-độ chúng sanh.
Nay đã cơ-sở lập thành,

Trông rằng lần bước tấn-hành từ

đây.
Sóng ngất nổi chừ này những ngại,
Chị em ơi ! ngảnh lại mà trông !

AI hay tất cận biến-đồng ?
Công-phu vì một chữ « đồng » mà

nhân.

Nếu đồng chí không quên đồng

chúng,

Đem đồng tâm tể chúng suy ra.
Đồng bào ta học lấy ta,
Đồng nhau hiệp lực ấy là thành-công.

Ấy hiệu quả chữ đồng là thế,
Tạc chữ đồng là để làm chi ?
Muốn thương lấy bọn ấu-nhì,
Thương sao cho trót, ta thì phải

toan.
Muốn cho kẻ đơn hàn ấm cắt ;
Muốn cho người cơ-cận no lòng ;
Muốn cho tai bình đều không,
Nỗi niềm cực khổ trăm vòng đều lo.
Mà không áo, sao cho dặng ấm ;
Mà không cơm, sao sấm dặng no ;
Không thang-thuốc cứu ốm-o,
Trăm ngàn nghìn nỗi chi lo không

tiền.
Vậy tổ-chức « Chợ-phiên Phụ-nữ »
Nhóm chị em ba xứ cùng chung.
Giang san ta gánh, ta gồng,
Ta buồn, ta bán, ta cùng nuôi con.

Trông gìn-giữ nước non nhà tỏ.
Vậy học-đùm lấy ở con thơ,
Tháng Mai, ngày bốn đầy giờ,

Mở hàng « Phụ-nữ » kéo cờ « Dục-Anh ».
Đất TÂY-cống ấy thành đô-hội,
Vườn Thê-thao là lối chợ đông.

Người vậy đồ Bắc, Nam, Trung,
Đồ chung trăm món nữ-công đủ đồ.
Ngoài ra lại làm trò giúp cuộc,
Cuộc giúp vui trong nước non nhà !

Nào đua kiểng, nào đua hoa,
Nào là kỳ, họa ; nào là cầm, thi,
Tiệc Dạ-yến có nghĩ có lẽ ;
Trường Nữ-công thi nghệ, thi tài

Ấy tổ diêm sơn-hà là đó,
Phấn son là máu đỏ, da vàng.
Muốn cho nhà nước phú-cường,
Phải phò kẻ nhược, phải thương

người bần.
Kẻ bần nhược lần lần cường-phù.
Của đủ dùng, sức đủ cạnh-tranh.
Xây dần từ buổi Dục-anh.

Cho nên cơ-sở văn-minh phú-cường.
Cơ-sở tự thị-trường này trước,
- Phú-cường trông tại bước tiền-đô.

Mấy bà cùng với mấy cô,
Công-an công-lich mưu-trù nghĩa

công.
Phụ-nữ thiệt mẹ chung bầy trẻ,
Công, tư đều vẹn về hòa hai.

Lời què góp-nhặt đồng-dâm,

CÔNG-LUẬN
(5 Mai 1932)

Còn trò âm-nhạc đồ thái ;
Cải-lương, hát xiệc, cùng bài đờn

ca.
Vân đã đủ, bày ra thí vô ;
Giải quán-quân khiêu vũ bán giàng.
Bốn ngày buôn bán rộn ràng.

Hợp phiên chợ mẹ, mua hàng cho

con,
Mong kết cuộc cho tròn công-quả.
Một việc làm trọn cả đôi đường.

Trước là chấn chỉnh công,

thương ;
Sau là đem tấm lòng thương giống

nhà.
Nghĩa là lợi, gần xa tỏ rạng ;
Đức làm nhơn, ngày tháng chứa

chan.
Tình thâm lai-láng khôn hàn,
Chắc rằng nghĩa-vụ hoàn toàn chẳng

không.
Bao nhiêu đoạn tình sông, nghĩa

biển.
Khuyến các nhà từ thiện đồng lòng ;
Người giúp của, kẻ giúp công,

Bón cho cây phước ngày trồng

ruơm-rà.
Ấy tổ diêm sơn-hà là đó,
Phấn son là máu đỏ, da vàng.

Muốn cho nhà nước phú-cường,
Phải phò kẻ nhược, phải thương

người bần.
Kẻ bần nhược lần lần cường-phù.
Của đủ dùng, sức đủ cạnh-tranh.

Xây dần từ buổi Dục-anh.
Cho nên cơ-sở văn-minh phú-cường.
Cơ-sở tự thị-trường này trước,

- Phú-cường trông tại bước tiền-đô.
Mấy bà cùng với mấy cô,
Công-an công-lich mưu-trù nghĩa

công.
Phụ-nữ thiệt mẹ chung bầy trẻ,
Công, tư đều vẹn về hòa hai.

Lời què góp-nhặt đồng-dâm,

CÔNG-LUẬN
(5 Mai 1932)



Con Nhà Giàu

(Tiếp theo)

Thượng-Tử đáp rằng : « Phải, em làm trái đời thiệt. Mà em coi đời này cách ăn ở của thiên-hạ trái mắt em lắm, nên em không thêm làm theo ai hết. Cái phải của họ là cái trái của em, thì tự nhiên cái phải của em là cái trái của họ, có lạ gì đâu. »

Thầy Bang-biện không phục lý-thuyết của em song thầy cũng không có lời chi mà cãi được, nên thầy từ mà về.

Cách ít ngày con Mang hay tin mà nó đau, nên nó xin phép Thượng-Tử về ít bữa để săn-sóc mà nó. Đã biết con Mang về thì không ai lo cơm nước cho Thượng-Tử, nhưng mà cậu nghĩ mẹ nó đau, không lẽ cậu cầm nó ở lại được, bởi vậy cậu cho nó về rồi cậu mượn con Quế, là con gái Hương-hộ Huy, lên ở đi chợ nấu ăn giùm.

Tuy con Quế là con nhà nghèo, áo-quần lam-lu, không biết điểm trang, chỉ đeo có một đôi búp mú-u đồng mà thôi, chứ không có nữ-trang chi khác, song mặt mày sáng rỡ, đi đứng dịu-dàng, miệng cười hữu duyên, mắt ngó hữu đức. Đã vậy mà nó là con gái mới lớn lên, trong lòng chất-chứa mỗi cảm-tình, trong trí tưởng-tượng đều viên-vọng, nên cái lòng với cái trí ấy hiệp lại mà làm lộ ra nơi mặt nó một cái vẻ thiên-nhiên đẹp-đẽ phi-thường, cái vẻ ấy hay làm cho mê-mẩn lữ-đạo cho bọn tu-mi nam-tử.

Bữa nọ, Thượng-Tử nghĩ trưa một lát rồi cậu thức dậy leo lên võng nằm đưa tòn-ten. Trước sân trời nắng chang-chang như đốt lửa, ngoài vườn cây cỏ im-lim như ngũ-trạ, duy có con cu xanh đứng gáy trên ngọn tre, với con thân-lân chắt lười trong kẹt cửa. Thăng Ngộ thì mặc làm cỏ sau vườn. Thăng Lạc thì lên chạy về thăm nhà. Con Quế đương ngồi chơi dưới nhà bếp, nó thấy Thượng-Tử thức dậy, bèn lật-đặt lên lấy bình trà mà chế nước cho cậu uống.

HÃY HÚT THUỐC JOB

Thượng-Tử thấy con nọ lên xuống qua lại gần cái võng cậu nằm, cậu mới liếc mắt ngó nó. Cậu coi kỹ lưỡng, cậu mới thấy dung nhan của nó. Cậu nghĩ thầm nếu con nhỏ này mà sanh trong nhà giàu có sang trọng, thì nhan sắc đó, tuổi tác này, chắc người ta giành giật mà cưới đã lâu rồi; vì nó là con nhà nghèo nên mới chịu thiệt-thòi, không ai thêm ngó tới. Tình đời thiệt là khôn nạn ! Có tiền dầu ngu xuẩn, dầu xấu xa, người ta cũng yêu chuộng không tiền dầu khôn ngoan, dầu đẹp đẽ, người ta cũng không màng !

Cậu đương buồn về thế-tình, bỗng con Quế ở dưới nhà bếp bước lên nữa. Chừng nó đi gần tới chỗ cậu nằm, cậu bèn kêu mà hỏi rằng : « Quế, năm nay em mấy tuổi ? »

Con Quế dặt mình, nên đứng khựng lại, ngó cậu, rồi đáp nho-nhỏ rằng :

— Thưa, năm nay em 18 tuổi.

— Sao em chưa lấy chồng ?

Con gái tới tuổi lấy chồng, hề nghe ai hỏi tới việc ấy, thì thường hay mắc cỡ. Con Quế nghe Thượng-Tử hỏi như vậy, nó không đỏ mặt tí tía tại như gái khác, mà nó lại lộ sắc buồn thẫm, cúi mặt xuống đất, đứng lặng thinh một chút rồi mới đáp rằng : « Thưa, cha mẹ em cũng đã định gã em rồi. »

Thượng-Tử ngồi dậy, ngó ngay nó mà hỏi nữa :

— Cha mẹ em đã định gã rồi, mà sao em nói với qua coi bộ em buồn dữ vậy ?

— Thưa, em có buồn chi đâu.

— Em giấu qua làm chi. Qua dòm sắc mặt, qua nghe tiếng nói, thì qua đã biết bụng em rồi, em chối sao được ? Tại sao hỏi tới lấy chồng mà em lại buồn ? Em không ưng chỗ đó, mà cha mẹ em gã ép phải hôn ?

— Thưa, không phải. Chồng đã đi nói em từ hồi năm ngoái.

— Dữ hôn ! Nói từ năm ngoái đến nay mà sao chưa cưới ?

— Thưa, chưa cưới.

— Vậy chờ đợi tới chừng nào nữa ?

— Em không biết.

— Em ưng chỗ đó hay không ?

— Thưa, cha mẹ định lẽ nào cũng được, em đâu dám cãi.

— Gã cho con ai ở đâu ?

— Thưa, gã cho con bà tám Hưng ở trên xóm trên.

— Tên thằng gì ?

— Thưa, tên Sang.

— Tại sao cha mẹ chịu gã, em cũng không cãi, mà để lâu như vậy, không cưới phút cho rồi.

— Thưa, hồi đi nói, thì má em đòi một đôi vàng. Bền chồng em cũng chịu, tính tháng ba năm nay cưới. Chẳng dè bước qua tháng giêng bà già chồng em đau một trận dữ quá, chạy thuốc tốn hao hết tiền. Chồng em sắm đôi vàng không nổi, nên ông mai xin với cha mẹ em đình lại, để thăm-thắng rồi sẽ tính.

— Té ra tại đôi vàng đó mà cưới không được ! Vậy mà em thương thằng Sang hay không ?

Con Quế cười mà không trả lời, lại coi bộ nó mắc cỡ.

Thượng-Tử hiểu ý nó rồi, nên cậu không hỏi nữa. Cậu cho nó xuống nhà bếp, rồi cậu nằm gát tay lên trán mà suy nghĩ. Đồng tiền khôn nạn lắm thay ! Vì nó mà nhiều khi vợ chồng thương nhau ! Vì nó mà nhiều khi vợ chồng thương nhau song sum hiệp không được ! Vì nó mà nhiều khi người tốt phải trở ra xấu ! Vì nó mà nhiều khi việc nên lại hóa ra hư ! Con Quế tuy chồng chưa cưới, song coi bộ nó đã thương chồng rồi. Tại chồng không tiền mà cưới nổi, nên nó bứt-rứt trong lòng, đến nỗi lộ sắc buồn ra ngoài mặt. Nếu thằng Sang đề hoai, không cưới được, lòng người đời đời không chùng, rồi có chỗ nào khác có tiền họ đến nói, vợ chồng Hương-hộ Huy hồi chờ trước mà gã chờ sau, thì cái tình của con Quế mới trở ra làm sao ? Lấy chồng mà không thương chồng ! Có đời bạn mà lại tư tưởng đến người khác ! Cái kiếp con người dường ấy, cái cuộc gia đình như vậy, thì vui sướng chỗ nào ? Huống chi con Quế là gái xuân xanh, lại là con nhà nghèo nữa, thiếu gì những cơ-hội làm cho nó đề ô danh xù tiết. Nếu nó gặp một cái cơ-hội như vậy thì tội nghiệp cho nó biết chừng nào !...

Thượng-Tử nằm suy nghĩ một hồi rồi cậu đi rửa mặt, thay đồ, lên xe mà đi chợ Mỹ-tho. Cậu ghé tiệm bán đồ nữ-trang cậu lựa mua một đôi vàng một lượng, chậm thiệt khéo. Cậu bỏ tuổi đem về, không nói cho trong nhà đưa nào biết hết.

Đến tối con Quế dọn-dẹp dưới nhà bếp xong rồi nó về, cậu mới sai thằng Ngộ lên nhà bà Tám Hưng mà kêu thằng Sang xuống chợ cậu biểu.

Thằng Sang nghe kêu, không biết có chuyện gì,

PHU NU TAN VAN

nén lật-đặt xuống liền. Cậu hỏi thăm thì thiệt quá nó đi nói con gái Hương-hộ Huy, định hôm tháng ba rồi đó cưới, nhưng vì bởi bà già nó đau thình-lình, nó chạy thuốc hết tiền hết lúa, nó không thể lo đám cưới nổi, nên phải nói mà đình lại, đợi chừng nào nó làm có tiền rồi sẽ hay. Cậu hỏi làm đám cưới phải tốn hết bao nhiêu. Nó nói bà già vợ nó đòi một đôi vàng, một cặp áo, 20 đồng bạc heo, 20 đồng bạc chợ, bởi vậy phải có một trăm rưỡi đồng bạc mới dám làm đám cưới.

Thượng-Tử liền đi mở tủ lấy đôi vàng với một trăm đồng bạc mà đưa cho thằng Sang và nói rằng : « Đây, tôi cho chủ mượn vàng bạc đây mà cưới vợ. Chừng nào chủ làm ăn khá rồi chủ sẽ trả lại cho tôi. »

Thằng Sang chưng-hững, đứng ngó Thượng-Tử mà không dám lấy vàng bạc và cũng không biết nói chi hết. Thượng-Tử cười và nói rằng :

— Chủ cứ việc lấy đi. Chủ chưa muốn cưới vợ hay sao, nên tôi cho mượn mà chủ lại dục-đặc ?

(Còn nữa)

MỚI XUẤT BẢN, CUỐN SÁCH

PHỤ KHOA TẬT ĐỘC

HYGIENE ET TRAITEMENT MALADIES,
MALFORMATIONS DES ORGANES GÉNITAUX DE LA FEMME
của ông thầy-thuốc KIM nhà thương CAILAY
MYTHO

Vệ-sanh hằng ngày của đàn-bà. Phương-pháp trị bịnh đều chỉ rõ. Tật bịnh các phần vi-ẩn. Hình vẽ đã kỹ lại nhiều.

Đàn-ông xem biết cũng hay.

Từ nay tới 31 Mai 1932

Giá đặc biệt : 1\$ 00.

Có gởi bán tại Hội-chợ phụ-nữ ở Saigon từ 4 tới 7
Mai, để lấy Hoa-hồng giúp Hội Dục-anh.

LẠI CÓ TRƯỞNG BẠN TÀI :

Nhà thuốc-tây lớn Solirène, Saigon. — Nhà hàng bà
Nguyễn-d-Nhuận, 48 rue Vannier (chợ-cũ), Saigon.
— Nhà hàng Nguyễn-vân-Trần, 94-96, Boulevard
Bonnard (chợ-mới), Saigon. — Nhà in Đức-lưu-
Phượng, 158 rue d'Espagne (sau chợ mới), Saigon.
Nhà in Nguyễn-vân-Cổn, 13 rue Lucien Mossard,
Saigon. — Nhà thuốc-tây Nguyễn-vân-Trí (ngang-gare
xe lửa), Mytho. — Tiệm Nữ-Quán, bán cơm tây và
cơm an-nam (gần bến xe hơi, Cailay. — Nhà thuốc-
tây Khương-bình-Tĩnh, Cần-thơ.

Tác giả: B. Đ.

Cậu Tám Lọ

(Tiếp theo)

Cô đỡ mẹ ngồi trên ghế rồi cô cũng ngồi một bên. Bà hội-dồng khóc ngất, ông hội-dồng nhủi mũi, ngo cò rồi hỏi: « Vậy mà bây giờ mà đã hết điên chưa? Mày định ở đây hay là về với cha mẹ mày? Mày muốn cho mà mày chết sớm nên mày mới ăn ở như vậy. Thà là mày chết đi còn hơn là sống lơ dờ như thế này. Cha mẹ mày còn sống mà mày lại đến ở nhà một người khác, mày không sợ thiên-hạ người ta cười sao? Tao thật lấy làm xấu hổ với mày lắm.»

Ông nói một cách giận dữ, bà lau nước mắt, ngo ông với cặp con mắt khàn cầu. Ông hừ một tiếng rồi toan đứng dậy. Cô Huệ gục đầu xuống ghế mà khóc. Bà nói: « Con nó đại dột nên mới ăn ở như thế, nhưng bây giờ nó đã ăn năn rồi, tôi xin ông tha thứ cho nó; nó ở đây có phải là tự ý nó muốn đâu, trong mấy bức thư của Thành-Trai đã nói rõ ràng rồi, sao ông nỡ nào nghi cho trẻ những sự không xứng đáng. Ông không tin con ông chờ tôi tin lắm.»

Ông hội-dồng hừ một tiếng rồi nói: « Bà muốn cho nó đừng biết liêm sỉ phải không? Mỗi khi tôi nói một câu gì thì bà cũng kiểm cớ chữa lòi cho nó. Tôi biết chán đồ hư ấy rồi. Con gái mà bỏ nhà đi đến nhà trai thì còn tốt lành gì nữa mà nói. Thôi, bà cứ đem nó về, nuôi cục xấu của nó cho lớn thêm, tôi không muốn dạy nữa.»

— Tôi lạy ông, ông đừng nói những câu ấy mà mất lòng người ta. Ông đã biết nhà này là nhà của ai chưa? Ông đã hiểu tánh hạnh của người cứu con mình chưa? Sao ông vội nói những lời không hay ấy? Người ta đã cứu con mình, đã đem hết tâm lực ra để chữa bệnh cho con mình, theo như trong thư cậu Thành-Trai đã nói, mà mình lại ngờ người ta thì mình cũng không phải là người biết điều. Ông xem thư cậu Thành-Trai ra thế nào? Có phải là một người biết trọng danh dự chẳng? Người ấy đã nói rõ cho mình biết, sao ông lại đổ cả ơn nghĩa của người ta xuống vực

sâu vậy? Tôi thiết tưởng rằng người ta cũng không cần gì mình đền ơn, nhưng mình nói như thế thì tệ lắm. Con mình có hư thì cứ nói nó, chớ đừng ngờ vực cho người khác. Mà ông tưởng để một đứa con để làm hay sao mà ông biếu nó chết. Nó chết thì tôi cũng chết, ông cứ sống một mình cho sung sướng.»

Bà nói rồi cũng khóc với cô Huệ. Cô Huệ thấy cha mẹ nói khúc mắc nhau thì cô đau đớn lắm, nhưng cô không dám thưa một lời gì, cô chỉ cúi đầu xuống mà nước mắt tuôn ra như suối. Ông hội-dồng đứng dậy, đi qua đi lại, nói: « Đờ con chết bầm như vậy mà cũng bình vực... Đờ rồi nó đem trai về nhà mới biết. Bình hoài! Hề nói gì thì làm giận làm hờn, làm giận làm hờn để che tội lỗi của nó, để nuôi sự hư đại của nó. Hèn gì mà con nó không hư sao được.»

Ông nói một mình nên bà không nghe, bà kéo cô Huệ lại gần, nói nhỏ nhỏ rằng: « Sao con không lay tia con mà xin lỗi đi. Con lỗi lắm, mà sợ tia con rầy rà nên mà nói dờ cho con đó. Con phải thưa thật cho tia con hay đi.»

Cô Huệ vẫn sợ cha nên rút rề lắm, nhưng nếu cô không nói một lời gì thì chắc ông Hội-dồng không nguôi giận nên cô đứng dậy lại trước mặt ông khóc mà nói rằng: « Xin tia cho phép con thưa rõ sự khổ tâm của con cho tia biết. Quả con hư đại, con vẫn biết như thế, con không dám giấu tội lỗi của con. Bức thư con để lại đã nói rõ tấm lòng của con rồi. Nếu con không hư đại thì có đâu con để cho tia mà phải buồn rầu, phải xấu hổ. Một khi con đã biết lại sự hư đại của con, thì chẳng một lúc nào là con không muốn chết. Con muốn chết phứt cho rồi. Chết để rửa sạch sự xấu hổ cho tia mà chớ thân con thì còn có ra gì mà mong. Con lỡ đại nên đến nỗi làm lạc như thế, con biết tội con không thể tha thứ được. Con sống lại đây không phải là tự con. Họ vớt con lên, họ đem con về đây, họ muốn cứu con sống. Sự ấy là tự họ sắp đặt. Bây giờ con thấy tia mà, con đau lòng lắm; con xin tia mà thứ lỗi cho con, từ rày về sau con xin hầu dưới gối, không còn dám

PHU NU TAN VAN

mong mỗi sự gì khác hơn là sự thờ kính tia mà để đền những sự nhọc nhằn bấy lâu nay.»

Ông Hội-dồng nghe cô nói, thấy cô khóc, ông thở ra rồi hỏi: « Vậy thì người vớt con là ai? Người ấy đi đâu rồi? Và cứ-chỉ người ấy đối với con ra thế nào? » Cô liền đem đầu đuôi tự sự thuật lại cho ông bà nghe, lại thưa thêm rằng: « Con không biết người ơn của con là ai, nhưng nếu bạn của người ơn con là cậu Thành-Trai thì có lẽ người cũng đã quen tánh cửu kẻ làm lạc nhiều lần rồi. Đối với con, người vẫn nghiêm chỉnh, không hề nói sự gì khác hơn là khuyên con nên sống để báo đáp công ơn cho tia mà và lo ít nhiều việc nghĩa ở đời. Chắc một chút nữa người sẽ về xin tia đừng nghi ngờ cho người. Người vẫn là người mà con vẫn là con. Con đã làm lạc đã đau đớn, có lẽ nào con lại không biết mà còn phạm những sự đáng khinh bỉ nữa. Con ở đây cũng như ở nhà thương vậy.»

Bà hội-dồng nói: « Đó, ông đã nghe rõ chưa? Một hai ông nói con ông hư đại, thế nào nó cũng đem xấu đem hổ về nhà. Bây giờ ông đã rõ chưa? Tôi đã nói với ông nên tin cậu Thành-Trai, cậu là người xứng đáng, không lẽ cậu lại gạt mình.»

Ông hội-dồng đứng một hồi lâu, nhìn vợ nhìn con, toan nói ít lời để tha thứ tội của con thì người nuôi bệnh đã vào, tay cầm một phong thư đưa cho cô Huệ mà rằng: « Ông chủ dặn đưa thư này cho cô, ông tôi nói rằng ông tôi không trở về đây nữa và đã trả tiền cho tôi rồi.»

Cô Huệ cầm thư ngó người nuôi bệnh và hỏi: « Đưa thư này cho đi hồi nào? »

— Thưa hồi chiều. Khi cô đang sửa soạn đi xem hát bóng thì ông chủ kêu tôi ra sau vườn, đưa cho tôi năm chục đồng bạc và dạy tôi rằng: « Có Hai đã bớt rồi. Tuy cô còn có vẻ buồn nhưng nếu cô gặp ông thân bà thân cô thì chắc cô sẽ vui. Chị đã hết lòng với cô, chị lãnh món tiền này mà dùng, lúc nào chị có cần dùng sự gì thì chị cứ tìm lại tôi. Sáng nay thì có Hai về Trávinh. Tôi đã tin cho ông thân bà thân cô hay để lên rước cô. Chị ở nhà, thay mặt tôi mà tiếp rước ông bà hội-dồng nghe. Tôi muốn làm cho cô Hai ngạc nhiên. Phần việc của tôi đã xong rồi. Phần việc của chị cũng đã xong rồi.»

Ông hội-dồng nói: « Sao mà lại kỳ khôi vậy? Dầu thế nào ông cũng cho mình thấy mặt để tạ ơn ông chớ, sao ông lại tránh mình? »

Bà hội-dồng nói: « Tạ ơn làm gì! Ông sợ về

Chocolat NESTLÉ
chẳng những là đồ ăn trắng
miệng quý mà nó cũng là một
món ăn bổ khỏe.



Chocolat NESTLÉ

HÁY HÚT THUỐC JOB

PHU NU TAN VAN

đây bị xấu hổ nên ông không dám về. Chưa chi mà ông đã nói tiếng này tiếng khác hướng gi thấy mặt thì ông mới nói làm sao nữa. Người ta làm ơn, người ta có trông gì mình trả đâu. Thôi, ông đừng phiền nữa.»

Ông hội-dồng nói : « Bà cứ nói khúc mắc mãi... Huệ, con đọc thơ đi.»

Cô Huệ bóc thơ ra đọc :

« Thừa cô,

« Hôm trước tôi đã thưa với cô rằng tôi đã lãnh một phần việc rất khó khăn là cứu vớt cô và chữa bệnh cho cô. Tôi vẫn biết rằng một người thường, một người cũng biết đau đớn như mọi người khác mà dám lãnh phần việc cứu người thì thật là bạo lắm. Nói tiếng cứu có lẽ là quá đáng, nhưng tôi xin phép cô cho tôi dùng tiếng ấy là vì lúc ký tờ giao ước với bạn, bạn tôi đã nói tiếng ấy rồi. Tôi không có tài gì cứu cô khỏi chết mà tôi cũng không có tài gì chữa cho cô khỏi bệnh được. Tôi chỉ vâng theo ý muốn của bạn tôi. Bấy lâu nay tôi đã

dòm chừng, xem chừng mãi, chưa dám chắc rằng những lời khuyến khích của tôi là có hiệu nghiệm. Nhưng dầu thế nào cô cũng cần phải sống. Sống để báo hiếu cho cha mẹ, sống để làm ít nhiều việc phải mà cô chưa hề làm. Tôi xin chúc cô ở được như lời tôi mong mỏi, nghĩa là sống cho đáng cái sống để đền ơn cho cha mẹ, để làm vui cho cha mẹ. Khi đọc bức thơ này thì tôi đã đi xa, mà ông bà đã lại gần. — Nay kính.»

Ông hội-dồng hỏi : « Có ký tên không ? »

Cô Huệ thưa : « Không. Cho đến hôm nay cũng còn giấu tên họ. Ông này ký khỏi lắm. Sao lại tránh đi ! »

Ông hội-dồng ngồi ngẫm nghĩ một hồi rồi nói : « Dầu cho hôm nay ông tránh được, hôm sau ta cũng gặp vì cậu Thành-Trai còn đó. Tía không hiểu những chuyện này nên tía có dạ nghi ngờ, hôm nay tía đã biết, tía lấy làm căm phục người vớt con lắm. Con hãy quên hết những lời tía trách con đi, miễn từ rày về sau con làm cho tía mà được vui lòng thì thôi. Con hãy đi nghỉ để khuya dậy sớm mà về.» (Còn nữa)

Sách « Gia chánh » có bán tại Báo quán *Phụ-nữ Tân-văn*. Sách này chia làm 4 phần :

Phần thứ nhất. — Chỉ cách nấu lời một trăm món ăn thường. — 20 món đồ bát. 10 món đồ chay.

Phần thứ nhì. — Chỉ cách làm 80 món bánh và 30 món mứt.

Phần thứ ba. — Bàn về cách sắp đặt cổ bàn, việc ăn uống, cách chưng dọn, cách tiếp đãi vân vân.

Phần thứ tư. — Phụ thêm mục gia-đình thường-thức để giúp chị em việc vật-vạn trong nhà.

Sách in giấy thiết tốt đẹp để đời, bìa sách lại chính tay nhà nữ mỹ-thuật là cô Lê-thị-Lựu học-sanh trường Mỹ-thuật Hanoi vẽ giúp.

Giá bán mỗi cuốn : 0\$80

Phòng Trồng Răng

BÀ HAMON - CORBINEAU

Y-khoa đại-học Paris

Cách kim-thời
không đau đớn
Làm răng vàng
Giá rẻ.

164 rue Pellerin

Tél. n° 914.

Bán hột xoàn có tiếng đã 20 năm nay.

XIN QUÍ BÀ QUÍ CÓ CHIÊU CỎ

O. M. IBRAHIM & C^{le}

44, Rue Calinat 44,

SAIGON

THUỐC XỨC MỤN VÂN-ĐÀI

Phạm đàn bà con gái, đương lúc xuân thời, qui nhất là giữ gìn cho da mặt được mịn màng, trong trẻo.

Người con gái đầu cho gương mặt xinh đẹp, miêng cười có duyên tới đâu nữa, mà nước da lại xỉn mốc mưng, để lâu thành tàn nhang, thì coi cũng kém về yêu kiều, vì như hòn ngọc qui mà có tí có vết vậy.

Cho nên chúng tôi, đã từng thí nghiệm nhiều lần tìm ra thứ thuốc này trừ các chứng mụn trên mặt như mụn bọc, thâm kim, tàn nhang, v. v. ...

Người nào mụn ít xức một ba đêm, mụn nhiều trong năm đêm thì hết. Mấy đêm đầu mới xức thấy da mặt có hơi ngứa, thì chờ sự, cứ xức hoài cho tới hết mụn. Đã có nhiều người dùng thử đều khen ngợi rằng : « Thuốc hiệu-nghiem không có thứ thuốc xức mụn nào hay bằng. »

GIÁ BÁN MỖI HỦ LẪ.

Hủ lớn 1\$50. — Hủ vừa 1,00. — Hủ nhỏ 0,50.

Ở xa ai muốn mua, hoặc muốn thử xin viết thư thương lượng với M^{me} Huỳnh-công-Sân, Rue Luciana Travinh. — Cũng có gởi bán tại Soleries Ng.-Đức-Nhuận (Chợ-củ) Saigon.

P.S. Xức thuốc này, muốn cho tuyệt mọt thì nên dùng thuốc xức « Tiêu-dâm-tử hiệu con Voi » một tháng hai kỳ, thì không bao giờ có mụn.

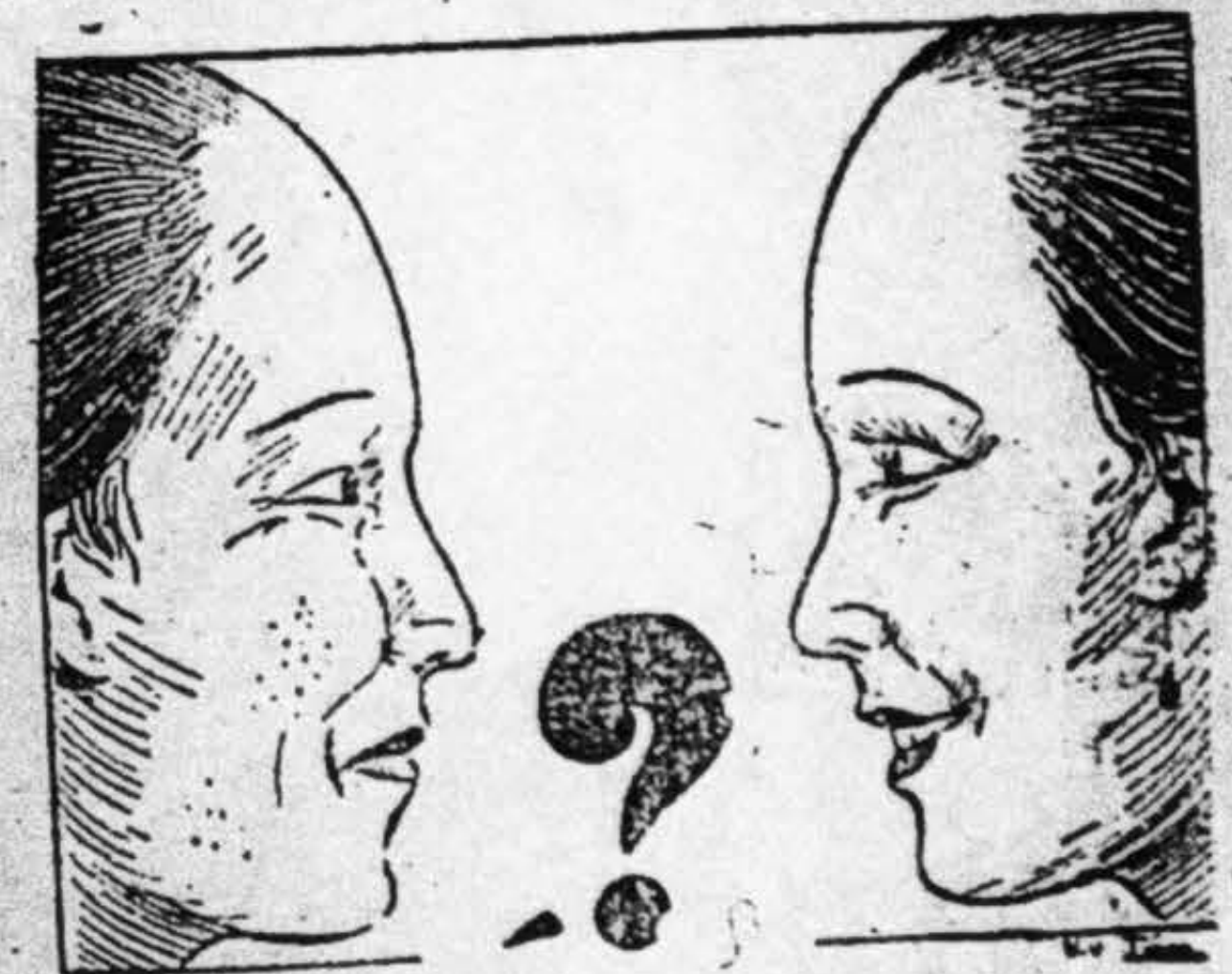
CÁCH TRỪ BỆNH HO LAO

Quý ngài có bệnh ho, xin chờ để lâu khó trị. Các chứng ho như là : Ho phong, ho gió, ho siêng, ho cảm, đàn-bà ho máu, ho đàm, ho khạc ra máu ho cho đến đổi khàn tiếng, xin quý ngài hãy nhớ mua cho được **THUỐC HO (BẮC-BU)** dùng trong mười phút đồng-hồ thì thấy hạ đàm, hết ngứa cổ trong mình rất dễ chịu, nội ngày thì hết ho (hiệu thuốc này có dấu chứng tại Tòa) và khắp cả Đông-Pháp có hơn 150 nhà đại-lý bán.

Tôi dám bảo kiết, và dám nói quả quyết rằng, dùng thuốc này thì hết ho. Sự hay của thuốc nói không cùng, dùng rồi mới rõ lời nói tôi là đúng với sự thật. Saigon có từ bán nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính và tiệm Alphonse Đồng ở tại góc chợ-mới. Các tiệm bazar, và các gare xe-diễn đều có bán, từ gare Bình-tây tới gare Thủ-dầu-một, xin hỏi mấy gare đó thì có, chỗ tôi không có để bán. Mua si do nơi nhà độc-quyền đại-lý khắp cả Đông-Pháp.

M. Nguyễn-vân-Phổ boîte postale n° 63 — Saigon

Giá mỗi gói. 0\$14



Thưa các bà :

Nếu như mặt các bà có nốt ruồi, có mụn, da mặt có rằn, nước da vàng và có mỡ xinh rịn : tóc rụng, lông mi mắt không dày : mắt không sáng sủa v. v. ...

Muốn những chứng đó, thì xin các bà dùng những dầu phân của Viện-Mỹ-Nhơn « KÉVA » chế ra.

Nhiều bà đã dùng thử, đều làm chứng cho là thần hiệu.

Tới xem không phải trả tiền. Ai xin catalogue, sẽ gởi cho, không lấy tiền.

M^{me} MOISAN

Viện-Mỹ-Nhơn KÉVA

40, rue Chasseloup-Laubat Saigon. Téléphone 755.

Le Directeur Gérant : NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN